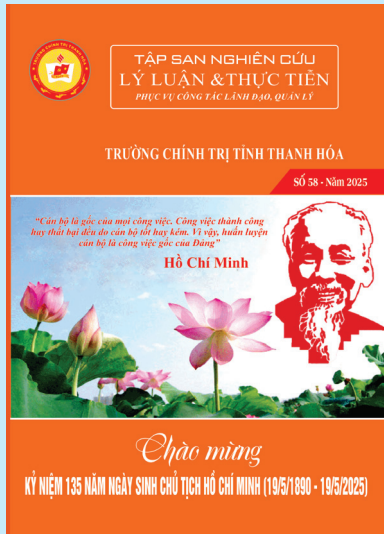




Chào mừng
Kỷ niệm 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890 - 19/5/2025)

Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. LƯƠNG TRỌNG THÀNH

Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng

Ban Biên soạn

Trưởng Ban

TS. LƯƠNG TRỌNG THÀNH

Các Phó trưởng ban

TS. THỊNH VĂN KHOA

ThS. TRẦN THỊ NGỌC DIỆP

Các ủy viên

ThS. DƯƠNG THỊ BẢO ANH

TS. LÊ VĂN PHONG

ThS. KHƯƠNG PHÚ TÙNG

TS. ĐỖ PHƯƠNG ANH

TS. DƯƠNG THỊ HẰNG

TS. PHẠM THỊ HOÀI THU

ThS. NGUYỄN NGỌC THẮNG

ThS. NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

ThS. LÊ ÁI BÌNH

ThS. NGUYỄN THỊ HẠNH

Thư ký

ThS. LÊ ĐÌNH TƯ

Trình bày

LÊ HỮU CƯỜNG

Sửa bản in

BAN BIÊN SOẠN

NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ TRAO ĐỔI

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH THANH HÓA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH CÔNG HIỆU NĂNG, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ HIỆN NAY

5

Lương Trọng Thành

SỞ HỮU TOÀN DÂN VỀ ĐẤT ĐAI Ở VIỆT NAM LÀ THỰC HIỆN QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

13

Thịnh Văn Khoa

SẮP XẾP, TINH GỌN BỘ MÁY CHỈ THÀNH CÔNG KHI CHỌN ĐƯỢC CÁN BỘ "ĐỎ THỰC CHẤT"

17

Hoàng Ngọc Vinh

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NGƯỜI CÁN BỘ CÓ "ĐỨC", CÓ "TÀI" VÀO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ Ở THANH HÓA NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA THỜI KỲ HIỆN NAY

19

Lê Ái Bình

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC TINH GỌN HOẠT ĐỘNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ

23

Dương Thị Hằng

XÂY DỰNG PHẪM CÁCH "5K" CHO DOANH NHÂN THANH HÓA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

29

Nguyễn Ngọc Thắng

THỰC TIỄN & KINH NGHIỆM

KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG, TRƯỞNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ XÂY DỰNG "CHI BỘ BỐN TỐT"

33

Dương Thị Bảo Anh

ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẨY MẠNH CHUYÊN ĐỔI SỐ HƯỚNG TỚI XÂY DỰNG MÔ HÌNH QUẢN TRỊ THÔNG MINH TẠI TRƯỞNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

37

**Đỗ Phương Anh
Trịnh Xuân Trường**

CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG CÁC TÔN GIÁO VÀ NHẬN DIỆN ÂM MƯU, THỦ ĐOẠN LỢI DỤNG TÔN GIÁO ĐỂ CHỐNG PHÁ NƯỚC TA VẬN DỤNG VÀO GIẢNG DẠY Ở TRƯỞNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

42

Vũ Tất Thành

VẤN ĐỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TRONG TÁC PHẨM "SỬA ĐỔI LỖI LÀM VIỆC" VÀ VẬN DỤNG VÀO RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỞNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

47

Lê Mỹ Dung

In 2.500 cuốn, kích thước 19,5x27,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và quảng cáo Hà Nội. Địa chỉ: số 87 phố Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số: .../GP-SVHTT&DL do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa cấp ngày...tháng....năm 2025

In xong nộp lưu chiểu năm 2025

HỘP THƯ

Trong thời gian qua, Ban Biên soạn Tập san “Nghiên cứu lý luận và thực tiễn” Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã nhận được nhiều bài viết của các đồng chí cán bộ lãnh đạo; các ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thị, thành phố và các đơn vị cơ sở.

Ban Biên soạn trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm cộng tác, sự góp ý của các đồng chí và bạn đọc để Tập san “Nghiên cứu lý luận và thực tiễn” ngày càng phong phú và hấp dẫn.

Tập san “Nghiên cứu lý luận và thực tiễn” tiếp tục phát hành vào tháng 6/2025. Vì vậy, mọi tin, bài, hình ảnh của các đồng chí và các bạn xin gửi theo địa chỉ hộp thư email:

nghiencuulyluanthuctien@gmail.com trước ngày 10/5/2025.



QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

53

Lê Đình Tư

NÂNG CAO KỸ NĂNG NHẬN DIỆN VÀ PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI THỦ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CHO GIÁNG VIÊN, HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

58

Vương Mạnh Toàn

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

63

Nguyễn Thị Lan Hương
Trịnh Thị Phụng

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ TIẾP TỤC PHÁT HUY KẾT QUẢ CUỘC THI CHÍNH LUẬN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

67

Phạm Bá Thịnh

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

70

Nguyễn Thị Duyên

NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA GIÁNG VIÊN, HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐÁU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THỦ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

75

Dương Bá Tiến

TÍCH HỢP NỘI DUNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐÁU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THỦ ĐỊCH TRONG CÁC BÀI GIẢNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HÓA

79

Đinh Thị Bình

NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG VIỆC CHỦ NHIỆM LỚP Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

84

Nguyễn Thị Loan

TRANG TIN HOẠT ĐỘNG

89

Nguyễn Trần Bách Diệp

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ PHONG CÁCH LÀM VIỆC CỦA CÁN BỘ

Tác phong phải dân chủ, dựa vào lực lượng quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng.

*Hồ Chí Minh
toàn tập, NXB CTQG, H. 2011, tập 8, tr: 149.*

Một trong tác phong của người cách mạng là phải kiên quyết, bền bỉ, dẻo dai, việc gì cũng thể, nhất là trong phát động quần chúng lại càng phải như thế.

Sách đã dẫn (Sđd), tập 9, tr.308.

Cán bộ phải làm gương mẫu, đi sát với quần chúng, việc tuyên truyền, cổ động, đôn đốc, kiểm tra, thưởng phạt phải đúng mực.

Sđd, tập 8, tr:149.

Tốt nhất là miệng nói, tay làm, làm gương cho người khác bắt chước....

Sđd, tập 5, tr.126.

Muốn được dân tin, dân phục, dân yêu, cán bộ phải tự mình làm đúng đời sống mới. Nghĩa là phải siêng năng, tiết kiệm, trong sạch, chính đáng.

Sđd, tập 5, tr.240.

Làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ, về sớm. Làm cho chóng, cho chu đáo. Việc ngày nào, nên làm xong ngày ấy, chớ để chờ ngày mai.

Sđd, tập 5, tr.122.

Kế hoạch 10 phần thì biện pháp cụ thể phải 20 phần, chỉ đạo thực hiện sát sao phải 30 phần. Có như thế mới chắc chắn hoàn thành tốt kế hoạch.

Sđd, tập 14, tr.461.

Cán bộ cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc công việc với quần chúng, thì khó khăn gì cũng khắc phục được, kế hoạch gì cũng hoàn thành tốt.

Sđd, tập 12, tr. 694.

Công việc gì bất kỳ thành công hoặc thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là cái chìa khóa phát triển công việc và để giúp cho cán bộ tiến tới.

Sđd, tập 5, tr. 283.

Phải kiên quyết chống cái thói “cả vú lấp miệng em” ngăn cản quần chúng phê bình. Một đảng viên ở địa vị càng cao, thì càng phải giữ đúng kỷ luật của Đảng, càng phải làm gương dân chủ.

Sđd, tập 8, tr. 454.



XÃ LUẬN:

THÁNG 5, NHỚ BÁC! **TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA** **QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT CHUẨN MỨC 2**

Tháng Năm về, sen lại nở - loài hoa mộc mạc mà thanh cao, như chính tâm hồn của dân tộc Việt Nam khi hướng về Chủ tịch Hồ Chí Minh - một nhân cách vĩ đại mà giản dị, gần gũi mà thiêng liêng. Tháng Năm, không chỉ là dịp để tưởng nhớ ngày sinh nhật Bác, mà còn là thời điểm để mỗi người con đất Việt, mỗi cán bộ, đảng viên soi lại mình trong ánh sáng tư tưởng và đạo đức của Người.

Đối với Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, tháng Năm năm nay càng mang ý nghĩa sâu sắc khi Nhà trường đang nỗ lực từng ngày với mục tiêu: xây dựng trường đạt chuẩn mức 2 vào cuối năm 2025 - một cột mốc có ý nghĩa quan trọng trong hành trình phát triển và khẳng định vị thế trong hệ thống các trường chính trị tỉnh, thành trên cả nước.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò của cán bộ và công tác đào tạo cán bộ. Người từng nói: “Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Theo Người, muốn cách mạng thành công, phải có đội ngũ cán bộ giỏi, vừa có tâm, vừa có tầm. Chính vì vậy, sự nghiệp đào tạo cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở, chưa bao giờ là công việc giản đơn, mà là nền tảng vững chắc để Đảng ta mạnh về tổ chức, giỏi về điều hành và sâu sát với Nhân dân.

Nhận thức sâu sắc điều ấy, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa luôn coi việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ trung tâm. Trong những năm gần đây, Nhà trường đã không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; xây dựng đội ngũ giảng viên có phẩm chất chính trị vững vàng, chuyên môn sâu, có khả năng kết nối lý luận với thực tiễn và có tinh thần nghiên cứu, sáng tạo không ngừng. Chất lượng mỗi bài giảng, mỗi khóa học được nâng cao rõ rệt. Tư duy giáo dục không chỉ dừng ở việc truyền đạt kiến thức, mà hướng tới việc hình thành năng lực tư duy phản biện, xử lý tình huống và vận dụng lý luận vào thực tế của học viên.

Cùng với những chuyển biến về nội dung và con người, điều kiện cơ sở vật chất, môi trường sư phạm của Nhà trường cũng ngày càng được cải thiện. Không gian học tập đang được xây dựng hiện đại, thân thiện, kết nối mạnh mẽ với công nghệ và chuyển đổi số, đã và đang tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu, quản lý và phục vụ người học.

Trên nền tảng ấy, quyết tâm xây dựng Trường đạt chuẩn mức 2 vào cuối năm 2025 sẽ sớm trở thành hiện thực. Đó là sự khẳng định về uy tín, chất lượng và sự phát triển của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa; đồng thời là biểu hiện cụ thể của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong lĩnh vực giáo dục lý luận chính trị.

Có thể nói, mỗi nỗ lực hôm nay của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa - từ những bài giảng được đổi mới, những đề tài nghiên cứu khoa học thiết thực, đến một lớp học được tổ chức bài bản và một môi trường giáo dục văn hóa đều là những đóa sen tinh khiết dâng lên Bác Hồ kính yêu. Đó không chỉ là sự tưởng nhớ, mà còn là hành động cụ thể tiếp nối lý tưởng cách mạng mà Người để lại.

Tháng Năm năm nay, giữa sắc sen ngát hương và lòng người hướng về Bác, ngọn lửa quyết tâm trong mỗi cán bộ, giảng viên, học viên của Nhà trường đang cháy lên mãnh liệt. Với tinh thần đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa tin tưởng sẽ hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn mức 2 vào cuối năm 2025 – không chỉ để khẳng định vị thế, mà còn để xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị kiểu mẫu của tỉnh nhà trong thời kỳ mới./.

Ban Biên soạn

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH THANH HÓA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH CÔNG HIỆU NĂNG, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ HIỆN NAY

TS. Lương Trọng Thành
Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng

Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đã xác định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, công tác cán bộ là khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng”.

Thực tiễn thành công của công cuộc đổi mới đất nước gần 40 năm qua và xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam là minh chứng cụ thể cho thấy vai trò đặc biệt quan trọng của đội ngũ cán bộ các cấp trong Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Thanh Hóa nói riêng là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Đặc biệt, hiện nay khi Đảng, Nhà nước đang triển khai thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp thì cũng là lúc các cấp ủy, chính quyền địa phương cần có sự quyết liệt, quyết tâm chính trị để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh

gọn, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng này.

Thanh Hóa có diện tích tự nhiên 11.114,65 km², quy mô dân số 4.320.947 người, là tỉnh trong số ít các tỉnh hội tụ đủ cả ba vùng địa lý; là tỉnh có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực trong mối liên kết vùng, quốc gia, quốc tế, là địa phương có bề dày truyền thống văn hóa, lịch sử, cách mạng; là tỉnh có số lượng lớn về đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã (26 đơn vị hành chính cấp huyện và 547 đơn vị hành chính cấp xã tại thời điểm chưa sáp nhập, dự kiến sau sáp nhập sẽ còn 166 xã, phường); đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo cơ bản, được rèn luyện và trưởng thành trong thực tiễn, luôn

có khát vọng, ý chí vươn lên, phấn đấu và trưởng thành (*hiện nay, toàn tỉnh có 78.642 cán bộ, công chức, viên chức*), cùng với sự khát vọng vươn lên mạnh mẽ của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc Thanh Hóa là những yếu tố thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh của tỉnh. Phát huy tiềm năng, thế mạnh, tỉnh Thanh Hóa đã đạt nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh. Giai đoạn 2020-2023, tốc độ tăng trưởng GRDP trên địa bàn tỉnh luôn đứng đầu trong nhóm dẫn đầu khu vực và cả nước, đặc biệt năm 2024 GRDP trên địa bàn tỉnh đạt 12,16% (đứng thứ 2 cả nước); thu nhập bình quân đầu người: 54,314 triệu đồng/người và nhiều thành tựu quan trọng khác góp phần đưa Thanh Hóa thành tỉnh trong nhóm tỉnh dẫn đầu cả nước.

Nhận thức được tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là yếu tố có tính chất quyết định đến sự phát triển của địa phương, những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết, chính sách về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12 tháng 03 năm 2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020 được triển khai bài bản, khoa học, là cú huých quan trọng để thực hiện công tác cán bộ với phương châm “*chuẩn hóa, trẻ hóa, thực tiễn hóa*” đội ngũ cán bộ. Đặc biệt, được sự định hướng các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về *Xây dựng và phát triển tỉnh Thanh*

Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Tỉnh ủy đã ban hành hệ thống thể chế về công tác cán bộ phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương theo phân cấp quản lý và thống nhất thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong điều kiện hiện nay. Theo đó, công tác quy hoạch cán bộ đã đi vào nền nếp, cơ bản đảm bảo phương châm “động” và “mở”, thực hiện đúng các bước quy trình; chất lượng nguồn quy hoạch được nâng lên, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhân sự cho đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, nhiệm kỳ 2021 -2026. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm, chú trọng, gắn với thực hiện luân chuyển cán bộ để rèn luyện trong thực tiễn qua đào tạo, bồi dưỡng. Công tác bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử cơ bản bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục, gắn với quy hoạch, luân chuyển và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ và được thực hiện dân chủ, công khai; công tác điều động, luân chuyển cán bộ gắn với sắp xếp, bố trí các chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải người địa phương đã đạt được những kết quả tích cực, số lượng và chất lượng được nâng lên; khắc phục tình trạng khép kín, hẫng hụt, bị động trong công tác cán bộ. Công tác nhận xét, đánh giá, cán bộ từng bước được đổi mới về nội dung và phương pháp, chất lượng ngày càng được nâng lên, thực chất hơn theo mức độ thực hiện nhiệm vụ của cán bộ. Về chính sách cán bộ được các cấp ủy Đảng quan tâm thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, công bằng, đã động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác và

phần đầu hoàn thành nhiệm vụ. Điểm nổi bật là công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có nhiều đổi mới sáng tạo, chú trọng đào tạo chuẩn về kiến thức lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, đa dạng hóa các mô hình bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nâng cao năng lực thực thi công vụ theo chức danh, vị trí việc làm và kiến thức quản lý nhà nước, quốc phòng an ninh: bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 (tổng số đại biểu ở cả 3 cấp HĐND cấp tỉnh, huyện, xã là 14.155 đại biểu); bồi dưỡng các lớp cán bộ dự nguồn (2 lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 cho 145 đồng chí; ở cấp huyện mở 27 lớp dự nguồn ban chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 cho 2.700 đồng chí); mô hình đào tạo, bồi dưỡng hợp tác quốc tế với tỉnh Hòa Phố, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào cũng được triển khai thực hiện bài bản, nghiêm túc (từ năm 2018- 2024 đã đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho 271 học viên là cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tổ chức bồi dưỡng cho 135 bí thư chi bộ, trưởng ban của tỉnh Hòa Phố). Từ những giải pháp cụ thể đó, đội ngũ cán bộ các cấp cơ bản được chuẩn hóa, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được nâng lên, từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Thanh Hóa còn những bất cập, hạn chế là: (1) **về việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ:** công tác quy hoạch cán bộ ở một số địa phương còn biểu

hiện khép kín, việc rà soát, thẩm định cán bộ trước khi quy hoạch có nơi chưa được quan tâm đúng mức, nên nguồn quy hoạch tính khả thi không cao; công tác bổ nhiệm cán bộ ở một số địa phương thực hiện quy trình còn lúng túng, thiếu thống nhất, công tác điều động, luân chuyển cán bộ chưa đồng bộ; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở một số địa phương chưa gắn với quy hoạch và sử dụng cán bộ, chưa căn cứ vào nhu cầu công việc và năng lực cán bộ, vẫn còn tình trạng chạy theo bằng cấp, công tác bồi dưỡng kiến thức mới cho cán bộ ở một số nơi chưa được duy trì thường xuyên, công tác đánh giá cán bộ có lúc, có nơi chưa khách quan, chưa đúng thực chất, còn hình thức, có biểu hiện nể nang, chính sách và tổ chức thực hiện chủ trương thu hút nhân tài để tạo nguồn cán bộ có trình độ chuyên môn cao, các nhà khoa học trẻ về công tác ở địa phương còn hạn chế; (2) **về phía đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:** chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có mặt còn bất cập và chưa đồng đều, tình trạng “vừa thừa, vừa thiếu, vừa yếu” cán bộ vẫn diễn ra trong các cơ quan, đơn vị, khi các vị trí yêu cầu chuyên môn cao lại thiếu nhân sự phù hợp, trong khi lại thừa một số vị trí không thật sự cần thiết dẫn đến hiệu suất làm việc thấp; tinh thần, thái độ, trách nhiệm của một bộ phận công chức, viên chức chưa cao, còn biểu hiện đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, thiếu tính sáng tạo nên chất lượng, hiệu quả công việc chưa cao. **Tình hình trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, song nguyên nhân cơ bản là:** nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ ở một số cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị và một bộ phận cán bộ, đảng viên

chưa sâu sắc, chậm ban hành các quy định, quy chế về công tác cán bộ; chưa chủ động, đầu tư nghiên cứu đề ra giải pháp hiệu quả trong lãnh đạo chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ và tổ chức thực hiện các khâu trong công tác cán bộ; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có tâm lý e ngại thay đổi, có thói quen làm việc cũ, thiếu sáng tạo làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả chung.

Từ thực tiễn thực hiện công tác xây dựng đội ngũ cán bộ ở Thanh Hóa thời gian qua, có thể rút ra một số kinh nghiệm là:

Một là, các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu phải nắm vững quan điểm tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu chiến lược cán bộ và công tác cán bộ; giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ.

Hai là, kịp thời ban hành đầy đủ, đồng bộ các quy chế, quy định về công tác tổ chức cán bộ, bảo đảm tổng thể thống nhất, liên thông, minh bạch, khách quan, công tâm về công tác tổ chức cán bộ. Phải có sự gắn kết, đồng bộ giữa các khâu trong công tác cán bộ; quy trình về công tác cán bộ phải đảm bảo chặt chẽ, thống nhất, bảo đảm nguyên tắc, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch.

Ba là, công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ phải thường xuyên được đổi mới, xác định rõ khâu đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đặc biệt chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với yêu cầu thực tiễn và gắn với vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý, và vị

trí việc làm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, đồng thời xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với cán bộ, đảng viên có sai phạm.

Những vấn đề đặt ra hiện nay:

Quan điểm “*hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả*” là tư tưởng xuyên suốt chỉ đạo và hành động trong đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị nói chung cũng như trong xây dựng nền hành chính công nói riêng, đó là việc đề cập đến tính khả thi, tính quyền lực thi hành của các quyết định, chính sách của Đảng, Nhà nước; đồng thời đề cập đến khả năng thực hiện, tính sáng tạo trong tổ chức thực hiện các quyết định, chính sách để đạt được mục tiêu với nguồn lực ít nhất nhưng mang lại kết quả cao nhất, đáp ứng được sự hài lòng của người dân và vì mục tiêu duy nhất là phục vụ Nhân dân. Vì vậy, những vấn đề đặt ra cần quan tâm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở Thanh Hóa là:

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đồng thời với việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo hướng có chọn lọc và giảm số lượng, trong khi yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... đòi hỏi năng lực, sự thích ứng đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

- Thanh Hóa là tỉnh đất rộng, người

đồng, số lượng các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nhiều, khi thực hiện việc sắp xếp giảm cấp xã và bỏ cấp huyện đặt ra cho chính quyền địa phương phải cân nhắc, tính toán việc sắp xếp đội ngũ cán bộ cân đối hài hòa giữa các vùng, miền, địa phương. Bên cạnh đó các đơn vị hành chính cấp xã sau khi sắp xếp khối lượng công việc nhiều hơn, khó hơn, yêu cầu cao hơn...đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức nói chung và cán bộ, công chức cấp xã nói riêng phải am hiểu rộng kiến thức chính trị, pháp luật, hội nhập quốc tế, tinh thông về kỹ năng, phương pháp làm việc trong điều kiện mới.

- Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, cùng với cơ chế vận hành của chính phủ số, xã hội số, công dân số đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải thành thạo các kỹ năng làm việc trên nền tảng số, công nghệ số trong thực thi công vụ, không những trong công tác chỉ đạo, điều hành, mà còn giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cải cách nền hành chính công:

Một là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế về công tác cán bộ

Cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và sáp nhập các đơn vị hành chính để hình thành chính quyền địa phương 2 cấp dẫn đến sự thay đổi rất lớn về mô hình tổ chức Đảng, mô hình chính quyền địa phương, mô hình tổ chức của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã

hội, thay đổi về cơ chế vận hành, đặc biệt là sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền cấp cơ sở ắt dẫn đến cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, sự bất cập của hệ thống thể chế về công tác cán bộ như: hệ thống văn bản quy phạm liên quan đến công tác cán bộ chưa đồng bộ, chậm được sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thực hiện; quy định về thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ chưa rõ. Vì vậy, việc hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ cần phải được đặt ra một cách tổng thể, toàn diện gồm: (1) thể chế xác định rõ các nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là khi không còn khái niệm công chức cấp xã; (2) thể chế về khung tiêu chí, tiêu chuẩn phẩm chất, năng lực và khung tiêu chí đánh giá đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý và đội ngũ công chức, viên chức; (3) thể chế về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; (4) thể chế về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; (5) thể chế về chế độ, chính sách và tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Hai là, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, sử dụng cán bộ theo mô hình việc làm

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là một mắt khâu quan trọng của công tác cán bộ của Đảng. Việc đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, sử dụng cán bộ theo mô hình việc làm góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong điều kiện mới. Từ trước đến nay, ở nước ta chủ yếu thực mô hình công vụ theo mô hình chức nghiệp (công chức được tổ chức theo ngành và ngành

chuyên môn; việc tăng lương căn cứ theo thâm niên công tác; làm việc suốt đời nếu không bị kỷ luật buộc thôi việc; cơ sở chủ yếu để tuyển dụng, đề bạt là thâm niên, kinh nghiệm công tác và bằng cấp). Vận hành mô hình này có tính ổn định, công chức trở thành một chức nghiệp suốt đời. Tuy nhiên, thực tiễn khi thay đổi tổ chức bộ máy của Đảng, chính quyền và các cơ quan trong hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay đòi hỏi cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thì việc thiết kế mô hình công chức theo vị trí việc làm là hết sức cần thiết để thay đổi cách thức đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức hiện nay. Mô hình này có các vị trí việc làm được thiết kế theo những yêu cầu, tiêu chuẩn nhất định trên cơ sở mô tả công việc, các vị trí được phân loại theo tính chất công việc; mỗi vị trí việc làm chỉ có một mức lương; không có chế độ làm việc suốt đời; việc tuyển chọn con người vào làm việc căn cứ vào năng lực thực tế theo yêu cầu cụ thể của vị trí công việc.

Từ cách tiếp cận này, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần phải thay đổi cả tư duy, nội dung và cách thức thực hiện. Với mỗi chức danh và vị trí việc làm cần phải được đào tạo cơ bản về trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu về tư duy quản trị đối với chức danh lãnh đạo, quản lý và yêu cầu chuyên sâu của vị trí việc làm chuyên môn. Bên cạnh đó, việc đào tạo trình độ lý luận chính trị nên tiếp tục duy trì đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý; thực hiện bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, kiến thức hội nhập quốc tế, kiến thức về quốc phòng an ninh, về chuyển đổi số...phải được tiến hành theo chế độ thường xuyên hàng năm đối với cả đội ngũ lãnh đạo, quản lý và đội

ngũ công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Đặc biệt, việc bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước nên được tổ chức thực hiện bồi dưỡng (với khung chương trình cơ bản, thời lượng một tháng/khóa học) cho công chức mới được tuyển dụng vào các vị trí trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị. Đây là mảng kiến thức rất cần thiết nên được trang bị cho công chức dù làm việc trong cơ quan Đảng, chính quyền hay các tổ chức chính trị- xã hội đều phải nắm được những kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, về hành chính công trong xu thế hội nhập để thực thi công vụ trong mối quan hệ giữa Đảng- Nhà nước và Nhân dân.

Ba là, xây dựng môi trường làm việc văn hóa và tạo động lực cho đội ngũ cán bộ.

Môi trường làm việc là yếu tố tác động trực tiếp tới “hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng môi trường làm việc văn hóa giúp mỗi cán bộ, công chức yêu thương, giúp đỡ, sẻ chia công việc, tạo động lực làm việc, phát huy một cách toàn diện năng lực trong thực hiện nhiệm vụ; giao tiếp ứng xử văn hóa với công dân, tổ chức trong thực thi công vụ; xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải thường xuyên quan tâm, tạo ý thức làm việc tập thể. Phát hiện những mâu thuẫn cá nhân bên trong cơ quan, đơn vị và kịp thời giải quyết.

Động lực làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến chất lượng và năng suất làm việc. Tạo động lực làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cần phải thực hiện một cách đồng bộ, toàn diện gồm: điều kiện làm việc; tiền lương, chế độ chính sách; phân

công, bố trí, sử dụng; luân chuyển; đánh giá, đào tạo bồi dưỡng... Việc thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Đồng thời, cần phải tổ chức, phân công, bố trí công việc hợp lý, phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực công tác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức để phát huy thế mạnh, sở trường. Thực hiện công khai, minh bạch, tạo sự công bằng, khách quan trong việc ghi nhận, biểu dương kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức, từ đó tạo động lực làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức. Trong bối cảnh chuyển đổi số gắn với quá trình cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính công hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hiện nay cần tiếp tục xây dựng môi trường làm việc thuận lợi, cần tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính, cùng với xây dựng văn hóa công sở chuẩn mực, tạo ra bầu không khí thân thiện trong cơ quan, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chung.

Bốn là, thực hiện công tác đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đánh giá thực thi công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là hoạt động quan trọng, là một công việc khó, đòi hỏi sự đầu tư nghiên cứu và xem xét một cách bài bản, nghiêm túc và khoa học nhằm hạn chế những lỗ hổng và sai sót. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, quản lý và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở thực hiện đúng các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá; siết chặt kỷ cương, chuẩn hóa và xây dựng phong cách làm việc

chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, sáng tạo; ý thức trách nhiệm, sự tự giác trong thực thi công vụ tạo môi trường sáng tạo, đổi mới, phát triển ở các cơ quan, đơn vị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Do đó, cần phải tuân thủ các nguyên tắc đánh giá nhằm bảo đảm tính khách quan, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Nên áp dụng nền tảng công nghệ để đánh giá, bảo đảm tính khách quan, trung thực kết quả đánh giá theo thời gian thực; cần có tiêu chí đánh giá rõ ràng, có thể định lượng được bằng những kết quả thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, góp phần quan trọng vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính công hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Đề xuất, kiến nghị

- Đối với Ban Tổ chức Trung ương:

Tham mưu cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành thể chế về phân cấp quản lý cán bộ và phân cấp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Đối với Bộ Nội vụ: (1) tham mưu cho Chính phủ ban hành văn bản pháp luật về tiêu chí, tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo, quản lý và khung năng lực đối với đội ngũ công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước; (2) tham mưu cho Chính phủ rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung Nghị định Số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

viên chức, Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với giai đoạn mới.

- *Đổi mới Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

+ Tổng rà soát các chương trình bồi dưỡng CBCCVC để xây dựng chương trình khung cho các chương trình bồi dưỡng thống nhất từ Trung ương đến địa phương và có độ mở cho các địa phương có thể bổ sung những chuyên đề thực tiễn địa phương cho phù hợp với từng nhóm đối tượng người học.

+ Xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; hướng dẫn nội dung báo cáo định kỳ hằng năm về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Nghiên cứu, tổ chức các hoạt động nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Tóm lại, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính công trong xu thế hội nhập và yêu cầu của việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và sáp nhập các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã là một nhiệm vụ rất lớn đòi hỏi sự vào cuộc quyết tâm của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Đồng thời, đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức, viên chức không ngừng nỗ lực

đổi mới sáng tạo thực hiện phương châm: dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách và dám hành động vì lợi ích chung. Có như vậy, sự nghiệp cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng: tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả mới đạt được mục tiêu đề ra, góp phần thực hiện mục tiêu vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.
2. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.
3. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.
4. Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 5/8/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
5. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX.
6. Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/03/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về việc tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020.

SỞ HỮU TOÀN DÂN VỀ ĐẤT ĐAI Ở VIỆT NAM LÀ THỰC HIỆN QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN

TS. Thịnh Văn Khoa
Phó Hiệu trưởng

Đất đai là tài sản đặc biệt, tư liệu sản xuất quan trọng của mỗi quốc gia. Vấn đề sở hữu về đất đai là một chế độ chính trị – pháp lý đặc biệt quan trọng. Ở Việt Nam, thực hiện chế độ sở hữu toàn dân về đất đai là thể hiện tính ưu việt, vì Nhân dân, phù hợp với lịch sử truyền thống và chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa. Bài viết đưa ra các luận cứ khoa học chứng minh tính ưu việt, vì Nhân dân của chế độ sở hữu toàn dân về đất đai. Đồng thời chỉ rõ một số vấn đề cần tập trung giải quyết để góp phần bảo vệ chế độ sở hữu toàn dân về đất đai ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Chế độ sở hữu toàn dân về đất đai là một trong những tiền đề vững chắc cho việc thực hiện chế độ dân chủ của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; là cách tốt nhất để thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Chế độ sở hữu toàn dân về đất đai ở Việt Nam hiện nay thể hiện tính đúng đắn, phù hợp điều kiện cụ thể của nước ta cũng như định hướng xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Nhà nước đã lựa chọn.

2. Sở hữu toàn dân về đất đai

Thứ nhất, về nguồn gốc quá trình hình thành đất đai ở Việt Nam.

Xét về nguồn gốc, đất đai là một bộ phận quan trọng của lãnh thổ quốc gia Việt Nam, được hình thành và phát triển cùng với quá trình dựng nước và giữ nước lâu dài của dân tộc. Đất đai ở Việt Nam trước hết phải thuộc về Nhân dân mà đại diện là một chính thể nhà nước thống nhất quản lý trong từng giai đoạn, không thể để cho một tầng lớp hay nhóm người nào đó độc quyền chiếm sở hữu.

Ở Việt Nam, sự ra đời của Nhà nước khác hẳn với việc ra đời của các nhà nước ở các nước phương Tây. Sự ra đời của Nhà nước phong kiến tập quyền Việt Nam là do nhu cầu chống chọi với những khắc nghiệt của thiên nhiên và chống giặc ngoại xâm. Cơ sở quan trọng của chế độ phong kiến tập quyền Việt Nam là chế độ sở hữu nhà nước về ruộng đất. Chính nhờ vào chế độ sở hữu nhà nước về ruộng đất, chính quyền trung ương tập quyền được xác lập và củng cố vững chắc, lấy thống nhất và giữ vững toàn vẹn lãnh thổ làm cơ sở cho thống nhất chính trị. Và cũng do chế độ sở hữu nhà nước về ruộng đất không phát triển đến mức cực đoan như các nước phương Đông cùng thời hay bị cát cứ bởi những lãnh chúa như các nước phương Tây. Chính sự vận động theo cách riêng, với nhiều đặc điểm mang tính truyền thống đã làm cho quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa dựa trên chế độ tư hữu đất đai ở Việt Nam chưa diễn ra hay diễn ra rất chậm chạp. Lợi ích chung của toàn dân tộc là chống lại sự khắc nghiệt của

thiên nhiên và chống giặc ngoại xâm đã trở thành mẫu số chung chi phối và góp phần làm suy yếu mâu thuẫn giai cấp trong xã hội Việt Nam nói chung và trong nông thôn Việt Nam nói riêng.

Trong các triều đại phong kiến Việt Nam, chế độ sở hữu đất đai có vị trí đặc biệt quan trọng và đều được xác định rất rõ ràng. Theo đó, sở hữu nhà nước về đất đai là tối cao, tuyệt đối, với đầy đủ quyền năng chủ sở hữu, sử dụng và định đoạt về ruộng đất (thực chất là quyền sở hữu của Vua). Đồng thời cũng tồn tại sở hữu tư nhân về ruộng đất, đó là đất của Vua ban phát cho quan lại – “kiến điền”. Chính chế độ sở hữu về đất đai chủ yếu do Nhà nước phong kiến nắm giữ có kết hợp với sở hữu tư nhân về ruộng đất, chủ yếu là do nhà Vua ban phát và chưa phổ biến, nên trong thực tế các nhà nước phong kiến đều có thể điều tiết các quan hệ sở hữu đất đai theo ý chí của mình. Đó là điều kiện thuận lợi để các Nhà nước phong kiến thực hiện các chính sách tập quyền có hiệu quả và huy động được lực lượng toàn dân tộc đứng lên đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ vững đất đai, lãnh thổ trong tiến trình lịch sử dân tộc ta.

Thứ hai, cơ sở pháp lý.

Khi có quyền sở hữu về bất kỳ một tài sản nào đó, thì người sở hữu có đầy đủ ba quyền năng (quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt). Trong đó, quyền chiếm hữu là quyền được nắm giữ, quản lý tài sản trên thực tế hoặc danh nghĩa pháp lý theo quy định của pháp luật và được pháp luật bảo vệ. Quyền sử dụng là quyền khai thác công dụng và khai thác những lợi ích vật chất của tài sản trong phạm vi pháp luật cho phép. Quyền định đoạt là quyền chuyển giao quyền sở hữu tài sản của mình cho người khác hoặc từ bỏ quyền sở hữu đối với tài sản ấy bằng cách tự mình bán, trao đổi,

tặng cho, cho vay, cho mượn, để thừa kế, từ bỏ hoặc bằng các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản.

Đối với đất đai ở Việt Nam, thực hiện chế độ sở hữu toàn dân, do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Do vậy, các tổ chức, cá nhân không có quyền sở hữu về đất đai, mà chỉ được giao quyền sử dụng đất với tư cách là một trong ba quyền của quyền sở hữu về đất đai. Tuy nhiên, ý nghĩa thực tế của quyền sử dụng đất đai vẫn đầy đủ, gần như quyền sở hữu. Người có quyền sử dụng đất có quyền nắm giữ, quản lý đất trên thực tế hoặc danh nghĩa pháp lý theo quy định của pháp luật và được pháp luật bảo vệ; có quyền khai thác công dụng và khai thác những lợi ích vật chất của đất đai mang lại trong phạm vi pháp luật cho phép và có quyền định đoạt số phận pháp lý của quyền sử dụng đất, có nghĩa là có quyền chuyển quyền sử dụng đất cho người khác, có quyền cho thuê, thừa kế, thế chấp hoặc các hình thức định đoạt khác đối với quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Điểm lợi và linh hoạt của việc chỉ giao cho các tổ chức, cá nhân quyền sử dụng đất đai là thuận lợi cho việc thu hồi, bồi thường đất đai, tài sản, hoa màu trên đất. Thực tế cho thấy, vì lý do an ninh, quốc phòng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội... sẽ phải thu hồi và bồi thường về đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Như vậy, Nhà nước có thể điều tiết quan hệ đất đai có lợi cho lợi ích quốc gia, còn người sử dụng đất có thể khai thác công dụng của đất đai để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội...

Thứ ba, về thực tiễn quá trình quản lý, sử dụng đất ở Việt Nam.

Trong thực tiễn quá trình quản lý, sử dụng đất, Đảng và Nhà nước ta đã xây dựng và hoàn thiện các chủ trương, chính sách

đất đai phù hợp với từng giai đoạn lịch sử. Trước năm 1959, có 2 hình thức sở hữu về đất đai, đó là sở hữu nhà nước và sở hữu tư nhân. Giai đoạn 1959 - 1980, sở hữu về đất đai tồn tại chủ yếu dưới 3 hình thức: Nhà nước, tập thể và tư nhân. Từ năm 1980 đến nay, quy định một hình thức sở hữu về đất đai là sở hữu toàn dân. Cụ thể:

Cải cách ruộng đất được thực hiện ở miền Bắc nước ta từ cuối năm 1953 đến giữa năm 1956. Kết quả là quyền sở hữu ruộng đất của địa chủ, phong kiến bị xóa bỏ. Sở ruộng đất lấy được đem cấp cho nông dân, quyền sở hữu ruộng đất đã chuyển từ địa chủ sang nông dân cá thể, chủ yếu là trung nông, bản nông. Tuy nhiên, sở hữu tư nhân về ruộng đất chỉ tồn tại và chiếm ưu thế trong một thời gian rất ngắn. Từ năm 1958, Đảng chủ trương tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh “Hợp tác hóa nông nghiệp”, vận động các hộ nông dân góp ruộng đất, sức kéo, công cụ sản xuất... vào hợp tác xã. Chỉ sau một thời gian ngắn, đến cuối năm 1960, miền Bắc đã hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp với đại đa số diện tích ruộng đất vào hợp tác xã. Như vậy có thể thấy, trong giai đoạn này có 3 hình thức sở hữu đất đai là sở hữu toàn dân, sở hữu tập thể và sở hữu của người lao động riêng lẻ (sở hữu tư nhân). Sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể được khuyến khích, còn sở hữu tư nhân tiêu giảm dần và không còn vai trò đáng kể trong đời sống kinh tế – xã hội. Quyền sở hữu ruộng đất trên thực tế là sở hữu toàn dân do các nông, lâm trường quản lý và sở hữu tập thể do hợp tác xã quản lý, còn hộ gia đình xã viên chỉ là thành viên của hợp tác xã.

“Khoán 10” theo Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị (khóa VI) về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp đã chính thức thừa nhận hộ gia đình nông dân là đơn vị kinh tế tự chủ và thực

hiện giao “ruộng khoán” cho hộ gia đình sử dụng ổn định và lâu dài, ổn định năng suất, sản lượng khoán. Với những quy định đó, “Khoán 10” đã tạo nên sức bật chưa từng thấy của sản xuất nông nghiệp. Từ một quốc gia thiếu ăn, phải nhập khẩu và xin viện trợ lương thực, Việt Nam không chỉ bảo đảm đủ nhu cầu lương thực trong nước mà còn trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba trên thế giới, sau Thái Lan và Hoa Kỳ lúc bấy giờ.

3. Một số vấn đề cần giải quyết

Một là, làm tốt công tác quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 5 (khóa XIII) đã nêu: “Hệ thống quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có sử dụng đất chưa bảo đảm tính tổng thể, thống nhất và đồng bộ. Chất lượng quy hoạch chưa cao, thiếu tầm nhìn dài hạn, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững”. Do vậy, các quy hoạch quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất phải bảo đảm phù hợp, thống nhất và đồng bộ, Nhà nước cần phải ưu tiên phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trên cơ sở đó, các tỉnh, thành phố tiếp tục cụ thể hóa thành các quy hoạch, kế hoạch chi tiết cho địa phương.

Trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cần phân định rõ vai trò của các cơ quan nhà nước với tư cách thực hiện quyền của đại diện chủ sở hữu và vai trò của các tổ chức, cơ quan, đơn vị nhà nước với tư cách là người sử dụng đất để bảo đảm tính minh bạch và bình đẳng trong thực thi quan hệ đất đai; quy định rõ quyền và tạo cơ chế thuận lợi để cá nhân, tổ chức được giao đất, cho thuê đất thực hiện các quyền chiếm hữu (giữ và làm chủ), sử dụng và hưởng lợi tùy theo loại đất.

Hai là, tập trung giải quyết tốt các “điểm nóng” về đất đai. Thực tế cho thấy, khiếu nại, tố cáo hành chính liên quan đến đất đai tiếp tục là một điểm nóng, nhất là ở các địa phương đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư công lớn, có tốc độ đô thị hóa cao. Một số nơi còn tồn tại một số tranh chấp về đất đai do lịch sử để lại, tranh chấp đất đai thờ tự, tôn giáo... Đây là cơ hội để các thế lực thù địch xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước ta. Do vậy, để hạn chế xuất hiện và xử lý tốt các “điểm nóng” về đất đai, cần lưu ý một số vấn đề sau: (1) Thực hiện tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng; (2) Làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời, dứt điểm hoạt động lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo người dân tham gia các hoạt động xâm phạm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội hoặc tài trợ, kích động hoạt động khiếu nại, tố cáo sai sự thật, vượt cấp; (3) Giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, khiếu kiện phức tạp về đất đai ở địa phương, không để lây lan, kéo dài, vượt cấp; (4) Không ngừng chăm lo xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở. Tiếp tục thực hiện tốt, hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức địa phương có phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ. Thực tế cho thấy, các sai phạm trong quản lý đất đai trên phạm vi cả nước có mối liên hệ mật thiết với đội ngũ cán bộ, công chức địa phương. Vì vậy, việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức địa phương có đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ là yêu cầu cấp bách và đặc biệt quan trọng đối với việc thực thi

hiệu quả chính sách đất đai hiện nay. Theo đó, cán bộ, công chức địa phương phải có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công.

4. Kết luận

Chế độ sở hữu toàn dân về đất đai ở Việt Nam là sự kế thừa có chọn lọc những ưu việt của lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc. Là sự lựa chọn tất yếu nhằm thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Chúng ta cần phải nhận thức một cách khách quan, khoa học về bản chất, ý nghĩa của chế độ sở hữu toàn dân về đất đai, từ đó đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch nhằm chống phá chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2022). Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.
2. Bộ Chính trị (1988). Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 05/4/1988 về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp.
3. Quốc hội (2024). Luật Đất đai năm 2024.

SẮP XẾP, TÍNH GỌN BỘ MÁY CHỈ THÀNH CÔNG KHI CHỌN ĐƯỢC CÁN BỘ "ĐỎ THỰC CHẤT"

TS. Hoàng Ngọc Vinh

Nguyên Vụ trưởng, Bộ Giáo dục & Đào tạo

Cuộc cải cách bộ máy hành chính chỉ thực sự thành công khi chúng ta chọn được những cán bộ "đỏ thực chất" – tức là vừa có lập trường chính trị vững vàng, vừa có trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức.

Khi bàn về công tác cán bộ - khâu "then chốt của then chốt" trong sự nghiệp đổi mới, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng nhấn mạnh: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Công việc thành bại là do cán bộ tốt hay kém". Lời dặn này trở thành kim chỉ nam trong bối cảnh cả nước đang quyết liệt thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Không thể không nhắc đến một câu nói nổi tiếng khác của ông – "Đừng tưởng đồ là chín". Một cảnh báo sắc sảo, lột tả đúng thực trạng "đánh giá hình thức", "chuộng vỏ bọc" trong công tác cán bộ. Trong đó, có không ít trường hợp cán bộ tuy mang vẻ ngoài lý tưởng, viết báo cáo hay, nói năng hùng hồn nhưng lại thiếu năng lực thực tiễn và xa rời thực tế, nói không đi đôi với làm.

Cuộc cải cách bộ máy hành chính chỉ thực sự thành công khi chúng ta chọn được những cán bộ "đỏ thực chất" – tức là vừa có lập trường chính trị vững vàng, vừa có trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong quản trị hiện đại.

Thực tế tại nhiều địa phương cho thấy, sau sáp nhập, bộ máy tuy gọn hơn nhưng hiệu quả chưa được cải thiện rõ rệt. Một phần nguyên nhân đến từ việc lựa chọn cán bộ không phù hợp. Không ít người giữ chức vụ nhưng thiếu năng lực quản lý, không theo kịp yêu cầu mới, thậm chí có tư tưởng ỷ lại, hình thức.

Vấn đề này càng trở nên cấp thiết trong bối cảnh cả nước đang bước vào giai đoạn chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng sắp tới. Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh một yêu cầu đặc biệt trong quá trình này: "Phải đặc biệt coi trọng chất lượng nguồn nhân sự và có cơ cấu hài hòa, hợp lý". Chỉ đạo này một lần nữa khẳng định công tác cán bộ không chỉ là chuyện tổ chức mà là vấn đề sống còn đối với chất lượng bộ máy. Tinh giản mà không tinh lọc, sắp xếp mà không chọn đúng người thì bộ máy sẽ rơi vào hình thức, không thể vận hành hiệu quả.

Muốn tinh giản thực chất, điều đầu tiên là phải thay đổi tư duy và phương pháp đánh giá cán bộ sâu sát hơn với các nguyên tắc: Lấy hiệu quả công việc làm thước đo trung tâm. Không đánh giá cán bộ qua lời

nói hay báo cáo thành tích mà qua năng lực giải quyết vấn đề cụ thể, dám nghĩ dám làm, khả năng tháo gỡ vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp.

Một cán bộ thực chất phải là người biết lắng nghe, dám chịu trách nhiệm và hành động quyết liệt, chứ không chỉ xuất hiện trên khung hình TV hay báo chí. Bên cạnh đó, rất cần đa dạng hóa việc thu thập thông tin đánh giá cán bộ. Không chỉ dựa vào cấp trên, mà phải lắng nghe từ người dân – những người tiếp xúc trực tiếp với cán bộ hằng ngày. Mô hình tại Singapore, nơi có đến 40% điểm đánh giá công chức đến từ ý kiến người dân (Performance Management Framework for Civil Servants - 2022), là một ví dụ cần học hỏi. Khi người dân được tham gia giám sát, cán bộ sẽ không thể "núp sau thành tích" mà buộc phải "làm thật, có kết quả thật".

Đặc biệt cần minh bạch hóa quy trình bổ nhiệm và sử dụng cán bộ. Mọi quyết định liên quan đến nhân sự cần được công khai trong tổ chức, có phản biện, thẩm định chéo và kiểm tra chặt chẽ. Phải chấm dứt hoàn toàn tình trạng “chạy chức, chạy quyền”, “cả họ làm quan” đưa người thân quen không đủ phẩm hạnh và tài năng, vốn là một “căn bệnh trầm kha” gây méo mó hệ thống trong nhiều năm qua.

Một yếu tố then chốt khác là phát huy dân chủ thực chất trong công tác cán bộ. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng nhấn mạnh: "Muốn chọn được người có đức, có tài thì phải dân chủ thật sự, khách quan, minh bạch. Dân không tin thì không thể làm được". Sự tham gia của người dân không chỉ giúp sàng lọc người tốt, mà còn giúp

khôi phục niềm tin vào bộ máy công quyền – điều vô cùng quan trọng trong bối cảnh chống suy thoái tư tưởng và tăng cường đoàn kết xã hội.

Tinh giản bộ máy không phải là cắt giảm cho đủ chỉ tiêu, càng không phải là “xếp người cho kín ghế”, mà là một cuộc đổi mới sâu sắc về cách tổ chức, vận hành và chọn lựa con người. Muốn nâng cao chất lượng, phải kiên quyết loại bỏ những cán bộ “đỏ giả”, chỉ giỏi tô vẽ, không đủ bản lĩnh. Đồng thời, cũng cần tạo ra môi trường khuyến khích những người có năng lực, có khát vọng cống hiến, dám làm – dám chịu trách nhiệm.

Sẽ không có một nền hành chính hiệu quả nếu vị trí lãnh đạo chỉ là nơi “đóng dấu quyền lực” mà không đi kèm năng lực hành động. Cuộc cải cách chỉ thành công khi mỗi vị trí đều được trao cho người xứng đáng, được lựa chọn bằng tiêu chí công khai, minh bạch và đặt lợi ích quốc gia – dân tộc lên trên hết.

Một lần nữa xin nhắc lại lời của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Đừng tưởng đo là chín". Đây không chỉ là một câu nói, mà là một lời cảnh tỉnh, một nguyên lý bất biến trong công tác cán bộ. Nếu nhìn nhầm người, chọn sai người thì dù bộ máy có gọn đến đâu, cũng chỉ là “bình mới rượu cũ”. Muốn công cuộc tinh giản bộ máy đi vào thực chất, phải bắt đầu từ việc lựa chọn đúng người, đúng việc – những người thực sự vừa hồng, vừa chuyên, để dẫn dắt đất nước đi lên trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./.

Nguồn Cafef.vn

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NGƯỜI CÁN BỘ CÓ “ĐỨC”, CÓ “TÀI” VÀO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ Ở THANH HÓA NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA THỜI KỲ HIỆN NAY

ThS. Lê Ái Bình

Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng

Xuất phát từ vai trò hết sức quan trọng của cán bộ đối với sự nghiệp cách mạng, trong suốt quá trình cùng với Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành nhiều tâm huyết cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ và có những định hướng cụ thể về tiêu chuẩn của người cán bộ cách mạng. Từ trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có thể thấy, tiêu chuẩn của người cán bộ cách mạng là phải vừa có “đức” vừa có “tài”, vừa “hồng” vừa “chuyên”.

“Đức” của người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh đó chính là đạo đức cách mạng, đạo đức nhằm hướng đến phục vụ cho Đảng, cho cách mạng, cho nên chuẩn mực đầu tiên phải là trung với nước, hiếu với dân. Trung với nước là phải tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc; phải tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không phản bội, quy hàng kẻ địch. Trung với nước cũng chính là trung với Đảng, với sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Hiếu với dân nghĩa là phải biết tin dân, dựa vào dân và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; phải gần gũi, giúp đỡ, chăm lo cho đời sống của dân theo phương châm “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”. Cùng với chuẩn mực trung với nước, hiếu với dân, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng của người cán bộ còn phải là “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; yêu thương con người, sống có nghĩa có tình; có tinh thần quốc tế trong sáng.

“Tài” của người cán bộ theo Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trình độ, khả năng làm chủ tri thức khoa học và sự hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình; là năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà

nước; là khả năng hoạt động thực tiễn và thực hành thành thạo các công việc mà mình đảm nhiệm. Tuy nhiên, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tài” của người cán bộ phải được nhìn nhận, đánh giá theo từng loại công việc và vì thế phải “tùy tài mà dùng người” [1], nghĩa là phải tìm chọn cán bộ có “tài” và bố trí phù hợp với yêu cầu sử dụng của từng nhiệm vụ.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, “đức” và “tài” của người cán bộ phải luôn kết hợp chặt chẽ với nhau, bởi vì “đức” và “tài” là những yếu tố quan trọng tạo nên phẩm chất, năng lực, uy tín của người cán bộ; là điều kiện cơ bản đảm bảo cho người cán bộ hoàn thành vai trò, chức năng nhiệm vụ là người tổ chức và lãnh đạo nhân dân làm cách mạng. Thiếu một trong hai yếu tố cơ bản là “đức” hoặc “tài”, người cán bộ không thể thực hiện tốt được vai trò, chức năng, nhiệm vụ của họ, Người từng chỉ rõ: “Có tài phải có đức, có tài không có đức, tham ô hủ hoá có hại cho nhà nước. Có đức không có tài, như ông Bụt ngồi trong chùa, không giúp ích gì được ai” [2]. Chính vì vậy, khi đề cập đến xây dựng đội ngũ cán bộ, Người luôn chú trọng đến xây dựng cả “đức” và “tài”. Tuy nhiên, trong mối quan hệ giữa “đức” và “tài” của người cán bộ thì Người cho rằng, “đức” là gốc, là nền tảng. Người từng khẳng định: “Cũng như sông thì

có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” [3].

Để xây dựng được những người cán bộ có “đức”, có “tài”, vừa “hồng”, vừa “chuyên”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, ngoài sự tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện và học tập của mỗi cán bộ, thì công tác cán bộ đóng vai trò hết sức quan trọng và cần được tiến hành cẩn thận, có hiệu quả, minh bạch, dân chủ, đáp ứng được yêu cầu của từng thời kỳ cách mạng. Trong đó cần thực hiện tốt các nội dung đó là: phải phát hiện, sử dụng và bố trí đúng cán bộ; phải huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ một cách toàn diện; phải đánh giá đúng cán bộ và kiên quyết chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng cán bộ có “đức”, có “tài” với những quan điểm về tiêu chuẩn “đức”, “tài” của người cán bộ và những định hướng về công tác cán bộ chính là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam để Đảng quán triệt và vận dụng trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng. Đặc biệt, trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng cán bộ có “đức”, có “tài”, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khoá đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định,... về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đặt ra.

Đối với tỉnh Thanh Hóa, trên cơ sở thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng người cán bộ đức, tài, đồng thời quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về công tác cán bộ, trong suốt những năm qua, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, chú trọng thực hiện tốt công tác cán bộ nhằm góp phần nâng

cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh. Hệ thống các văn bản về công tác cán bộ được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành đầy đủ, kịp thời, tạo khuôn khổ pháp lý, điều kiện thuận lợi để tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh. Đặc biệt, ngày 12-3-2012, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa khóa XVII đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU về “Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020”. Nghị quyết đề ra quan điểm chỉ đạo mang tính chiến lược, lâu dài, đó là “xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh có đức, có tài, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và uy tín làm thước đo để đánh giá, bố trí cán bộ”.

Đến nay, theo đánh giá trong các báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 – 2025, Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, thì công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các khâu trong công tác cán bộ, được các cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thường xuyên quan tâm, bảo đảm chặt chẽ quy trình, nguyên tắc, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện, dân chủ, công khai, đúng đối tượng, đã tạo được sự đồng thuận trong các cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn Đảng bộ tỉnh. Từ đó đã góp phần quan trọng trong nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, nhìn chung, đội ngũ cán bộ trên địa bàn tỉnh có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức tổ chức, kỷ luật, trách nhiệm; có trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa vẫn còn những hạn chế, nhất là trong khâu đánh giá cán bộ; chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp chưa cao. Cán bộ có khả năng phân tích, tham mưu, tư duy đổi mới, am hiểu thực tiễn, cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi còn ít. Một số cán bộ thiếu rèn luyện, tu dưỡng, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật Đảng và xử lý theo pháp luật. Một số cán bộ trẻ có biểu hiện thực dụng, chưa chuyên tâm học tập, rèn luyện, chạy theo danh vọng, lợi ích cá nhân. Một số người đứng đầu đề cơ quan, đơn vị trì trệ, yếu kém kéo dài, mất đoàn kết, xảy ra tiêu cực, nhưng chậm điều động, sắp xếp, bố trí lại.

Trong khi hiện nay, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đang chuyển sang giai đoạn mới, nhất là sự nghiệp đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta đang bước vào giai đoạn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Một trong những nội dung trọng tâm là sắp xếp các đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ các cấp. Đây không chỉ là yêu cầu cấp bách trước mắt mà còn là nhiệm vụ chiến lược lâu dài nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Bởi vì, bộ máy dù tinh gọn đến đâu nhưng nếu đội ngũ cán bộ không đáp ứng được yêu cầu về "đức" và "tài" thì cũng khó có thể vận hành hiệu quả, dẫn đến lãng phí nguồn lực, thậm chí phát sinh những hệ lụy tiêu cực. Trước những yêu cầu đó càng cho thấy giá trị to lớn và sự cần thiết phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ có đức, có tài để quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp thực sự "đủ đức - đủ tài - đủ tâm - đủ tầm - đủ sức - đủ nhiệt huyết cách mạng" để gánh vác trọng trách lịch sử của đất nước như lời phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp

hành Trung ương Đảng khóa XIII. Theo đó, để xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì cần phải tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, phải tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ. Trong đó, cấp ủy các địa phương, đơn vị cần phải tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả như: Thực hiện nghiêm việc đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc làm cụ thể theo chức trách nhiệm vụ của mỗi cán bộ; nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, tuyên truyền nêu gương "người tốt, việc tốt"; rèn luyện tác phong làm việc khoa học, dân chủ; lối sống giản dị, lành mạnh; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, vô trách nhiệm, vụ lợi cá nhân, vi phạm chuẩn mực đạo đức, lối sống... Quán triệt và thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Quy định, Kết luận của Ban chấp hành Trung ương, của Bộ Chính trị về xây dựng đội ngũ cán bộ và các tiêu chí, tiêu chuẩn của đội ngũ cán bộ trong thời kỳ mới.

Hai là, đổi mới phương pháp đánh giá, nhận xét cán bộ. Phải đổi mới phương pháp đánh giá, nhận xét cán bộ để ngày càng đảm bảo tính công bằng, khách quan, tạo động lực cho cán bộ không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện và cống hiến; tránh tình trạng đánh giá cán bộ mang tính hình thức, cào bằng, đánh đồng vì như vậy sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần và thái độ trong thực hiện nhiệm vụ, triệt tiêu ý chí phấn đấu, tinh thần đấu tranh, phê bình, động lực thực thi công vụ của công chức. Đặc biệt, phải chú trọng cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa đức và tài, trong đó đức là gốc, tài là điều kiện cần thiết. Đồng thời,

đánh giá, nhận xét cán bộ phải dựa trên kết quả chung của cơ quan, tổ chức; đặc biệt là mức độ tin nhiệm, hài lòng của người dân.

Ba là, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Theo đó, cấp ủy ở các địa phương, đơn vị cần gắn xây dựng và thực hiện quy hoạch với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo từng chức danh với các hình thức phù hợp với từng đối tượng và có tính chiến lược. Phải xác định nhiệm vụ rõ ràng cho từng vị trí công việc, trên cơ sở đó cử cán bộ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng để sau khi học xong bố trí vị trí công tác phù hợp với chuyên ngành đã được đào tạo. Trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cần phải chú trọng cả về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước, tin học, cả về kiến thức về quản lý hành chính, pháp luật và các kỹ năng hoạt động, công tác, góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ. Các địa phương, đơn vị khi cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng cần hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để cán bộ có thể yên tâm học tập nâng cao trình độ, tránh tình trạng cử đi học nhưng vẫn phải yêu cầu hoàn thành mọi công việc như khi chưa đi học.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với cán bộ và công tác cán bộ. Trong đó, phải chú trọng kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quy chế, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của cấp ủy về công tác cán bộ; việc thực hiện các bước, quy trình về quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ. Xử lý nghiêm những tập thể và cá nhân vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; lợi dụng quyền lực để thực hiện những hành vi sai trái trong công tác cán bộ hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Mở rộng dân chủ, phát huy vai trò giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ

quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ. Nhận diện rõ, đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các đối tượng có biểu hiện, hành vi chạy chức, chạy quyền.

Năm là, mỗi cán bộ phải nêu cao tính chủ động của người cán bộ trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, phát triển tài năng. Bởi vì, nâng cao đạo đức cách mạng, phát triển tài năng của người cán bộ cách mạng phụ thuộc quyết định vào quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện và học tập của mỗi cán bộ, còn các hoạt động giáo dục của tổ chức cuối cùng đều phải thông qua chính đối tượng giáo dục, thông qua khả năng tiếp nhận, chuyển hóa thành quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện của họ. Do đó, mỗi cán bộ phải luôn nêu cao tinh thần chủ động trong tự giáo dục, rèn luyện và học tập, luôn nêu gương về thực hành đạo đức, nói đi đôi với làm và phải coi việc tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng là công việc hiện thường xuyên, liên tục. Đồng thời, phải không ngừng học tập để mở rộng tầm hiểu biết, nâng cao năng lực công tác, hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng và hiệu quả ngày càng cao.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng cán bộ “có đức, có tài” là di sản tư tưởng quý báu, có ý nghĩa trường tồn với cách mạng Việt Nam. Trong thời kỳ hiện nay, việc vận dụng tư tưởng của Người để xây dựng đội ngũ cán bộ ở Thanh Hóa là yêu cầu tất yếu, cấp bách, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Đó cũng là con đường để Thanh Hóa hiện thực hóa khát vọng trở thành tỉnh kiểu mẫu như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chú thích

(1); (3); Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.274; tr.292.

(2) Sđd, t.10, tr.345-346.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG BỘ MÁY NHÀ NƯỚC TINH GỌN HOẠT ĐỘNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ

TS. Dương Thị Hằng

Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại một kho tàng lý luận phong phú về cách mạng Việt Nam, trong đó tư tưởng của Hồ Chí Minh về xây dựng bộ máy Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả có ý nghĩa rất thiết thực, nhất là khi chúng ta đang thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy Nhà nước. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tổ chức bộ máy phải tinh gọn, hiệu quả, luôn đổi mới, chỉnh đốn cho phù hợp.

Trong quá trình kiến thiết đất nước sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng một Nhà nước của dân, do dân, vì dân, một nền hành chính phục vụ Nhân dân, và nhấn mạnh xây dựng mô hình chính quyền tinh gọn, hiệu quả. Với quan điểm bộ máy Nhà nước là công cụ hữu hiệu để phục vụ Nhân dân chứ không phải là gánh nặng cho Nhân dân, ngoài đặc tính cách mạng, nhân văn và pháp lý, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả phải là một nhà nước có ít bộ, ngành, nhưng bù lại hoạt động mang lại hiệu quả cao hơn nhiều bộ.

Việc tinh giản bộ máy Nhà nước, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là vấn đề cần thiết, phải làm mạnh mẽ và triệt để, nhằm xây dựng cơ quan Nhà nước hoạt động ngày càng có hiệu lực, hiệu quả, mang lại lợi ích cho đất nước; tránh được hiện tượng rườm rà, chồng chéo trong các hoạt động của bộ máy Nhà nước, thực hiện chủ trương nhanh, gọn và tiện lợi, góp phần giảm bớt chi phí ngân sách cho Nhà nước và mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân, tránh phiền hà, sách nhiễu, những nhiễu nhương Nhân dân. Ở thời

kỳ đầu Chính phủ mới được thành lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ động xây dựng bộ máy chỉ có 13 bộ, ngành. Đến thời kỳ Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, từ năm 1946, Chính phủ chỉ còn có 10 bộ. Điều này vừa bảo đảm hoạt động nhanh, gọn, lẹ, nhẹ; vừa bảo đảm tính cơ động, linh hoạt trong chiến tranh; giảm nhiều chi phí cho ngân sách nhà nước, đồng thời bảo đảm yếu tố bí mật, nhanh chóng khi triển khai các nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc. Khi được các nhà báo hỏi về sự cần thiết của việc tinh giản các bộ, các cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời rất rõ ràng, ngắn gọn: “*Vì nước mình nhỏ nên không cần nhiều bộ*”¹.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả luôn là một công việc thường xuyên phải làm; xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả để bớt sự đóng góp cho dân, và thêm lực lượng vào công việc tăng gia sản xuất. Người từng chỉ rõ: “Thực hành chấn chỉnh biên chế, để bớt sự đóng góp cho dân và thêm lực lượng vào công việc tăng gia sản xuất”.

Trong lời khai mạc Hội nghị Trung ương 7 khóa II ngày 3/3/1955, Người nhấn mạnh đến kiện toàn bộ máy, phương pháp,

lề lối làm việc để nâng cao hiệu quả công tác: Tổ chức của Đảng cần phải kiện toàn hơn. Lề lối làm việc cần phải tiến bộ hơn. Kiện toàn tổ chức bộ máy xét tới cùng là nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nội bộ đoàn kết thống nhất, nâng cao năng suất, hiệu quả công tác, giúp cho bộ máy hoạt động thông suốt, nhịp nhàng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả phải là bộ máy “ít mà tốt”, tức là ít bộ - ngành, ít tầng nấc trung gian, ít cán bộ nhưng vẫn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu luôn hết sức gọn nhẹ. Ủy ban giải phóng dân tộc để lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám chỉ gồm 15 thành viên; Chính phủ cách mạng lâm thời sau Cách mạng Tháng Tám vẫn gồm 15 thành viên với 13 bộ; Chính phủ liên hiệp kháng chiến năm 1946 chỉ gồm 12 thành viên và 10 bộ. Song song với việc thiết lập bộ máy hành chính Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ đạo xây dựng ủy ban nhân dân các cấp theo phương châm gọn nhẹ về tổ chức, rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ. Người nói rõ: “Ủy ban nhân dân (làng, huyện, tỉnh, thành phố) là hình thức Chính phủ trong các địa phương... Ủy ban có từ 5 đến 7 người”². Người luôn đề cao nguyên tắc tinh gọn, Ban Thanh tra đặc biệt - tiền thân của Ban Thanh tra Chính phủ hiện nay - do Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập vào tháng 11-1945 cũng chỉ gồm 2 người là cụ Bùi Bằng Đoàn và người thanh niên trẻ Cù Huy Cận; bộ phận giúp việc trực tiếp của Người trong kháng chiến chống Pháp chỉ có 8 người và sau năm 1954 cũng chỉ có hơn 10 người.

Theo Người, bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả còn thể hiện ở khả năng tương tác giữa các bộ phận chức năng sao cho giữa họ vừa có sự phân định nhiệm vụ rõ ràng,

vừa có sự phối hợp “ăn ý”. Với tư duy khoa học và lòng tôn trọng mỗi con người, mỗi công việc trong sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Tất cả mọi người, bất kỳ ở một chức vụ nào, cao hay thấp, to hay nhỏ, tất cả mọi người làm thành một bộ máy. Thiếu một người nào hay có một người không làm tròn nhiệm vụ là hỏng cả”³. Tinh gọn tức là không có ai thừa ra trong bộ máy đó, đồng bộ tức là hoạt động của một người, một bộ phận sẽ tác động đến sự vận hành của cả một bộ máy, hiệu quả tức là ít người mà làm được nhiều việc.

Để xây dựng một bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải chú trọng thực hành biên chế hiệu quả. Người chủ trương “Thực hành chấn chỉnh biên chế, để bớt sự đóng góp cho dân và thêm lực lượng vào công việc tăng gia sản xuất”⁴. Năm 1952, nói chuyện với cán bộ quân nhu, Người chính thức đưa ra khái niệm tinh giản bộ máy: “Nói chung, các cơ quan đều phải tiết kiệm. Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kèn càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là đưa năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức”⁵. Người nói rõ việc tinh gọn phải diễn ra trong toàn hệ thống chính trị chứ không chỉ trong các cơ quan hành chính: “Các cơ quan chính quyền và đoàn thể, các cơ quan kinh tế và các ủy ban, cần phải nâng cao năng suất, giảm bớt số người (tinh giản)... Vô luận thế nào cũng phải tìm đủ cách để biên chế các cơ quan lại”⁶.

Người chỉ dẫn: Nói chung, các cơ quan, đều phải tiết kiệm. Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kèn càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người

đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ mối liên hệ giữa tổ chức bộ máy và biên chế, khi bộ máy cồng kềnh thì biên chế phình ra và dẫn tới vừa quan liêu, vừa lãng phí. Vấn đề giảm biên chế trong tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ “cắt bỏ cơ học” lao động dôi dư mà còn là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Người nhìn nhận tác dụng của công tác giảm biên không chỉ ở góc độ kinh tế mà còn ở góc độ văn hóa và đạo đức khi nó buộc cán bộ phải hoàn thiện mình về mọi mặt, phải nâng mình ngang tầm nhiệm vụ để đáp ứng yêu cầu của tổ chức, mong muốn của Nhân dân. Từ đó, theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải có một số những giải pháp xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả sau đây:

Một là, đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao quyết tâm sửa đổi lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức.

Ngay từ những ngày đầu thành lập bộ máy chính quyền cách mạng, cũng như sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra hoạt động công khai, Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm tới vấn đề phải nâng cao đạo đức cách mạng, xây dựng phong cách, tác phong làm việc khoa học, sát dân, “nói đi đôi với làm” của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Để có một bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả, công tác tuyên truyền của Đảng và Nhà nước phải làm cho đội ngũ cán bộ, công chức ý thức sâu sắc về vai trò người đầy tớ và bổn phận phải hoàn thành tốt công việc của mình. Người luôn nhắc nhở cán bộ: “Phải nhớ rằng: Dân đã lấy tiền mồ hôi nước mắt để trả lương cho ta trong những thì giờ đó. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân”⁷. Khi cán

bộ công chức có đạo đức cách mạng, có kỷ luật lao động, có phương pháp làm việc tốt thì một người có thể làm công việc của hai người, một ngày có thể hoàn thành công việc của hai ngày, tức là tính hiệu quả của bộ máy hành chính sẽ được nâng lên. Phẩm chất, bản lĩnh và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ là nhân tố quan trọng tạo nên chất lượng tổ chức bộ máy, vì cán bộ là nhân tố quyết định, là “cái gốc của mọi công việc”. Bởi vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả cần kiện toàn tổ chức và lề lối làm việc; nâng cao tính tổ chức, tính kỷ luật và đạo đức cách mạng của toàn thể cán bộ và đảng viên.

Xem con người “là vốn quý nhất”, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: gắn với đổi mới tổ chức bộ máy là đổi mới phong cách, tác phong, phương pháp, lề lối làm việc và chính phong cách, tác phong, phương pháp, lề lối làm việc của cán bộ là biểu hiện của cơ chế, các mối quan hệ trong vận hành tổ chức bộ máy. Người khái quát: Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hay thất bại của chính sách đó là do nơi tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích. Trong Báo cáo tại Hội nghị Trung ương 3, khóa II, Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: Chính Đảng là việc chính mà chúng ta phải làm ngay. Chính Đảng phải làm từng bước và có trọng tâm: Chính đốn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đốn tổ chức. Chính huấn cán bộ rồi mới chỉnh huấn toàn thể đảng viên. Chính đốn cán bộ cao cấp phải do Trung ương trực tiếp lãnh đạo vì đó là mấu chốt của việc chỉnh đốn toàn Đảng. Hồ Chí Minh căn dặn: Không tự kiêu, không có bệnh làm “quan cách mạng”. Phải siêng năng, siêng nghĩ, siêng nghe, siêng thấy, siêng đi, siêng nói, siêng làm. Cầu tiến bộ luôn luôn. Không lúc nào không ngừng

nghiên cứu, tự rèn luyện, sửa chữa khuyết điểm. Người cũng luôn nhắc nhở: Phải có biện pháp cho tốt, kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần, và quyết tâm phải ba phần. Phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc. Công tác tư tưởng, chính trị phải kết hợp chặt chẽ với công tác kế hoạch. Và kế hoạch phải thật tỷ mỷ, Hợp đồng phải thật khớp. Bí mật phải thật tuyệt đối. Hành động phải thật kiên quyết. Cán bộ phải thật gương mẫu. Và cán bộ chăm chỉ làm việc chưa đủ, cần phải biết làm việc cho có phương pháp, phải cần mà phải cần nữa.

Hai là, tổ chức bộ máy Nhà nước một cách khoa học, sử dụng nhân lực hiệu quả.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng sự cồng kềnh của bộ máy công quyền nhiều khi là do cán bộ làm việc luộm thuộm, “thiếu óc tổ chức”. Vì thế, Người yêu cầu: “Tổ chức phải gọn gàng. Nhiệm vụ của mỗi bộ phận, mỗi người phải quy định rõ ràng. Các cấp và các cán bộ lãnh đạo phải giúp đỡ và đôn đốc thường xuyên, phải kiểm tra chặt chẽ”⁸. Đặc biệt, người lãnh đạo phải biết “dụng nhân như dụng mộc”, tức là biết loại bỏ cán bộ hư hỏng như người thợ lành nghề biết loại bỏ gỗ mục, biết đặt con người vào đúng sở trường, biết kết hợp các loại cán bộ để họ bổ trợ cho nhau. Khi người lãnh đạo biết đặt người lao động vào vị trí “đắc địa” và biết động viên họ tự giác làm việc thì bộ máy dù gọn nhẹ nhưng vẫn hoạt động hiệu quả. Người khẳng định: “Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kèn càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là năng suất lên cao, làm cho mau, cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức”⁹.

Để bộ máy vận hành hoạt động hành chính có hiệu quả, theo Hồ Chí Minh mấu

chốt là xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, bộ phận, của mỗi cán bộ. Đây là cơ sở để mỗi tổ chức, cán bộ thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Bộ máy hoạt động vận hành có hiệu quả, không có sự chồng lấn về nhiệm vụ. Trước yêu cầu cấp thiết đó, Hồ Chí Minh yêu cầu: Tổ chức phải gọn gàng. Nhiệm vụ của mỗi bộ phận, mỗi người phải quy định rõ ràng. Các cấp và cán bộ lãnh đạo phải giúp đỡ và đôn đốc thường xuyên, phải kiểm tra chặt chẽ. Bởi công tác tổ chức quyết định cán bộ quyết định đến số lượng, cơ cấu, phẩm chất và trình độ chuyên môn của cán bộ. Nếu vận hành không tốt thì hệ quả dẫn tới những lệch lạc đáng tiếc trong thiết kế bộ máy và thực thi công vụ. Hồ Chí Minh đã dự liệu trước những khó khăn phức tạp, tinh tế của công tác tổ chức. Do đó, Người yêu cầu các cấp ủy, cơ quan tổ chức cán bộ phải bố trí đúng người, đúng việc, đúng với sở trường của cán bộ. Người chỉ dẫn: Công việc có việc khó việc dễ, việc nặng việc nhẹ. Phải phân phối thế nào cho người đúng với việc, việc đúng với người. Hồ Chí Minh chỉ rõ: Khi cần điều động một người cán bộ cao cấp, thì phải nói rõ lý lịch, năng lực, ưu điểm và khuyết điểm của cán bộ ấy; và vì sao cần phải điều động.

Ba là, đẩy lùi căn bệnh tư túng, bè phái, địa phương chủ nghĩa của đội ngũ cán bộ có chức, có quyền.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, bộ máy hành chính “phình to” chủ yếu là do một số cán bộ có chức, có quyền đã tìm mọi cách “đem người tư làm việc công”. Đó là căn bệnh địa phương chủ nghĩa đã gây khó khăn cho công tác cán bộ vì cán bộ mắc căn bệnh này chỉ chăm chú đến lợi ích của địa phương mình. Tùy hoàn cảnh mà họ muốn giữ lại cán bộ tốt cho địa phương mình hoặc không chịu tinh giản biên chế ở đơn vị mình, gây cản trở cho sự điều tiết cán bộ trong toàn hệ thống. Nếu không đẩy lùi những căn

bệnh này trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo thì bộ máy hành chính sẽ ngày càng đông mà không mạnh.

Trong Bài nói chuyện tại buổi lễ bế mạc hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu ngày 18/1/1949, Người nhấn mạnh: Chấn chỉnh bộ máy chính quyền từ dưới lên trên, bắt đầu từ xã; dưới làm lên trên, trên làm xuống dưới, tự nhiên mọi việc sẽ thành... Muốn làm được những việc trên, trước hết phải chấn chỉnh nội bộ Đảng. Phải nêu ra những việc chính, nắm lấy đó mà làm. Nhấn mạnh đến tính liên thông, đồng bộ và sự phụ thuộc lẫn nhau, Người từng ví một bộ máy là do nhiều thứ máy to nhỏ lắp lại. Các máy ấy đều ăn khớp với nhau, thì bộ máy ấy tốt và sản xuất nhiều. Nếu chỉ một cái máy nhỏ không ăn khớp, thì cũng ảnh hưởng xấu đến toàn cả bộ máy.

Bốn là, thực hành tiết kiệm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, việc xây dựng bộ máy Nhà nước tinh gọn hiệu lực hiệu quả luôn đi liền với vấn đề tiết kiệm chi phí, chống lãng phí, chống quan liêu, cửa quyền. Người chỉ rõ: Tiết kiệm sức người như dân công, tiết kiệm tiền, tiết kiệm của. Mọi thứ đều phải tiết kiệm, tăng gia mà không tiết kiệm thì vô ích. Tiết kiệm mà không tăng gia thì lấy gì mà tiết kiệm? Mục đích tiết kiệm không phải là bớt ăn, mà là thêm ăn, làm cho bộ đội no. “Nói chung, các cơ quan đều phải tiết kiệm. Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kèn càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức”¹⁰.

Các cơ quan chính quyền và đoàn thể, các cơ quan kinh tế và các ủy ban, cần phải

nâng cao năng suất, giảm bớt số người. Hiện nay, các cơ quan của ta người nhiều, việc ít, xài phí lu bù... “Lênin đã nhắc đi, nhắc lại hàng chục, hàng trăm lần rằng: Công nhân và nông dân không thể chịu đựng những cơ quan kèn càng và tốn kém như vậy. Vô luận thế nào cũng phải tìm đủ cách để biên chế các cơ quan lại. Chúng ta phải dùng tinh thần Bôn-sê-vích mà thực hành một chế độ tiết kiệm nghiêm ngặt. Nếu chúng ta không muốn dùng vốn liếng của ta vào những việc linh tinh, thì chúng ta phải thực hành ngay chế độ ấy”¹¹.

Năm là, phát huy vai trò của cơ quan Thanh tra Chính phủ.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cơ quan thanh tra là bộ phận không thể thiếu trong bộ máy Chính phủ, nhiệm vụ của thanh tra không chỉ là chống tham ô, lãng phí mà còn chống quan liêu - căn bệnh làm cho bộ máy hành chính trở nên cồng kềnh, yếu kém. Người đã giao cho Ban Thanh tra quy chế đặc biệt là “tiên hành, hậu thuyết”, tức là có quyền “đình chức, bắt giam bất cứ nhân viên nào trong ủy ban nhân dân hay của Chính phủ đã phạm lỗi rồi báo cáo Hội đồng Chính phủ sau”¹². Với quan điểm cán bộ thanh tra phải như cái gương cho người ta soi mặt. Gương mờ thì không soi được, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn những con người nổi tiếng chính trực, liêm khiết, như cụ Bùi Bằng Đoàn, Tôn Đức Thắng, Hồ Tùng Mậu, Nguyễn Văn Trân, Nguyễn Lương Bằng vào chức vụ Trưởng ban Thanh tra Chính phủ. Người còn yêu cầu lãnh đạo các cấp tuyệt đối không được thao túng công tác thanh tra mà phải hợp tác để cán bộ thanh tra hoàn thành chức trách của mình. Nhờ đó, những căn bệnh “cổ hữu” của Nhà nước phân nào được ngăn chặn.

Kế thừa tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta nhiều lần đề ra chủ trương sắp xếp, kiện toàn hệ thống

chính trị gắn với việc tinh giản biên chế. Tuy nhiên, kết quả trên thực tế đã ngược lại với mong muốn khi càng tinh giản thì bộ máy càng “phình to”. Nhận rõ tính cấp thiết của công tác tinh gọn bộ máy, ngày 17-4-2015, Bộ Chính trị khóa XI ban hành Nghị quyết số 39-NQ/TW về “Tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” với mục tiêu đến năm 2021, phải giảm tối thiểu 10% biên chế trong toàn hệ thống (tương ứng với mỗi năm phải giảm khoảng 40.000 người). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII cũng khẳng định quyết tâm của Đảng trong việc “tinh giản biên chế trong toàn bộ hệ thống chính trị”¹³. Tuy nhiên, cho đến nay, con số biên chế giảm đạt được vẫn rất khiêm tốn và chủ yếu do cán bộ nghỉ hưu trước tuổi chứ không phải do việc cơ cấu, tinh lọc lại bộ máy. Do đó, tinh gọn bộ máy hành chính, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, cần thấu triệt và thực hiện đúng tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tinh gọn bộ máy hành chính.

CHÚ THÍCH

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 146

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 12

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 8, tr. 219

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 164

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 432

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 367

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 122

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 8, tr. 132

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 123

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 432

¹¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 367

¹² Xem: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Sac-lenh-64-thiet-lap-Ban-thanh-tra-dac-biet-35913.aspx>

¹³ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 204

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.

2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.

3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.

4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.

5. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Sac-lenh-64-thiet-lap-Ban-thanh-tra-dac-biet-35913.aspx>

6. TBT Tô Lâm: “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, Tạp chí Cộng sản, số 1050, tháng 11-2024, tr. 14

7. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

XÂY DỰNG PHẨM CÁCH “5K” CHO DOANH NHÂN THANH HÓA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

ThS. Nguyễn Ngọc Thắng
Phó trưởng Phòng QLĐT&NCKH

Mô hình phẩm cách “5K” - Khát vọng, Kiên định, Khả năng, Khiêm nhường, Khai mở - được đề xuất như khung phẩm cách định hướng của doanh nhân, đáp ứng những đòi hỏi của kỷ nguyên mới và hiện thực hóa khát vọng phát triển thịnh vượng của tỉnh Thanh Hóa hiện nay.

1. Theo nghĩa gốc, “phẩm cách” bao hàm phẩm chất và nhân cách – những yếu tố tinh túy nhất tạo nên giá trị cốt lõi của một con người. Phẩm chất và nhân cách tựa như “linh hồn”, một “quyền năng” lan tỏa tầm ảnh hưởng, chi phối cách con người sống, làm việc và tồn tại, được biểu hiện thông qua hai giá trị cốt lõi là “Đức” và “Tài”. Theo đó, phẩm cách doanh nhân là sự hội tụ những phẩm chất và nhân cách ưu tú, được biểu hiện một cách đặc trưng trong lĩnh vực kinh doanh. Nó không chỉ là nền tảng đạo đức chi phối mọi hành vi và quyết định kinh tế, mà còn là “linh hồn” và “quyền năng” lan tỏa sự tin cậy, hợp tác và phát triển bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội. Phẩm cách doanh nhân được định hình bởi sự thống nhất giữa “Đức” (đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội, thượng tôn pháp luật) và “Tài” (năng lực quản trị, tầm nhìn chiến lược, khả năng đổi mới sáng tạo), tạo nên giá trị và tầm ảnh hưởng của người làm kinh doanh trong kỷ nguyên mới. Kỷ nguyên mới, với những đặc trưng nổi bật như hội nhập quốc tế sâu rộng, sự trỗi dậy

mạnh mẽ của kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển bền vững, đặt ra những yêu cầu khắt khe và toàn diện đối với phẩm cách doanh nhân. Không chỉ dừng lại ở việc tạo ra lợi nhuận đơn thuần, doanh nhân Thanh Hóa trong giai đoạn này cần phải là những người tiên phong trong đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo ra những sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Họ phải thể hiện trách nhiệm xã hội sâu sắc, góp phần giải quyết các vấn đề của cộng đồng, bảo vệ môi trường và hướng đến sự phát triển hài hòa, bền vững. Trong bối cảnh Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa đang nỗ lực hiện thực hóa mục tiêu trở thành tỉnh giàu đẹp, văn minh và hiện đại; tỉnh phát triển toàn diện và kiểu mẫu của cả nước vào năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn 2045, việc xây dựng đội ngũ doanh nhân có phẩm cách vững vàng là yêu cầu cấp thiết. Mô hình phẩm cách “5K” - Khát

vọng, Kiên định, Khả năng, Khiêm nhường, Khai mở - được đề xuất như khung phẩm cách định hướng của doanh nhân, đáp ứng những đòi hỏi của kỷ nguyên mới và hiện thực hóa khát vọng phát triển thịnh vượng của tinh thần Thanh Hóa hiện nay.

2. Kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam đặt ra 05 yêu cầu lịch sử đặc biệt, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong đó có đội ngũ doanh nhân cần nhận thức sâu sắc, quyết tâm, quyết liệt hành động để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, bao gồm: i) Đột phá, phát triển tăng tốc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đưa quốc gia, dân tộc lên một tầm cao mới, tiến cùng thời đại. ii) Đột phá về tư duy, nhận thức. iii) Đột phá trong huy động, sử dụng tối ưu các nguồn lực còn rất tiềm tàng của đất nước. iv) Phát huy đến mức cao nhất các động lực phát triển đất nước, đặc biệt là tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, ý chí tự chủ, tự lực, tự cường, khát vọng sáng tạo và cống hiến của toàn thể Nhân dân. v) Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng Đảng thật sự là đạo đức, văn minh, thật sự tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc, của thời đại.

[1] Theo đó, để phát huy vị trí, vai trò của mình, doanh nhân cần phải thực hiện sứ mệnh “Năm tiên phong”: i) Tiên phong thúc đẩy “3 đột phá” chiến lược (thể chế, hạ tầng và nhân lực). ii) Tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đổi mới sáng tạo, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và thúc đẩy các động lực

tăng trưởng mới (kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, kinh tế ban đêm...). iii) Tiên phong góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. iv) Tiên phong xây dựng quản trị doanh nghiệp hiện đại. v) Tiên phong củng cố, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, làm tốt công tác an sinh xã hội, không hy sinh tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần, không để ai bị bỏ lại phía sau, góp phần vào phát triển nhanh, bền vững, bao trùm, toàn diện.[2]

Để thực hiện tốt sứ mệnh của mình, đội ngũ doanh nhân Việt Nam nói chung và doanh nhân Thanh Hóa nói riêng cần phải hoàn thiện, xây dựng cho mình những phẩm cách mới – theo mô hình “5K”, bao gồm:

(1) Khát vọng: Người doanh nhân chân chính luôn ấp ủ khát vọng vươn lên, không ngừng tìm kiếm những cơ hội mới, sáng tạo ra những sản phẩm, dịch vụ mang lại giá trị thực cho xã hội. Khát vọng này không chỉ dừng lại ở lợi nhuận mà còn hướng đến sự phát triển bền vững và đóng góp vào sự thịnh vượng chung. Bởi: Khát vọng là ngọn lửa thúc đẩy sự đổi mới và sáng tạo không ngừng; Khát vọng định hình tầm nhìn dài hạn và tạo động lực để doanh nhân vượt qua khó khăn; Khát vọng lan tỏa tinh thần và truyền cảm hứng cho đội ngũ và cộng đồng.

(2) Kiên định: Doanh nhân cần có bản lĩnh, sự kiên trì và ý chí vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Sự kiên định giúp họ giữ vững mục tiêu, không bỏ cuộc trước những trở ngại và học hỏi từ những thất bại. Bởi:

Kiên định là nền tảng ý chí, bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của doanh nhân, doanh nghiệp; Kiên định thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, củng cố niềm tin của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; Kiên định là động lực nội sinh, tạo sức mạnh vượt khó và hiện thực hóa mục tiêu không ngừng của doanh nghiệp mà góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quê hương, đất nước.

(3) Khả năng: Để hiện thực hóa khát vọng và vượt qua thách thức, doanh nhân cần không ngừng trau dồi kiến thức, kỹ năng quản lý, điều hành và thích ứng với những thay đổi của thị trường. Khả năng học hỏi, đổi mới và nắm bắt công nghệ là yếu tố then chốt để doanh nghiệp tồn tại và phát triển trong môi trường cạnh tranh. Bởi: Khả năng là điều kiện tiên quyết để nắm bắt cơ hội và hiện thực hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; Khả năng quản trị và điều hành hiệu quả là yếu tố then chốt để tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; Khả năng đổi mới sáng tạo và thích ứng nhanh chóng là động lực quan trọng để tạo ra những đột phá và đưa doanh nghiệp vươn lên trong chuỗi giá trị.

(4) Khiêm nhường: Doanh nhân có phẩm cách luôn tôn trọng đối tác, lắng nghe ý kiến của nhân viên, khách hàng và cộng đồng. Sự khiêm nhường giúp họ không ngừng hoàn thiện bản thân và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các bên liên quan. Bởi: Khiêm nhường là biểu hiện của tinh thần cầu thị, lắng nghe ý kiến đa chiều, tạo dựng sự đồng thuận trong cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân; Khiêm nhường

là cơ sở để xây dựng mối quan hệ hợp tác tin cậy, tạo sức mạnh tổng hợp cho sự phát triển của doanh nghiệp; Khiêm nhường là phẩm chất đạo đức cao đẹp, góp phần xây dựng hình ảnh người doanh nhân văn hóa, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng văn minh và phát triển bền vững đất nước.

(5) Khai mở: Trong một thế giới không ngừng biến đổi, doanh nhân cần có tư duy mở, sẵn sàng đón nhận những ý tưởng mới, hợp tác và chia sẻ nguồn lực để cùng nhau phát triển. Tinh thần khai mở còn thể hiện ở sự sẵn sàng chấp nhận rủi ro và thử nghiệm những mô hình kinh doanh mới và kích hoạt tinh thần khởi nghiệp. Bởi: Khai mở là tinh thần tiên phong, sẵn sàng tiếp nhận các chủ trương, đường lối mới của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; Khai mở là thái độ tích cực đối với sự hợp tác và hội nhập quốc tế, mở ra cơ hội thu hút đầu tư và mở rộng thị trường; Khai mở là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo ra những động lực tăng trưởng mới cho doanh nghiệp.

3. Xây dựng phẩm cách doanh nhân không phải là một nhiệm vụ dễ dàng, mà là một quá trình liên tục đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng của mỗi cá nhân và cả cộng đồng doanh nghiệp. Để xây dựng phẩm cách “5K” cho doanh nhân tỉnh Thanh Hóa cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, Nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải xây dựng phẩm cách “5K” cho doanh nhân trong kỷ nguyên mới. Theo đó cần: i) Phối hợp với các hiệp hội, câu lạc bộ doanh nghiệp, thông qua các tổ chức này để lan tỏa thông điệp về “5K”, tổ chức các diễn đàn, chia sẻ kinh nghiệm thực hành,

xây dựng các bộ quy tắc ứng xử dựa trên mô hình "5K". ii) Tận dụng báo chí, truyền hình, đài phát thanh, cổng thông tin điện tử của tỉnh để tuyên truyền về tầm quan trọng của phẩm cách "5K", giới thiệu các gương doanh nhân tiêu biểu thực hành tốt "5K". iii) Đưa nội dung về phẩm cách doanh nhân, đặc biệt là mô hình "5K", vào các chương trình bồi dưỡng doanh nhân ở Trường Chính trị tỉnh và các cơ sở đào tạo khác.

Hai là, Xây dựng môi trường tạo động lực để doanh nhân phát triển phẩm cách đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới. Theo đó cần: i) Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, công bằng và cạnh tranh. ii) Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn, công nghệ và thông tin thị trường. iii) Khuyến khích và tạo điều kiện cho các hoạt động hợp tác, liên kết giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Ba là, Tăng cường giám sát đánh giá việc thực hiện mô hình phẩm cách "5K" của đội ngũ doanh nhân. Theo đó cần: i) Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá việc thực hành mô hình "5K" trong cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh. ii) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh của các doanh nghiệp. iii) Có cơ chế phản hồi và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh.

Kiến tạo sức mạnh nội sinh thông qua việc xây dựng phẩm cách "5K" là con đường tất yếu để doanh nhân tỉnh Thanh Hóa vươn mình mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới. Để hiện thực hóa mục tiêu này, đòi hỏi sự vào

cuộc quyết liệt và đồng bộ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội. Cụ thể, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh cần khẩn trương ban hành các chủ trương, chính sách cụ thể về xây dựng phẩm cách "5K", đồng thời bố trí nguồn lực và chỉ đạo sát sao các cấp ngành trong việc triển khai. Các ban, sở, ngành cần xây dựng kế hoạch hành động chi tiết, lồng ghép các tiêu chí về phẩm cách "5K" vào các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, doanh nhân có phẩm cách tốt phát triển. Cộng đồng doanh nghiệp và mỗi doanh nhân cần chủ động học hỏi, nghiêm túc thực hành "5K", xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên những giá trị này và tích cực tham gia vào các chương trình, hoạt động liên quan. Với sự chung tay và nỗ lực không ngừng, Thanh Hóa hoàn toàn có thể xây dựng được một đội ngũ doanh nhân bản lĩnh, sáng tạo, có trách nhiệm, trở thành lực lượng tiên phong đóng góp vào sự phát triển thịnh vượng và bền vững của tỉnh nhà trong kỷ nguyên mới đầy thách thức và cơ hội này./.

Chú thích:

[1] <https://tuyengiaonamdinh.vn/cac-tu-lieu-chuyen-de/tai-lieu-chuyen-de-dinh-huong-chien-luoc-dua-dat-nuoc-buoc-vao-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-417971>

[2] https://special.nhandan.vn/doanh_nhan_Viet_trong_ky_nguyen_vuon_minh_cua_dan_toc/index.html

KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG, TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ XÂY DỰNG “CHI BỘ BỐN TỐT”

ThS. Dương Thị Bảo Anh
Trưởng Khoa Xây dựng Đảng

Mô hình “Chi bộ bốn tốt” bao gồm các nội dung: (1) Lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; (2) Chất lượng sinh hoạt tốt; (3) Đoàn kết kỷ luật tốt; (4) Cán bộ đảng viên tốt.

Chi bộ Khoa Xây dựng Đảng, trực thuộc Đảng ủy Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá, chi bộ có 15 đảng viên. Trong thời gian qua, thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương “*Về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*”; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 05/9/2022 của Tỉnh ủy Thanh Hoá về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Hướng dẫn số 171-HD/ĐU, ngày 25/1/2024 của Đảng ủy Nhà trường về thực hiện mô hình “*Chi bộ bốn tốt*”¹, để nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới, Chi bộ khoa đã đề ra nhiều biện pháp thiết thực để tập trung lãnh đạo, mang lại kết quả đáng khích lệ trên tất cả các mặt, cụ thể:

Một là, lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

Ngay từ đầu năm, trên cơ sở bám sát chủ trương của Trung ương, của tỉnh; các chương trình trọng tâm của Đảng bộ, Chi bộ trong nhiệm kỳ và phương hướng, nhiệm vụ năm học của Nhà trường, Chi bộ đã tập trung xây dựng, ban hành nghị quyết, xác định các chỉ tiêu, định hướng các nhiệm vụ, đồng thời lãnh đạo tập thể khoa xây dựng kế hoạch² phù hợp với điều kiện thực tiễn để triển khai thực hiện.

Để tạo thống nhất trong nhận thức và hành động, Chi bộ luôn quan tâm đến công tác tư tưởng, coi trọng việc nâng cao trách nhiệm, gây dựng thái độ cầu thị, nghiêm túc cho cán bộ, đảng viên; chú trọng phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu trong thực hiện những việc mới, việc khó. Đặc biệt, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Chi bộ luôn chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát 6 tháng và hằng năm với nội dung, đối tượng cụ thể; đồng thời, thực hiện kiểm tra, giám sát thông qua nắm bắt tình hình của đảng viên tại các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ. Qua kiểm tra giám sát, kịp thời biểu dương cán bộ, đảng viên tích cực, hoàn thành tốt nhiệm vụ, phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để nhắc nhở, rút kinh nghiệm; đề ra giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đi đôi với phát huy tinh thần đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ. Theo đó, hằng năm, 100% đảng viên đều hoàn thành và hoàn thành vượt định mức giờ chuẩn trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học với chất lượng ngày càng nâng lên, được đồng nghiệp và học viên ghi nhận. Nét nổi bật là, dưới sự lãnh đạo của chi bộ trong thời gian 3 năm (từ năm 2022 đến năm 2024), cán bộ, giảng viên trong khoa đã chủ trì, làm thư ký và tham gia nhiều đề tài, hội thảo khoa học cấp tỉnh, cấp trường, cấp khoa,...³ Từ kết quả nghiên cứu đã vận dụng, đưa vào giảng dạy và tham mưu cho Ban Giám hiệu

ban hành, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ và góp phần xây dựng, phát triển nhà trường đạt chuẩn mức 1 vào năm 2023, trong nhóm dẫn đầu cả nước.

Hai là, sinh hoạt chi bộ tốt.

Trong sinh hoạt, Chi bộ luôn thực hiện đầy đủ quy trình, nội dung, đánh giá theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Hướng dẫn “về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 29/10/2018 của Tỉnh ủy Thanh Hoá “Về một số nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”. Các buổi sinh hoạt chi bộ luôn bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu và thực hiện đầy đủ các nguyên tắc sinh hoạt Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nhờ đó, phát huy được trí tuệ và tinh thần trách nhiệm của từng đảng viên, tạo sức mạnh tập thể trong xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Để duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề, ngay từ đầu năm, Chi bộ đã xây dựng kế hoạch trình Ban Thường vụ đảng ủy phê duyệt, trong đó, xác định chủ đề của từng quý, tập trung vào việc nghiên cứu, tìm hiểu chủ trương, nghị quyết, quy chế, quy định mới của Trung ương, của tỉnh, của Trường hoặc những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Chi bộ và phân công đảng viên tham mưu tổ chức thực hiện theo hướng gắn với tổ chức tọa đàm khoa học nhằm tạo diễn đàn để các đảng viên nghiên cứu, trao đổi góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ.

Ba là, đoàn kết, kỷ luật tốt.

Để xây dựng khối đoàn kết nhất trí, tạo sức mạnh, tập thể chi ủy luôn thực hiện đúng quy chế làm việc; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương người đứng đầu; khách quan, công tâm, minh bạch trong việc

đánh giá, ghi nhận đóng góp của đảng viên hằng tháng và trong đánh giá, xếp loại cuối năm; kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, tiêu cực, chia rẽ, bè phái gây mất đoàn kết nội bộ; quan tâm bảo vệ uy tín, danh dự chính đáng của đồng chí, đồng nghiệp. Theo đó, toàn thể đảng viên trong chi bộ luôn thực hiện nghiêm nề nếp, chấp hành nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường, của Khoa. Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; không có đảng viên, cấp ủy viên của chi bộ bị xử lý kỷ luật hoặc vi phạm chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Bốn là, cán bộ, đảng viên tốt.

Trong quá trình lãnh đạo, Chi bộ luôn quan tâm công tác chính trị tư tưởng, chú trọng tuyên truyền, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lãnh đạo đảng viên nêu cao tinh thần chủ động, tích cực và trách nhiệm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch. Hằng tháng, trong các buổi sinh hoạt định kỳ, Chi ủy thường xuyên quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản nội bộ của cơ quan đến toàn thể đảng viên. Vì vậy, không có trường hợp đảng viên nào biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, nói, viết và làm trái đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Nhà trường hoặc có biểu hiện về tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về phẩm chất chính trị đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Nét nổi bật là, các đảng viên trong chi bộ thường xuyên nghiên cứu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để vận dụng vào trong bài giảng và chọn, đăng ký với chi bộ từ 2 đến 3 việc làm theo đề thực hiện. Năm 2024, thực hiện Kế hoạch số 81 -KH/ĐUK, ngày 17/11/2023 của Đảng ủy Khối về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày

18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Chi bộ đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề gắn với việc tổ chức tọa đàm khoa học: “Nghiên cứu, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa”; “Nghiên cứu, vận dụng tác phẩm Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng, phát triển Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa”. Đây là một trong những hình thức tuyên truyền, quán triệt tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được Chi bộ duy trì thực hiện trong nhiều năm và mang lại hiệu quả thiết thực, giúp cán bộ, đảng viên không chỉ nhận thức sâu sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để vận dụng trong giảng dạy, mà còn có sự liên hệ cụ thể với chức trách nhiệm vụ của bản thân để không ngừng nỗ lực, cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ.

Kết quả, 100% đảng viên của chi bộ gương mẫu giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong gương mẫu; nỗ lực trong học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (hiện 15/15 đảng viên có trình độ từ thạc sỹ trở lên); có tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa hạn chế khuyết điểm của mình; nêu cao tính trung thực, khách quan, chân thành trong tự phê bình và phê bình, xây dựng đoàn kết nội bộ trên tinh thần đồng chí, đồng nghiệp; chấp hành nghiêm túc sự phân công điều động của tổ chức và những quy định về những điều đảng viên không được làm; thực hiện chế độ sinh hoạt Đảng, đóng đảng phí theo quy định; giữ mối liên hệ mật thiết với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Đa

số, có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ đúng nguyên tắc, có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao. Hằng năm 100% đảng viên trong chi bộ đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Riêng năm 2024, có 4 đảng viên được xét thăng hạng từ giảng viên lên giảng viên chính, nâng tỷ lệ đảng viên là giảng viên chính lên 93,3%; 7 đảng viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; 4 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tập thể khoa và chi bộ được công nhận danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, chi bộ vẫn chưa thực sự phát huy tối đa năng lực của đảng viên. Vẫn còn một số đảng viên thiếu chủ động trong tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học. Một số công việc trong triển khai thực hiện tiến độ còn chậm so với kế hoạch đề ra. Trong xây dựng đội ngũ chưa phát huy tối đa hết nguồn lực, vẫn còn một bộ phận đảng viên chưa thực sự phấn đấu vượt lên chính mình để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là đi học tiến sỹ. Vì vậy, hiện tỷ lệ đảng viên có trình độ tiến sỹ trong chi bộ mới đạt 6,7%. Một số ít đảng viên chưa chấp hành nghiêm túc kỷ luật hội họp, vẫn còn tình trạng đi muộn, về sớm...

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027 đề ra đó là: hằng năm chi bộ được công nhận là “Chi bộ 4 tốt”, hướng tới xây dựng “Chi bộ kiểu mẫu”, trong thời gian tới, Chi bộ Khoa Xây dựng Đảng xác định tiếp tục tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau đây:

- Tiếp tục tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là lãnh đạo nâng cao chất lượng bài giảng, giờ giảng và chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ đảng viên về phẩm chất chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, động viên, khích lệ cán bộ, đảng viên tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, nhất là đi học ở bậc tiến sĩ, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đạt chuẩn mức 2 trong nhóm các trường dẫn đầu cả nước, cũng như nhiệm vụ của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong giai đoạn hiện nay.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Lãnh đạo các đảng viên tích cực nghiên cứu, vận dụng Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào bài giảng; viết bài và tham mưu tổ chức các tọa đàm, hội thảo gắn với chủ đề hằng năm về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kịp thời nắm bắt mọi tâm tư, nguyện vọng của đảng viên để đưa ra giải pháp tháo gỡ, xây dựng chi bộ thực sự vững mạnh.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, đảng viên theo phương châm “5 rõ”⁴. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, quản lý để tháo gỡ những điểm nghẽn; đồng thời, tạo lập môi trường làm việc dân chủ, công khai, minh bạch, tạo động lực cho cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là những việc mới, việc khó.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của Chi ủy theo hướng đồng bộ, toàn diện, quyết liệt, thường xuyên. Chủ động thích ứng, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng mô hình, điển hình trên các lĩnh vực và các hoạt động của Chi bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, qua đó kịp thời phát hiện ưu điểm để phát huy, nhược điểm để rút kinh nghiệm và khắc phục. Chủ động lựa chọn và tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống và chấp hành kỷ luật, kỷ cương, xây dựng văn hoá trường đảng của đảng viên; đi đôi với đánh giá, xếp loại đảng viên khách quan, công tâm, gắn với biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và những giải pháp cụ thể nêu trên, Chi bộ Khoa Xây dựng Đảng quyết tâm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng “Chi bộ bốn tốt” hằng năm, vững bước xây dựng “Chi bộ kiểu mẫu”, góp phần vào sự phát triển chung của Nhà trường./.

CHÚ THÍCH

¹(1) lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; (2) chất lượng sinh hoạt tốt; (3) Đoàn kết kỷ luật tốt; (4) Cán bộ đảng viên tốt

² Kế hoạch giảng dạy; Kế hoạch nghiên cứu khoa học; Kế hoạch dự giờ, thao giảng; Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn,...

³ Tham gia và chủ trì 03 đề tài, thư ký 02 nhiệm vụ tổng kết thực tiễn, tham gia ban nội dung và viết bài tham luận cho 09 Hội thảo khoa học cấp tỉnh; chủ trì, bảo vệ thành công 08 đề tài, chủ trì tham mưu nội dung và viết bài cho 05 Hội thảo khoa học cấp trường; tổ chức nhiều Tọa đàm khoa học cấp khoa gắn với các buổi sinh hoạt chuyên đề của chi bộ; đồng chủ biên và tham gia viết nhiều sách chuyên khảo, tham khảo, tài liệu phục vụ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; tham mưu biên soạn cuốn “Lịch sử Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa (1949 – 2024)” được đánh giá chất lượng tốt; tham gia viết bài bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; có 36 bài đăng trên Tạp chí có chỉ số ISSN;... Hiện đang tiếp tục đề xuất 02 đề tài, 01 nhiệm vụ tổng kết thực tiễn cấp tỉnh và 01 đề tài cấp trường năm 2025.

⁴ Rõ người, rõ việc, rõ nguồn lực, rõ thẩm quyền và rõ sản phẩm.

ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ HƯỚNG TỚI XÂY DỰNG MÔ HÌNH QUẢN TRỊ THÔNG MINH TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

TS. Đỗ Phương Anh, *Phụ trách Phòng TC,HC,TT,TL*
ThS. Trịnh Xuân Trường, *Phó trưởng Phòng TC,HC,TT,TL*

Trong những năm qua, Nhà trường đã được tỉnh quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT); đồng thời tích cực triển khai các phần mềm ứng dụng phục vụ kịp thời các yêu cầu về thông tin của lãnh đạo các cấp và nhu cầu thông tin phục vụ quản lý của Nhà trường. Hiện tại đã tích hợp và kết nối mạng, triển khai các phần mềm ứng dụng cơ bản; tổ chức đào tạo, tập huấn kiến thức CNTT cho tất cả các cán bộ, giảng viên trong Nhà trường.

1. Tổng quan về mô hình quản trị thông minh trong hệ thống các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Mô hình quản trị thông minh trong trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là một cách tiếp cận hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đào tạo và nghiên cứu khoa học chính trị - hành chính thông qua ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn và các nguyên tắc quản trị hiện đại. Mô hình này gắn với định hướng chuyển đổi số quốc gia, phát triển chính phủ số và xã hội số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ.

Ngày 02/4/2025, tại Hà Nội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức lễ phát động phong trào “Bình dân học vụ số” và Hội nghị về chuyển đổi số trong hoạt động của Học viện Chính trị quốc gia Hồ

Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là sẽ đưa mô hình quản trị thông minh vào hoạt động đại trà trên toàn hệ thống Học viện và chia sẻ, kết nối dùng chung với các trường chính trị trên toàn quốc. Mô hình quản trị thông minh được dựa trên nền tảng và nguyên tắc sau:

- Lấy người học làm trung tâm: Hướng tới phục vụ, cá thể hóa quá trình đào tạo, giúp học viên tiếp cận kiến thức dễ dàng và hiệu quả hơn.

- Minh bạch - Tối ưu - Kết nối - Phản hồi nhanh: Đây là các nguyên lý chính để vận hành một hệ thống quản trị thông minh.

- Quản trị số hóa và minh bạch hóa quy trình quản lý: Giảm phụ thuộc vào giấy tờ, tăng tính hiệu quả, kiểm soát và đánh giá.

Mô hình quản trị thông minh trong Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các thành phần chính đó là:

Hạ tầng công nghệ số, gồm:

- Trung tâm dữ liệu: Lưu trữ và bảo vệ dữ liệu quan trọng.

- Hạ tầng mạng tốc độ cao, đảm bảo an toàn thông tin và kết nối liên tục.

- Hệ thống máy chủ, phần mềm quản lý đào tạo, phần mềm ERP cho quản trị hành chính – tài chính – nhân sự được tích hợp các chức năng quản lý trong một hệ thống duy nhất.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn trong quản lý, đánh giá chất lượng giảng dạy, học tập.

Quản trị đào tạo thông minh, gồm:

- Hệ thống quản lý học tập (LMS – Learning Management System): Quản lý khóa học, điểm số, tài nguyên giảng dạy.

- Giảng dạy trực tuyến, lớp học thông minh: Tích hợp học liệu số, tương tác đa chiều giữa giảng viên và học viên.

- Phần mềm thi trắc nghiệm: Đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong đánh giá học viên.

- Phân tích dữ liệu học tập để cải tiến chương trình đào tạo.

- Quản trị học viên: Có hệ thống hỗ trợ nhằm cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc cho học viên, tư vấn trực tuyến, hỗ trợ học viên trong quá trình học tập và phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý... Hệ thống phản hồi tự động, thu thập ý kiến và đánh giá từ học viên để cải tiến chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Quản trị nghiên cứu khoa học, gồm:

- Phần mềm nghiên cứu: Hỗ trợ quản lý đề tài, nhóm nghiên cứu, kết quả nghiên cứu.

- Quản lý đề tài: Theo dõi tiến độ, ngân sách, kết quả nghiên cứu.

- Đánh giá kết quả: Đo lường hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn.

Quản trị hành chính – tài chính – nhân sự thông minh, gồm:

- Số hóa quy trình quản lý công văn, văn bản hành chính.

- Tự động hóa quy trình quản lý tài chính, quản lý ngân sách, chi tiêu, báo cáo tài chính;

- Quản lý việc sử dụng, khai thác tài công, cơ sở vật chất .

- Nhân sự: Quản lý hồ sơ cán bộ, đánh giá hiệu suất, đào tạo. Hệ thống đánh giá, xếp loại cán bộ, giảng viên theo thời gian thực.

- Quản lý công việc: Theo dõi tiến độ, phân công nhiệm vụ, báo cáo kết quả.

Quản trị chiến lược và ra quyết định dựa trên dữ liệu, gồm:

- Bảng điều khiển tổng hợp (dashboard) cho lãnh đạo là giao diện tổng quan hiển thị các chỉ số quan trọng giúp lãnh đạo ra các quyết định dựa trên dữ liệu và phân tích để đưa ra quyết định chính xác.

- Phân tích xu hướng, dự báo về nhu cầu đào tạo, chất lượng đào tạo, hiệu quả nghiên cứu.

- Hệ thống báo cáo thông minh theo thời gian thực. Cung cấp thông tin kịp thời và chính xác cho lãnh đạo.

2. Thực trạng ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa

Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND và các cấp các ngành có liên quan. Nhà trường đã được tỉnh quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT); đồng thời tích cực triển khai các phần mềm ứng dụng phục vụ kịp thời các yêu cầu về thông tin của lãnh đạo các cấp và nhu cầu thông tin phục vụ quản lý của Nhà trường. Hiện

tại đã tích hợp và kết nối mạng, triển khai các phần mềm ứng dụng cơ bản; tổ chức đào tạo, tập huấn kiến thức CNTT cho tất cả các cán bộ, giảng viên trong Nhà trường.

Với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, chỉ đạo quyết liệt của Ban Giám hiệu, sự nỗ lực cố gắng, cầu thị học hỏi của cán bộ, giảng viên, Nhà trường đã ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập, từng bước chuyển đổi số và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong các mặt hoạt động của Nhà trường, cụ thể là:

Trong quản lý hoạt động đào tạo:

Phần mềm quản lý hoạt động đào tạo được nhà trường xây dựng từ giai đoạn 2009 - 2011 với các ứng dụng đơn giản để quản lý công tác đào tạo, xây dựng phương án dạy và học, bố trí lịch học, lịch thi tốt nghiệp một cách hệ thống, khoa học.

Đến giai đoạn 2016-2020, hệ thống phần mềm được đầu tư nâng cấp và xây dựng bài bản và toàn diện hơn với 7 phân hệ, 18 chức năng và 79 tính năng. Thông qua Công cụ lập trình phần mềm: Phần mềm Management Training Systems MTs được thiết kế sử dụng trên nền tảng hệ điều hành Windows 2008 Server. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server 2008 (Bản Free có dung lượng dùng tối đa 10Gb). Mô hình ứng dụng: Ứng dụng dạng Web (Web-based application). Công nghệ lập trình ASP.net. cho phép Nhà trường quản lý chương trình, kế hoạch đào tạo; quản lý thông tin về lớp học, khóa học, quản lý học viên: quản lý kết quả học tập và rèn luyện.

Trong đổi mới phương pháp dạy - học:

Nhà trường đã đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là ứng dụng CNTT trong xây dựng bài giảng, cải thiện chất lượng giảng dạy, phương pháp giảng dạy đa dạng (VD: Ứng dụng trình chiếu

PowerPoint, sử dụng máy chiếu, kết hợp đa phương tiện vào bài giảng,...). Công nghệ giúp giảng viên áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy sáng tạo, như học qua video, hình ảnh mô phỏng.... Học viên có thể truy cập vào nguồn tài liệu phong phú và đa dạng hơn, từ sách điện tử đến bài giảng trực tuyến.

Nhờ có sự ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp và phương thức dạy học đã tăng cường sự tương tác và tham gia của học viên trong các buổi học, học viên có cơ hội tham gia vào các hoạt động học tập tương tác, khuyến khích sự chủ động và sáng tạo, hoạt động giao tiếp trước và sau buổi học giữa giảng viên và học viên, giữa các học viên với nhau được tăng cường.

Đặc biệt, trong những năm đại dịch Covid 19, Nhà trường đã dạy học qua nền tảng lớp học ảo (Hệ thống học và thi trực tuyến VNPT), các khóa học trực tuyến sử dụng tính năng bảng trắng kỹ thuật số Whiteboard, trang bị màn hình tương tác thông minh trong lớp học, nhờ đó mà hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường không bị gián đoạn.

Trong công tác thi, kiểm tra, đánh giá:

Tổ chức thi và chống gian lận thi cử được nhà trường đặc biệt quan tâm. Ban Giám hiệu đã chỉ đạo bộ phận CNTT và khoa chuyên môn xây dựng và quản lý ngân hàng câu hỏi cho phép giảng viên thiết kế hàng ngàn câu hỏi khác nhau và phân chia theo các cấp độ nhận thức. Câu hỏi được thiết kế với nhiều hình thức khác nhau như sử dụng chữ kết hợp với hình ảnh, video, âm thanh, biểu đồ, màu sắc trực quan... sử dụng các phương pháp như nhận dạng khuôn mặt, ghi âm giọng nói, khóa copy/paste, theo dõi hoạt động trên máy tính, vv... đảm bảo tính công bằng và minh bạch

của kỳ thi, đánh giá xếp loại, thực hiện thu thập số điểm của từng thí sinh, theo số thứ tự điểm từ cao xuống thấp.

Bên cạnh đó, Nhà trường đưa vào sử dụng Hệ thống phần mềm thi trắc nghiệm online (Test Online) đối với môn học như: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội... để tổ chức thi và chống gian lận thi cử. Đây là hệ thống phần mềm được xây dựng giai đoạn 2016 - 2020 dưới dạng mở cho phép thực hiện thi và chấm điểm lưu trữ kết quả dưới dạng trắc nghiệm và có thể thi theo hình thức online, đem lại hiệu quả cao đối với hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá trong chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị.

Trong công tác quản lý học viên:

Nhà trường đã sử dụng hệ thống camera và phần mềm tiện ích để hỗ trợ đánh giá mức độ tập trung của người học theo 3 mức độ: cao, trung bình, thấp, ngoài ra còn hiển thị trạng thái của người dùng như kết nối không ổn định, mất kết nối,.. Qua đó người dạy có thể dễ dàng theo dõi và nhắc nhở hoặc khuyến khích người học khi cần thiết.

Trong công tác lưu trữ dữ liệu, chia sẻ thông tin:

Hệ thống quản lý thư viện, đề tài, luận văn tốt nghiệp (Phần mềm ME Learning) được thiết kế và lập trình theo các yêu cầu riêng của Nhà trường. Phần mềm đưa vào sử dụng từ năm 2017, tới nay đã phát huy được hiệu quả trong việc quản lý các đề tài, khóa luận tốt nghiệp của các học viên theo hướng lưu trữ tiên tiến là bước đệm cho việc tạo dựng một hệ thống cơ sở dữ liệu số trong công tác quản lý các đề tài khóa luận của học viên. Phần mềm thiết kế với 7 phân hệ và 44 chức năng như: Phân hệ nhà xuất

bản; phân hệ tác giả; phân hệ kho, quầy, kệ; phân hệ biên mục; phân hệ mượn trả; phân hệ độc giả; phân hệ tra cứu; phân hệ quản trị hệ thống; phân hệ báo cáo...

Như vậy, trên cơ sở nền tảng của phần mềm mà Nhà trường đang sử dụng đã góp phần phát triển kỹ năng số, kỹ năng công nghệ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên như: Kỹ năng tìm kiếm thông tin, xử lý dữ liệu và an toàn thông tin... Tạo môi trường học tập linh hoạt. Học viên có thể học mọi lúc, mọi nơi thông qua các lớp học trực tuyến, phù hợp với lịch trình cá nhân.

Với phương châm *lấy học viên làm trung tâm*, Nhà trường là nền tảng, giảng viên là đồng hành, đổi mới sáng tạo là động lực, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong Nhà trường không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng mà còn chuẩn bị cho học viên những kỹ năng cần thiết để thành công trong thế giới ngày càng số hóa, đồng thời tạo tiền đề quan trọng cho yêu cầu chuyển đổi số, xây dựng mô hình quản trị thông minh, góp phần xây dựng Nhà trường đạt chuẩn mức 2 trong nhóm các trường dẫn đầu cả nước.

3. Một số vấn đề cần quan tâm và giải pháp xây dựng mô hình quản trị thông minh tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới.

Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đã chỉ rõ: trọng tâm của Ngành Giáo dục là đào tạo nguồn nhân lực về khoa học công nghệ và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác giáo dục và đào tạo. Đồng thời, để thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị vào thực tiễn hoạt động của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa cần quan tâm tới các vấn đề sau:

Một là, hiện nay cơ sở hạ tầng CNTT của Nhà trường đã lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số. Trong khi đó việc đầu tư vào công nghệ thông tin có thể đòi hỏi một khoản chi phí lớn cho việc mua sắm thiết bị, đào tạo đội ngũ cán bộ, giảng viên. Vì vậy chủ động đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp và bổ sung các thiết bị công nghệ như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác và thiết bị học tập di động. Kết nối internet mạnh mẽ, đảm bảo rằng toàn bộ khuôn viên trường có kết nối internet ổn định và nhanh chóng. Ban Giám hiệu kết hợp với giảng viên tìm kiếm nguồn tài trợ bên ngoài hoặc hợp tác với các tổ chức đối tác để hỗ trợ tài chính. Đồng thời, cần nắm bắt tình hình thực tế của giảng viên để có kế hoạch hỗ trợ phù hợp và hiệu quả.

Hai là, trên thực tế đang có sự chênh lệch về tiếp thu kiến thức và kỹ năng ứng dụng CNTT giữa các giảng viên, nhất là số giảng viên lớn tuổi. Vẫn còn một số giảng viên chưa thực sự nỗ lực, tích cực học tập, ngại thay đổi dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng công nghệ mới như dạy học mô phỏng, 3D.... Vì vậy, Nhà trường tiếp tục tổ chức chương trình đào tạo tập huấn về quản trị thông minh, công nghệ thông tin cho giảng viên và cán bộ quản lý..... Khuyến khích cán bộ, giảng viên tham gia các hội thảo, khóa học bên ngoài để cập nhật kiến thức mới.

Ba là, thiếu dữ liệu số, tài liệu học tập số: Nhiều giảng viên gặp khó khăn trong việc tìm kiếm hoặc xây dựng tài liệu học tập phù hợp với công nghệ. Để giải quyết vấn đề này cần xây dựng kế hoạch phát triển nội dung học tập số. Xây dựng và cập nhật

tài liệu học tập điện tử phù hợp với chương trình giảng dạy, sử dụng nền tảng học tập trực tuyến: Tạo các khóa học trực tuyến, bài giảng video và tài liệu học tập số để học viên dễ dàng tiếp cận. Đẩy mạnh việc xây dựng kho tài liệu, học liệu ứng dụng lưu trữ dữ liệu, chia sẻ thông tin. Đây là dịch vụ cho phép người dùng có thể lưu trữ, sắp xếp, chia sẻ và quản lý các dữ liệu (tệp tin, hình ảnh, video, tài liệu,...) nhanh chóng, dễ dàng thông qua các web online hay các ứng dụng trên các thiết bị điện thoại, máy tính.

Bốn là, việc thiết lập, quản lý và vận hành hệ thống quản trị thông minh rất phức tạp, vì vậy Nhà trường cần tăng cường phối hợp và chia sẻ dữ liệu giữa Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, hệ thống các trường chính trị và các cơ sở giáo dục, đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Năm là, xác định đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trở thành khâu đột phá trong phát triển Nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, trên cơ sở đó, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động; từng bước đưa quản trị thông minh trong các hoạt động đào tạo (Quản lý lớp học, học viên, kết quả học tập qua phần mềm); Nghiên cứu khoa học (Quản lý đề tài, nhóm nghiên cứu, đánh giá hiệu quả); Hành chính - tài chính - nhân sự (Số hóa quy trình, tự động hóa báo cáo, đánh giá cán bộ theo thời gian thực)....

Bằng các giải pháp trên, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa có thể xây dựng thành mô hình quản trị thông minh, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và tạo nên thiết chế kiểu mẫu về đào tạo bồi dưỡng trong hệ thống các trường chính trị./.

CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG CÁC TÔN GIÁO VÀ NHẬN DIỆN ÂM MƯU, THỦ ĐOẠN LỢI DỤNG TÔN GIÁO ĐỂ CHỐNG PHÁ NƯỚC TA - VẬN DỤNG VÀO GIẢNG DẠY Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

ThS. Vũ Tất Thành
GVC. Khoa Xây dựng Đảng

Công tác vận động quần chúng nói chung và quần chúng tín đồ các tôn giáo nói riêng là một lĩnh vực công tác của Đảng, có vị trí, vai trò, ý nghĩa rất quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng ta. Thực hiện tốt công tác này là góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, công tác vận động quần chúng tín đồ các tôn giáo luôn được các cấp ủy và chính quyền tỉnh Thanh Hóa đặc biệt quan tâm.

Trường Chính trị tỉnh là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương. Vì vậy, đòi hỏi đội ngũ giảng viên Nhà trường cần phải nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, cũng như tình hình các tôn giáo trên địa bàn tỉnh để vận dụng vào các bài giảng một cách phù hợp. Qua đó, giúp học viên vận dụng những kiến thức tiếp thu được trong Nhà trường nói chung; trong đó, có công tác vận động quần chúng tín đồ các tôn giáo, cũng như nhận diện âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá cách mạng nước ta của các thế lực thù địch vào thực tiễn địa phương một cách hiệu quả; để địa phương cùng với tỉnh góp phần ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, tạo môi trường thuận lợi cho phát

triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi kỷ nguyên vươn mình của đất nước - Như Tổng Bí thư Tô Lâm đã phát động.

Theo Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thanh Hóa, hiện nay tỉnh có 4 tôn giáo được công nhận về tổ chức là: Phật giáo, Công giáo, Tin lành và Cao đài; với khoảng 300.000 tín đồ, chiếm gần 8,5% số dân toàn tỉnh. Tuy không đông so với một số tỉnh, thành phố khác, song có đặc thù là các tín đồ theo đạo có mặt ở hầu hết 26/26 huyện, thị, thành phố trong tỉnh; trong vùng đồng bào dân tộc ít người. Có thể nói tình hình tôn giáo ở tỉnh Thanh Hóa nhiều năm qua tương đối ổn định, công tác tôn giáo luôn hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra. Song, bên cạnh đó, công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh hiện nay cũng gặp không ít khó khăn, bất cập; như: với địa lý rộng, nhiều dân tộc cùng sinh sống; khối lượng công việc lớn; trong khi bộ máy làm công tác tôn giáo mỏng, dẫn

đến công tác quản lý, tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tôn giáo cũng gặp nhiều khó khăn; hiện tượng tôn giáo mới - được coi là tà đạo như “Ngọc Phật Hồ Chí Minh”, “Long hoa di lạc”, “Hội Tiên Rồng”, “Giáo hội Lạc Hồng”, gần đây nhất là “Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ”, mặc dù đã được đấu tranh, ngăn chặn khá hiệu quả, song đã để lại những hệ lụy tiêu cực đối với đời sống xã hội trên địa bàn như vợ lìa chồng, con cái bỏ bê việc học tập, gia đình ly tán, hạnh phúc đổ vỡ... Mặt khác, thế giới và trong nước đang có nhiều diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch luôn lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của nước ta. Do vậy, công tác tôn giáo vốn đã nhạy cảm, khó khăn, nay lại càng nhạy cảm và khó khăn hơn. Để giải quyết những khó khăn này, cần phải đề ra được một hệ thống các giải pháp đồng bộ và khả thi, trong đó đặc biệt quan trọng là “công tác vận động quần chúng tín đồ các tôn giáo”. Trong bài viết này, chỉ đề cập đến một số giải pháp nhằm “nâng cao chất lượng công tác vận động quần chúng tín đồ các tôn giáo” ở Thanh Hóa hiện nay.

Nghị quyết 24 của Bộ chính trị (ngày 16/10/1990) được coi là mốc đánh dấu sự đổi mới nhận thức về công tác tôn giáo của Đảng ta. Nghị quyết chỉ rõ: “Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng”(1). Luận điểm này 13 năm sau tiếp tục được khẳng định trong Nghị quyết 25 (khóa IX-2003) và trong các Nghị quyết Đại hội Đảng X, XI, XII, XIII. Vì vậy, công tác vận động quần chúng có vị trí rất quan trọng trong công tác tôn giáo nói chung. Để thực hiện tốt công tác này, đối với tỉnh Thanh Hóa, cần:

Một là, tiếp tục quán triệt nhằm thống nhất nhận thức về công tác tôn giáo.

Đây là nội dung có ý nghĩa rất quan trọng, vì có thống nhất về nhận thức mới thống nhất về hành động. Do đó, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác tôn giáo: “Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo. Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của các tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận, theo quy định của pháp luật, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Đồng thời chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc hoặc những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái với quy định của pháp luật”(2). Theo đó, việc quán triệt quan điểm chính sách tôn giáo nhấn mạnh đến 5 vấn đề chính yếu sau: (1) Tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; (2) Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng; (3) Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo; (4) Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ đã được Nhà nước công nhận, theo quy định của pháp luật; (5) Chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc hoặc những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái quy định của pháp luật: “Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; chia rẽ, phá hoại đoàn kết tôn giáo và khối đại đoàn kết dân tộc”(3).

Trên cơ sở đó, cần phải tuyên truyền, phổ biến và quán triệt sâu sắc để cán bộ và Nhân dân nhận diện được âm mưu, thủ đoạn và hoạt động lợi dụng tôn giáo trong chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm chống phá cách mạng nước ta của các thế lực thù địch. Cụ thể là, trong thời gian qua, các thế lực thù địch thường tập trung vào 7 nhóm hoạt động là: (1) Chúng tìm mọi cách thông qua các đạo luật, nghị quyết nhằm lợi dụng về vấn đề tôn giáo, dân chủ, nhân quyền và quốc tế hóa vấn đề tôn giáo để can thiệp, chống phá Việt Nam; (2) Xúi giục, kích động số phần đông người Việt trong các tôn giáo ở nước ngoài tổ chức các hoạt động chống phá ta; (3) Hỗ trợ, kích động và chỉ đạo số cực đoan tôn giáo trong nước hoạt động chống phá; (4) Lợi dụng việc khiếu kiện về đất đai, cơ sở vật chất có nguồn gốc tôn giáo và những sơ hở thiếu sót của ta trong giải quyết vấn đề tôn giáo để chống Đảng và Nhà nước ta; (5) Lợi dụng vấn đề tôn giáo gây ra bạo loạn chính trị và các điểm nóng tôn giáo; (6) Lợi dụng vấn đề dân tộc kết hợp với vấn đề tôn giáo chống phá ta; (7) Lợi dụng các hoạt động từ thiện, nhân đạo và sử dụng các tổ chức phi chính phủ (NGO) chống cách mạng Việt Nam. Vì vậy, cần phải chủ động phòng ngừa và đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động lợi dụng tôn giáo và dân tộc của các thế lực thù địch nhằm giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cuộc sống thanh bình, tốt đời đẹp đạo của giáo dân.

Do vậy, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng và chính quyền cần tiếp tục quán triệt sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn tỉnh, trước hết là cán bộ, đảng viên đang công tác tại xã, thôn nhằm thống nhất nhận thức về công tác tôn giáo của Đảng ta. Cần phải nhấn mạnh rằng Việt Nam không chống tôn giáo, chỉ

chống việc lợi dụng tôn giáo để chống phá Nhà nước ta. Chúng ta tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của tín đồ; không dùng các biện pháp hành chính để ép buộc quần chúng bỏ đạo. Do đó, từ việc xây dựng cho đến tổ chức thực hiện chính sách và các chương trình, kế hoạch liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phải chặt chẽ, đồng bộ, tránh mâu thuẫn và những sơ xuất không đáng có.

Hai là, cần phải xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động quần chúng với những nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp, cụ thể là:

- Về nội dung tuyên truyền, vận động.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; bồi dưỡng lòng yêu nước, ý thức công dân. Muốn vậy, cần phải tuyên truyền nâng cao nhận thức về quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong quần chúng tôn giáo; gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”. Giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức công dân, tạo ra mối quan hệ tốt giữa quần chúng tôn giáo với Đảng và chính quyền. Thường xuyên bám nắm cơ sở, biết lắng nghe ý kiến của Nhân dân để nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu chính đáng của giáo dân cùng những kiến nghị của chức sắc tôn giáo để kịp thời báo cáo lên cấp trên giải quyết. Muốn vậy, cần phải thực hiện 4 cùng (ăn, ở, làm, nói tiếng của đồng bào); 5 phương châm (chân thành, kiên trì, tế nhị, vững chắc, tích cực) và 5 phong cách (trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân).

+ Tạo sự ổn định xã hội, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

+ Tuyên truyền, giáo dục cho quần chúng tín đồ tôn giáo thấy rõ sự nghiệp xây dựng xã hội mới ở nước ta phù hợp với quy luật phát triển của xã hội loài người, phù hợp với đạo lý của tôn giáo. Triển khai cuộc vận động ở những nơi có đồng bào theo đạo “gắn bó đạo với đời”, “sống tốt đời, đẹp đạo”, “sống phúc âm trong lòng dân tộc”, “kính Chúa, yêu nước”.

+ Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để quần chúng tín đồ nhận rõ hoạt động lợi dụng tôn giáo phục vụ lợi ích cá nhân của các phần tử xấu, hành nghề mê tín dị đoan và những âm mưu lợi dụng tôn giáo làm phương hại đến sự nghiệp cách mạng của Nhân dân. Xây dựng ý thức tự giác đấu tranh cho quần chúng tín đồ và hướng dẫn họ đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực.

+ Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào theo đạo; quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho các sinh hoạt tôn giáo của giáo dân diễn ra bình thường theo đúng quy định của pháp luật; giúp đồng bào nâng cao trình độ về mọi mặt, có đủ tình cảm, trí tuệ đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng xã hội mới ở nước ta.

+ Tập hợp tín đồ tôn giáo vào các đoàn thể, xây dựng lực lượng cốt cán trong vùng đồng bào theo đạo: đồng viên chức sắc, nhà tu hành, quần chúng tín đồ tùy theo độ tuổi, giới tính tham gia các đoàn thể nhân dân; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ và làm tốt công tác phát triển đảng viên là người có đạo theo đúng quy định của Đảng.

- Về hình thức tuyên truyền, vận động.

Tùy theo từng điều kiện và tình hình cụ thể để sử dụng một hoặc kết hợp nhiều hình thức như tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục; tranh thủ chức sắc tôn giáo; xây dựng điển hình tập hợp quần chúng tín đồ trong các phong trào thi đua yêu nước; phối kết

hợp với các tổ chức đoàn thể Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc trong công tác vận động quần chúng tôn giáo; tuyên truyền, vận động thông qua các phương tiện truyền thông, báo chí hoặc vận động trực tiếp qua học tập, trao đổi, gặp gỡ, phát tờ rơi...

- Về phương pháp vận động.

Do tính chất tế nhị, nhạy cảm, phức tạp của tôn giáo do đó, quần chúng tôn giáo cũng có nét đặc thù riêng, vì vậy công tác vận động giáo dân cũng phải theo những phương pháp đặc biệt: bằng tuyên truyền, bằng giáo dục và tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

+ Trong vận động không chủ trương tuyên truyền “chủ nghĩa vô thần khoa học” trong các cơ sở tôn giáo và đấu tranh với tư tưởng tôn giáo, hay chủ trương loại bỏ tôn giáo. Do đó, những người làm công tác tôn giáo phải quán triệt thật tốt chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước ta là tôn trọng và đảm bảo quyền tự do, tín ngưỡng, tôn giáo; nghiêm cấm sự phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; không chống tôn giáo nhưng kiên quyết chống mọi sự lợi dụng tôn giáo vì mục đích chính trị.

+ Tôn trọng đức tin, tránh xúc phạm tới tình cảm tôn giáo của tín đồ; cần có sự hiểu biết nhất định về giáo lý, giáo luật... của các tôn giáo. Lê-nin cho rằng: “Đấu tranh chống lại các thành kiến tôn giáo phải cực kỳ thận trọng, trong cuộc chiến đấu này, ai làm thương tổn đến tình cảm tôn giáo, người đó sẽ gây thiệt hại lớn”(4) và Người chỉ rõ: “Cần đấu tranh bằng tuyên truyền, bằng giáo dục. Nếu hành động thô bạo, chúng ta sẽ làm cho quần chúng tức giận; hành động như vậy sẽ càng gây thêm chia rẽ trong quần chúng về vấn đề tôn giáo, mà sức mạnh của chúng ta là ở sự đoàn kết”(5).

+ Vận động quần chúng tôn giáo phải nằm trong cuộc vận động toàn dân vì mục

tiêu chung: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; trong các phong trào chung của toàn dân, gắn với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Công tác vận động quần chúng tín đồ tôn giáo phải thông qua việc thực hiện tốt chính sách kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và hệ thống luật pháp đúng đắn, đảm bảo lợi ích của đồng bào tôn giáo. Phải thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ “Các cấp ủy phải thật quan tâm đến phần đời và phần đạo của đồng bào Công giáo” làm sao cho họ “Phần xác thì ấm no, phần hồn thì thong dong”(6).

Ba là, nêu gương những tín đồ, chức sắc, nhà tu hành thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước ở những vùng có đạo nhằm khơi dậy tinh thần dân tộc “kính Chúa, yêu Tổ quốc”, “sống tốt đời, đẹp đạo”, “sống phúc âm trong lòng dân tộc”. Tiếp tục xây dựng, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc; đoàn kết Lương - Giáo; đoàn kết trong nội bộ tôn giáo. Trên cơ sở đó, vạch trần, mặt tiêu cực, các hoạt động mê tín dị đoan của các phần tử xấu; vạch trần và lên án âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tôn giáo để thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

Bốn là, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong công tác vận động.

Xuất phát từ quan điểm của Đảng “công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị”. Vì vậy, để công tác này đạt hiệu quả cao, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở, trong đó cơ quan chức năng làm công tác tôn giáo là nòng cốt. Ngoài ra, việc biên tập tài liệu tuyên truyền phải đảm bảo chất lượng. Những người đi tuyên truyền, phải kiên trì vận động để đồng bào hiểu và lựa chọn một cách tự giác...

Năm là, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo.

Tôn giáo là một trong những lĩnh vực rất nhạy cảm, phức tạp và khó khăn. Thực tế này đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo của tỉnh phải có phẩm chất chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực, khả năng tập hợp, vận động quần chúng tín đồ các tôn giáo; am hiểu nhất định về tôn giáo nói chung và các tôn giáo trên địa bàn nói riêng. Muốn vậy, cần chú trọng làm tốt công tác tổ chức bộ máy cán bộ, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo.

Tóm lại, công tác vận động quần chúng tín đồ tôn giáo là nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo. Vì vậy, cần phải có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và quản lý, điều hành của chính quyền; sự phối hợp đồng bộ của Mặt trận Tổ quốc cùng các ban ngành, đoàn thể; đặc biệt là sự nỗ lực của cơ quan chức năng làm công tác tôn giáo trên địa bàn. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên và các báo cáo viên phải căn cứ vào từng đối tượng người học để vận dụng vào trong các bài giảng cho phù hợp./.

CHÚ THÍCH:

(1). Đảng cộng sản Việt Nam: Nghị quyết 24 của Bộ chính trị - Khóa VI.

(2). (ĐCS Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2016, tr.165).

(3). (ĐCS Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2021, tr.171).

(4) và (5). (V.I Lênin: toàn tập, Nxb Tiến bộ, M, 1979, tập 37. tr221).

(6). (Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H. 1996, t11. Tr.83-84).

VẤN ĐỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TRONG TÁC PHẨM "SỬA ĐỔI LỖI LÀM VIỆC" VÀ VẬN DỤNG VÀO RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC CỦA CÁN BỘ, GIÁNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

ThS. Lê Mỹ Dung
GVC. Khoa Xây dựng Đảng

Trong suốt quá trình cùng với Đảng lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng đến việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình được Người coi là quy luật phát triển của Đảng.

Với cương vị là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, trên cơ sở thấm nhuần những lời chỉ dạy của Lenin: “Tất cả Đảng cách mạng đã bị tiêu vong cho tới nay, đều bị tiêu vong vì tự cao tự đại, vì không biết nhìn rõ cái gì tạo ra sự mệnh của mình, vì sợ sệt không dám nói lên những nhược điểm của mình”¹, trong suốt quá trình cùng với Đảng lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng đến việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình được Người coi là quy luật phát triển của Đảng. Trong tác phẩm Sửa đổi lỗi làm việc viết vào năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập đến rất nhiều nội dung đề sửa đổi lỗi làm việc trong hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền và của cán bộ, đảng viên, nhưng nội dung căn cốt của tác phẩm là đều xoay quanh vấn đề tự phê bình và phê bình trong Đảng, trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Ngay trong chương đầu tiên của tác phẩm, Người đã đề cập đến vấn đề phê bình và sửa chữa, Người viết: “... Ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình. Hễ thấy

khuyết điểm phải kiên quyết tự sửa chữa và giúp đồng chí mình sửa chữa. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công”². Đồng thời, xuyên suốt cả tác phẩm Người đã phân tích một cách sâu sắc có căn cứ khoa học trên nhiều khía cạnh về tự phê bình và phê bình. Trong đó, có thể khái quát trên các nội dung cơ bản như sau:

Thứ nhất, sự cần thiết phải thực hiện tự phê bình và phê bình

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm người khó ai tránh khỏi lỗi lầm, thiếu sót. Đảng ta là một tổ chức chính trị tiên phong của giai cấp công nhân, tập hợp những chiến sĩ trung kiên, thông minh, dũng cảm..., nhưng Đảng cũng từ trong xã hội mà ra, không phải “trên trời rơi xuống” nên không tránh khỏi khuyết điểm, thiếu sót. Người chỉ ra nhiều lý do khách quan, chủ quan dẫn tới nhiều thiếu sót, khuyết điểm, thậm chí sai lầm của cán bộ, đảng viên. Điều đó là lẽ bình thường, quan trọng là thái độ của những người cộng sản ra sao trước những lỗi lầm mắc phải. Nếu “sợ mất uy tín và thể diện”, không quyết tâm sửa chữa sai lầm, khuyết điểm, đó là điều bất bình thường. Người khẳng định: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm

*của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính*³. Đồng thời, Người cũng chỉ rõ: Khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình thì giống như uống thuốc. Nếu sợ phê bình thì cũng khác nào là có bệnh mà giấu bệnh, không dám uống thuốc. Như vậy thì bệnh tình lại càng nặng thêm, không chết “cũng la lét quả dưa”. Do vậy, đối với đảng viên, cán bộ mà “*nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chứa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình!*”⁴. Từ đó, Người yêu cầu: “*Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt. Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng*”⁵. Điều đó có nghĩa, các tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải coi việc thực hiện tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, là công việc bắt buộc, thường xuyên chứ không phải thích thì làm không thích thì thôi hoặc chỉ làm khi có sự chỉ đạo.

Thứ hai, nội dung, mục đích và cách thức thực hiện tự phê bình và phê bình

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, hoạt động tự phê bình và phê bình đối với Đảng có ý nghĩa rất quan trọng. Song nó chỉ thật sự có ý nghĩa nếu nó được tiến hành một cách thiết thực, có hiệu quả. Ngược lại, nếu hoạt động ấy được tiến hành một cách hình thức, thậm chí bị lợi dụng vì những mục đích không chính đáng thì bản thân nó đã

là khuyết điểm và sẽ làm cho những khuyết điểm trở nên trầm trọng hơn. Vì vậy, khi nhấn mạnh vai trò của tự phê bình và phê bình như là quy luật phát triển Đảng, trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ rõ thế nào là tự phê bình và phê bình? Và mục đích, cách thức để thực hiện tự phê bình và phê bình cho đúng.

Trong tác phẩm, khi nói về nội dung của tự phê bình và phê bình, Người đã chỉ rõ: “Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình”; “Phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình”; “*Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau*”⁶. Mục đích của tự phê bình và phê bình là: Với tổ chức, “*cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt để đoàn kết và thống nhất nội bộ*”⁷; để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng. Với các đảng viên, mục đích của tự phê bình và phê bình “*một mặt là để sửa chữa cho nhau. Một mặt là để khuyến khích nhau, bắt chước nhau*”; “*là cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa những khuyết điểm*”⁸. Vì vậy, để đạt mục đích đó thì phải có phương pháp, cách thức để thực hiện tự phê bình và phê bình cho đúng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để thực hiện tự phê bình và phê bình cho đúng thì trước hết phải có thái độ đúng đắn, phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Trong đó, Người nêu rõ: “*Thương yêu là luôn luôn chú ý đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Hễ thấy khuyết điểm thì cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ*”⁹. Vì vậy, khi có người mắc phải sai lầm, khuyết điểm, thái độ đúng của cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng là không “đao to búa lớn”, vội vàng chụp mũ cho họ là “cơ hội chủ nghĩa”

rồi cảnh cáo, khai trừ một cách áp đặt. Mà muốn cho họ thành tâm sửa chữa thì phải tiến hành giải thích rõ ràng, làm cho họ tự nhận thấy sai sót của mình để vui lòng sửa chữa. Để làm được điều đó thì *“phải biết cách phê bình sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa”*¹⁰. Và phê bình sáng suốt, khôn khéo theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải đồng thời vạch rõ ưu điểm và khuyết điểm, tránh dùng những lời mỉa mai, chua cay đâm thọc, không được hữu khuynh “a dua”, “tâng bốc” mà phải tự phê bình, phê bình một cách *“ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt”*¹¹. Những việc làm sai trái, những suy nghĩ lệch lạc, sai lầm, khuyết điểm dù đó là của cá nhân hay của tổ chức, dù đó là đảng viên bình thường hay là cán bộ cấp cao đều phải được phê bình một cách kiên quyết và “phải lập tức sửa chữa”. Đồng thời, Người cũng lưu ý, khi thực hiện phê bình phải xác định rõ đối tượng cần phê bình là công việc chứ không phải phê bình người. Người chỉ rõ, cần phải tránh triệt để hiện tượng: *“Khi phê bình ai, không phải vì Đảng, không phải vì tiến bộ, không phải vì công việc, mà chỉ công kích cá nhân, cãi bướng, trả thù, tiểu khí”*¹².

Đặc biệt, khi đề cập đến cách thức thực hiện tự phê bình và phê bình cho đúng và hiệu quả, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh về vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo. Người nhấn mạnh: Đối với cơ quan lãnh đạo cũng như đảng viên giữ cương vị lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Đoàn thể phải gương mẫu trong tự phê bình và phê bình, tuyệt đối không được “phùng mang trộn mắt” làm thui chột tinh thần của đảng viên, quần chúng nhân dân. Lãnh đạo, chỉ huy phải khơi dậy được tinh thần dân chủ không chỉ trong Đảng mà cả

trong quần chúng nhân dân. Làm như thế mới tránh được hiện tượng đảng viên, cán bộ và quần chúng nhân dân dù có ý kiến cũng không dám nói, không dám đấu tranh phê bình. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Họ không dám nói không phải họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ: nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị “trù” là đảng khác. Do không dám nói ra nên họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản, sinh thói không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm” sinh ra thói “thậm thà thậm thụt” và những thói xấu khác. Người nêu bật kinh nghiệm: “cơ quan nào mà trong lúc khai hội, cấp trên đề cho mọi người có gì nói hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa, ở những cơ quan đó mọi người đều hoạt bát mà bệnh *“thì thăm thì thảo”* cũng hết”¹³.

Có thể khẳng định rằng, tác phẩm Sửa đổi lối làm việc là một trong những cuốn cẩm nang về công tác xây dựng Đảng, về việc rèn luyện đạo đức, tác phong làm việc của cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm, Người đã đề cập nhiều những nội dung với những chỉ dẫn dẫn cụ thể để mỗi cán bộ, đảng viên có thể tự soi và sửa chữa những sai lầm khuyết điểm của mình, trong đó những chỉ dẫn cụ thể của Người về việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình đến hiện nay vẫn còn nguyên giá trị cả về mặt lý luận và thực tiễn. Đặc biệt, hiện nay, khi cuộc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đang tiếp tục được đẩy mạnh thì việc nghiên cứu làm sáng tỏ những nội dung của tác phẩm, trong đó có tư tưởng của Người về tự phê bình và phê bình càng trở nên cần thiết đối với mọi cán

bộ, đảng viên và các tổ chức Đảng. Bởi như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định, tự phê bình và phê bình chính là một trong những nguyên tắc, là quy luật phát triển của Đảng. Thực hiện tốt nguyên tắc này cũng chính là một trong những phương thức để cán bộ đảng viên rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, giúp cho cán bộ, đảng viên ngày càng trưởng thành, Đảng ngày càng phát triển vững mạnh, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng cao.

Đối với các giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa - những đảng viên, những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng của Đảng, trên cơ sở thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong những năm qua đội ngũ giảng viên nhà trường đã không ngừng phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao đạo đức cách mạng, thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Tuy nhiên, như Bác từng dạy: “...*đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong*”¹⁴. Vì vậy, mỗi giảng viên Trường Chính trị Thanh Hóa cần phải tiếp tục không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, để không ngừng hoàn thiện mình cả về nhân cách, phẩm chất đạo đức cũng như năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Trong đó, việc nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình cũng chính là một trong những biện pháp để mỗi giảng viên tự soi và sửa những khuyết điểm của bản thân, đồng thời cũng thông qua đó giúp đỡ đồng chí đồng nghiệp cùng tiến bộ để xây dựng tập thể nhà trường ngày càng vững mạnh, đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên để thực hiện tự phê bình và phê bình có hiệu quả thì cần phải thấm nhuần sâu sắc những chỉ dẫn của Chủ

tịch Hồ Chí Minh, phát huy tinh thần trách nhiệm từ tổ chức cho đến từng cán bộ, đảng viên, giảng viên; từ cấp ủy, người đứng đầu đến các cán bộ lãnh đạo, quản lý và đến đảng viên, quần chúng.

Trước hết, cấp ủy phải thường xuyên nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm của cán bộ, giảng viên trong thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình

Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định, tự phê bình và phê bình đây chính là công việc bắt buộc, thường xuyên của mọi tổ chức đảng và mọi cán bộ, đảng viên, là quy luật phát triển của Đảng. Thực tiễn ở trường chính trị thời gian qua cũng cho thấy, việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình chỉ có thể đem lại hiệu quả thiết thực khi cấp ủy đảng có nhận thức đúng và thường xuyên tổ chức thực hiện nghiêm túc ở cấp mình. Nếu nhận thức không đúng về ý nghĩa, tầm quan trọng của nguyên tắc tự phê bình và phê bình sẽ dẫn tới việc thực hành tự phê bình và phê bình không thường xuyên, nghiêm chỉnh, thậm chí hình thức, qua loa, chiếu lệ... Để có nhận thức đúng, bảo đảm tự phê bình và phê bình được tiến hành thường xuyên, nghiêm chỉnh, có chất lượng thì từ Đảng ủy cho đến các chi ủy chi bộ cần thường xuyên quán triệt cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nắm vững nội dung nguyên tắc tự phê bình và phê bình, hiểu rõ lý do, mục đích, đối tượng, phương pháp, thái độ tự phê bình và phê bình theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Khi thực hiện nguyên tắc này, cấp ủy, đặc biệt là Bí thư cấp ủy phải kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức; phát huy dân chủ; đề cao tính tự giác, trách nhiệm, thái độ và phương pháp tự phê bình và phê bình đúng đắn, phù hợp, đảm bảo tính Đảng trong thực hiện tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên,

giảng viên. Phải quán triệt sâu sắc những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mục đích khi tiến hành tự phê bình và phê bình là nhằm giúp nhau cùng tiến bộ, vào xây dựng tốt hơn đoàn kết trong nội bộ Đảng và trong cơ quan, đơn vị. Vì vậy, khi thực hiện tự phê bình và phê bình phải có thái độ, phương pháp đúng đắn và phải thiết thực, hiệu quả. Trong đó, phải thống nhất nguyên tắc khi thực hiện tự phê bình và phê bình là phê bình việc chứ không phải phê bình người; khi tiến hành tự phê bình và phê bình phải có nội dung cụ thể, gắn với công việc cụ thể được phân công, cương vị được đảm nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên; tránh tự phê bình và phê bình một cách chung chung, không rõ người, rõ việc dẫn đến ai cũng nghĩ đó không phải là mình.

Về cách thức khi thực hiện tự phê bình và phê bình phải theo đúng những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là phải nêu được cả điểm mạnh, điểm yếu. Trong đó phải nêu được điểm tốt, điểm mạnh của cá nhân và tập thể trước; tiếp đó, góp ý những điểm yếu, điểm hạn chế cần khắc phục, sửa chữa trong cả thời gian trước mắt và lâu dài, để tổ chức và cá nhân được phê bình, góp ý tâm phục, khẩu phục; kiên quyết ngăn chặn tình trạng lợi dụng tự phê bình và phê bình để nói xấu, bôi nhọ, đả kích và hạ bệ lẫn nhau hoặc thực hiện mang tính hình thức, đại khái, qua loa. Đặc biệt, trong các cuộc họp, các buổi sinh hoạt, cấp ủy, Bí thư phải chú trọng việc cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác cho cán bộ, đảng viên để tạo cơ sở cho ý kiến góp ý phê bình vừa chính xác, chất lượng vừa có tính thuyết phục cao, đảm bảo đúng người, đúng việc.

Thứ hai, thường xuyên phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của người đứng đầu, cấp ủy viên trong thực hành tự phê bình và phê bình

Như Bác từng nói: Một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Vì vậy để phát huy tốt vai trò của tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng thường kỳ, vai trò lãnh đạo và trách nhiệm đầu tiên chính là của người đứng đầu cấp ủy và tập thể cấp ủy nhà trường. Ở đây, cần quán triệt chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muốn tự phê bình và phê bình có kết quả, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước”, gắn với việc thực hiện tốt các quy định nêu gương của Trung ương (Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư, Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị, Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng). Theo đó, khi thực hiện nguyên tắc này, phải thực hiện từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, từ cấp ủy, người đứng đầu đến cán bộ lãnh đạo, quản lý và đảng viên. Bí thư cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các khoa phòng phải tiên phong, gương mẫu, dám tự phê bình, dám nhận khuyết điểm trước tập thể, trước cấp trên, cấp dưới và đồng cấp; thật sự tạo ra không khí cởi mở, khuyến khích, động viên mọi cán bộ, đảng viên, giảng viên mạnh dạn tự phê bình và phê bình. Đặc biệt, khi đã nhận những khuyết điểm thì phải kiên quyết sửa chữa thì mới tạo được niềm tin và sự lan tỏa đến đông đảo cán bộ, giảng viên và người lao động. Tránh tình trạng những lời hứa suông hoặc nói cho qua chuyện.

Thứ ba, mỗi cán bộ, giảng viên phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm nghiêm túc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng cũng như trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một trong những nguyên tắc tu dưỡng rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên

là phải thực hiện thường xuyên và gắn với thực tiễn cách mạng. Vì vậy, để nâng cao đạo đức cách mạng chống chủ nghĩa cá nhân, thì đòi hỏi mỗi cán bộ, giảng viên phải luôn tự soi, sửa bản thân. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, sau mỗi công việc, sau mỗi ngày làm việc, mỗi người cần nghiêm túc rút kinh nghiệm để thấy rõ những lỗi lầm mắc phải, từ đó tránh lặp lại trong những công việc về sau. Bởi vì tự phê bình và phê bình là nhằm vào công việc, tức kết quả cuối cùng sau khi hoàn thành công việc và thái độ thực hiện công việc, nên nếu sau khi hoàn thành nhiệm vụ không nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm, chỉ rõ ưu, khuyết điểm thì sẽ khó tránh khỏi chủ quan, kiêu ngạo, hoặc lặp lại sai lầm trong công tác về sau, cũng như không nhân rộng, phải phát huy được những ưu điểm, từ đó không bỏ sót những nhân tố có ích cho phong trào chung. Đây là cách rèn luyện đạo đức hiệu quả nhất đối với mọi cán bộ, đảng viên nói chung và đối với cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa nói riêng.

Trong sinh hoạt Đảng, mỗi cán bộ, giảng viên cũng phải ý thức rõ về trách nhiệm của mình đối với tập thể, với đồng chí, đồng nghiệp. Trong đó, cùng với việc trung thực, thẳng thắn trong tự nhìn nhận, kiểm điểm về bản thân trước tập thể, thì mỗi cán bộ, giảng viên cũng phải luôn quan tâm giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, biết động viên, khuyến khích những việc làm tốt, nhưng đồng thời cũng thẳng thắn, trách nhiệm trong đóng góp ý kiến trước những thiếu sót, khuyết điểm của đồng chí, đồng nghiệp. Tuy nhiên, khi phê bình đồng chí, đồng nghiệp phải đúng theo tư tưởng Hồ Chí Minh là phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau và phải biết cách phê bình khéo léo để cho người được phê bình có động lực trong quyết tâm sửa chữa khuyết điểm,

không bị bi quan, nhụt chí. Tránh mang chủ nghĩa cá nhân trong thực hiện tự phê bình và phê bình. Vì như vậy là không đúng với tính Đảng, tính cách mạng của người đảng viên, giảng viên Trường Chính trị.

Tóm lại, tự phê bình và phê bình là một trong những nội dung được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập có tính xuyên suốt trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc. 78 năm đã trôi qua, nhưng chỉ dẫn của Người về thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình vẫn còn nguyên giá trị, là cẩm nang bổ ích để mỗi cán bộ, đảng viên, trong đó có các cán bộ, giảng viên Trường chính trị tỉnh Thanh Hóa nghiên cứu, vận dụng trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, để không ngừng hoàn thiện bản thân và góp phần xây dựng Đảng bộ, chi bộ thực sự trong sạch, vững mạnh./.

CHÚ THÍCH

¹ V.I. Lênin, Toàn tập, tập 45, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mátxcova 1978, tr.141.

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T. 5, tr. 272 - 273.

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T. 5, tr.301.

⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T. 5, tr.301.

⁵ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T. 5, tr.279.

⁶ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.307

⁷ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.272

⁸ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.279

⁹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.323.

¹⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.284.

¹¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.272

¹² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.298

¹³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia-sự thật, Hà Nội, 2011, T.5, tr.284

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG VIÊN VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

ThS. Lê Đình Tư
GVC. Khoa Xây dựng Đảng

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên chăm lo bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, bởi vì: "Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân".

Cùng với việc chăm lo bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm bồi dưỡng rèn luyện, nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ đảng viên. Đội ngũ đảng viên phải vừa "hồng" vừa "chuyên" mới hoàn thành được nhiệm vụ của mình trước Đảng, trước Nhân dân. Người nhấn mạnh: "Tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải vì Đảng, vì dân mà hăng hái phấn đấu. Phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui".

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đảng viên

Cách đây 72 năm, năm 1953 các bài trong Tác phẩm "Thường thức chính trị" lần đầu tiên được đăng trên Báo Cứu quốc, đến năm 1954 được in thành sách. Tác phẩm là tập hợp 50 bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nội dung trình bày khá toàn diện, đầy đủ những quan điểm cơ bản về chính trị. Trong đó, vấn đề xây dựng Đảng và đảng viên được Người dành nhiều thời gian và tâm huyết nhất. Người chỉ rõ: Nhiệm vụ

quan trọng nhất của đảng viên và cán bộ là "phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu; phải nắm vững chính sách của Đảng và của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng như thế mới xứng đáng là đảng viên và cán bộ của Đảng, như thế mới lãnh đạo được quần chúng". Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đảng viên được thể ở ở một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, người đảng viên là chiến sĩ cách mạng tiên phong.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò đặc biệt của người đảng viên khi khẳng định: "Đảng viên là người gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc". Đây không chỉ là một lời nhắc nhở mà còn là quan điểm nhất quán của Người về tính tiên phong, gương mẫu - một phẩm chất cốt lõi của người cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đảng viên không chỉ tham gia vào các hoạt động của Đảng mà còn phải đi đầu trong thực tiễn lao động, học tập, chiến đấu, và trong cả rèn luyện đạo đức. Điều này thể hiện ở việc người đảng viên phải luôn xung phong làm trước, làm tốt, từ những việc nhỏ nhất trong đời sống thường nhật đến những nhiệm vụ lớn lao trong sự nghiệp cách mạng.

Bản chất tiên phong ấy còn gắn liền với vai trò nêu gương - tức là hành động của đảng viên có sức lan tỏa, giáo dục và thuyết phục quần chúng. Người viết: “Nói phải đi đôi với làm. Làm phải gương mẫu, không được nói một đằng, làm một nẻo”. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chấp nhận lối sống hình thức, hô hào suông mà yêu cầu đảng viên phải là tấm gương về hành động, phẩm chất và tư tưởng. Chính vì vậy, sự tiên phong không chỉ đơn thuần là đi trước mà còn là sự hi sinh, dẫn thân và trách nhiệm nặng nề trước Đảng, trước dân.

Thứ hai, phẩm chất đạo đức cách mạng là yêu cầu cốt lõi của người đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh rằng đạo đức cách mạng chính là nền tảng quan trọng nhất làm nên tư cách người đảng viên chân chính. Người khẳng định: “Đảng viên phải thật thà, khiêm tốn, chí công vô tư, không tham lam, không lười biếng, không kiêu ngạo”. Đây không chỉ là những lời khuyên mang tính cá nhân mà là chuẩn mực đạo đức cách mạng - thứ vũ khí tinh thần quan trọng giúp đảng viên giữ gìn bản lĩnh chính trị, đấu tranh chống lại mọi biểu hiện tiêu cực và giữ sự trong sạch cho tổ chức đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đạo đức là gốc của người cách mạng. Theo Người, nếu đảng viên không có đạo đức, dễ bị tha hóa bởi quyền lực, vật chất, danh lợi, từ đó đánh mất niềm tin của Nhân dân. Người viết: “Có tài mà không có đức là người vô dụng; có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó. Nhưng phải lấy đức làm gốc”. Quan điểm này phản ánh rõ triết lý nhân sinh cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: đạo đức không phải là yếu tố phụ trợ, mà là tiêu chuẩn hàng đầu trong việc đánh giá một đảng viên tốt.

Đạo đức cách mạng không chỉ là lý tưởng mà phải được biểu hiện qua hành vi cụ thể: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người yêu cầu đảng viên phải luôn rèn luyện, tu dưỡng suốt đời, không được tự mãn. Người nhấn mạnh: “Muốn làm cách mạng, không thể không rèn luyện đạo đức. Không có đạo đức cách mạng thì gặp việc khó sẽ nản chí, khi thành công dễ kiêu ngạo, sa vào chủ nghĩa cá nhân”.

Thứ ba, người đảng viên phải có ý thức tổ chức kỷ luật và phục tùng tập thể.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vai trò đặc biệt của tổ chức và kỷ luật trong xây dựng Đảng, coi đó là nguyên tắc sống còn đối với người đảng viên. Người chỉ rõ: “Đảng có tổ chức chặt chẽ, có kỷ luật nghiêm minh, thì Đảng mới mạnh”, và từng đảng viên cần phải nghiêm túc thực hiện các quy định, nghị quyết của tổ chức, phải đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Ý thức tổ chức không chỉ thể hiện ở việc chấp hành mệnh lệnh cấp trên, mà còn ở thái độ tự giác, tôn trọng nguyên tắc và gắn bó chặt chẽ với tập thể.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh đến nguyên tắc tập trung dân chủ, trong đó đảng viên có quyền phát biểu, thảo luận dân chủ nhưng khi đã biểu quyết xong thì “thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức, cấp dưới phục tùng cấp trên”. Đây là nguyên tắc quan trọng để bảo đảm sự thống nhất và đồng lòng trong toàn Đảng, tránh tình trạng bè phái, cục bộ. Người từng viết: “Chúng ta là một tổ chức cách mạng. Mỗi đảng viên là một phần tử trong tổ chức ấy. Nếu không có kỷ luật, thì Đảng sẽ rối loạn, tan rã”.

Thứ tư, người đảng viên thường xuyên phải liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, không xa rời quần chúng Nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt mối quan hệ giữa Đảng, đảng viên và Nhân dân vào vị trí trung tâm trong tư duy lãnh đạo cách mạng. Người khẳng định: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài, mà là tổ chức cách mạng để phục vụ Nhân dân”. Từ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi người đảng viên phải gắn bó mật thiết với quần chúng, không được xa rời đời sống thực tế, không quan liêu, hách dịch hay tự coi mình là “bề trên”.

Theo Người, sức mạnh của Đảng không nằm ở sự độc lập tách rời, mà nằm ở sự đồng hành, sự tin tưởng và ủng hộ của Nhân dân. Người nhấn mạnh: “Đảng viên phải là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân” - nghĩa là đảng viên phải gần dân, hiểu dân, học dân và tận tâm phục vụ Nhân dân. Đảng viên không được “làm quan cách mạng”, không được đứng trên dân mà phải sống giữa dân, vì dân. Việc liên hệ chặt chẽ với quần chúng cũng là phương thức để đảng viên nắm bắt được thực tiễn, điều chỉnh tư duy, đề ra chính sách đúng đắn, sát hợp với đời sống Nhân dân.

Thứ năm, người đảng viên phải thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình để rèn luyện bản thân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của tự phê bình và phê bình như một nguyên tắc sống còn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và rèn luyện phẩm chất đạo đức người đảng viên. Người viết: “Phê bình và tự phê bình là cách tốt nhất để làm cho Đảng mạnh, làm cho mỗi đảng viên tiến bộ”. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây không chỉ là một biện pháp sinh hoạt nội bộ, mà là một hình thức giáo dục đạo đức, là “vũ khí sắc bén” giúp đảng viên nhận ra khuyết điểm, sửa chữa sai lầm và ngày càng hoàn thiện bản thân.

Tự phê bình là biểu hiện của sự dũng cảm, trung thực và có trách nhiệm với chính mình và với tổ chức. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Phải có gan nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, đánh giá đúng sự thật” - tức là người đảng viên không được giấu khuyết điểm, không che đậy lỗi lầm, mà phải thành thật nhìn nhận và nỗ lực khắc phục. Người luôn cảnh báo rằng nếu thiếu tự phê bình, đảng viên sẽ dễ sa vào chủ nghĩa cá nhân, tự mãn, không cầu tiến.

Phê bình - với tinh thần xây dựng - cũng được Người đặt ngang tầm với tự phê bình. Người đảng viên không chỉ có trách nhiệm với bản thân mà còn có nghĩa vụ giúp đỡ đồng chí sửa chữa sai lầm. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Phê bình không phải để nói xấu nhau, để bới móc, mà là để giúp nhau cùng tiến bộ”. Do đó, phê bình phải chân thành, đúng lúc, đúng chỗ, dựa trên tinh thần đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Thứ sáu, người đảng viên phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân - căn bệnh nguy hiểm

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt cảnh báo về một trong những nguy cơ lớn nhất làm suy thoái phẩm chất người đảng viên và làm hư hỏng tổ chức Đảng, đó là chủ nghĩa cá nhân. Người chỉ rõ: “Chủ nghĩa cá nhân là một thứ vi trùng rất độc, nó đẻ ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm như lười biếng, tham lam, kiêu ngạo, xa rời quần chúng, độc đoán chuyên quyền...”. Quan điểm này thể hiện một tư duy chính trị sắc bén và có tính dự báo sâu xa của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc giữ gìn sự trong sạch của Đảng.

Theo Người, chủ nghĩa cá nhân là sự đề cao cái tôi ích kỷ, chạy theo danh lợi, quyền lực, và lợi ích riêng, đối lập với đạo đức cách mạng là “vị công, vô tư”.

Nó ăn mòn lý tưởng, làm lu mờ tinh thần tập thể, phá vỡ mối liên hệ giữa Đảng và Nhân dân. Người đảng viên nếu không tự giác rèn luyện đạo đức, sẽ dễ rơi vào cám dỗ của chủ nghĩa cá nhân, dẫn đến tha hóa quyền lực, suy thoái phẩm chất chính trị và đạo đức.

Hồ Chí Minh viết: “Muốn giữ gìn Đảng ta trong sạch, mỗi đảng viên, cán bộ phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân”. Người không chỉ dừng ở việc phê phán mà còn yêu cầu đảng viên phải có hành động cụ thể: rèn luyện đạo đức cách mạng, dũng cảm tự phê bình, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập thể và tổ chức. Chống chủ nghĩa cá nhân không phải là khẩu hiệu suông, mà phải là quá trình đấu tranh thường xuyên, liên tục trong mỗi người đảng viên.

2. Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đảng viên vào xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

Trong những năm qua, Đảng bộ Trường Chính trị Thanh Hóa luôn đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới. Theo đó, 100% đảng viên chấp hành, tuyên truyền vận động gia đình và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; tham gia đầy đủ các buổi học tập nghị quyết của Đảng và các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị. Không có cán bộ, đảng viên có biểu hiện về tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về phẩm chất chính trị đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Khơi dậy trong toàn thể cán bộ, đảng viên khát vọng đổi mới sáng tạo với tinh thần “4 kiên định” (Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác

- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN). Gương mẫu giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên; quan hệ mật thiết với Nhân dân. Nêu cao tính trung thực, khách quan, chân thành trong tự phê bình và phê bình. Chấp hành nghiêm túc sự phân công điều động của tổ chức; chấp hành những quy định về những điều đảng viên không được làm; thực hiện chế độ sinh hoạt Đảng, đóng đảng phí theo quy định; giữ mối liên hệ mật thiết với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Về lề lối, tác phong làm việc, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, thực hiện tinh thần “7 dám”: Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung. Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc. Đảng viên có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao; không né tránh, đùn đẩy những việc khó, việc mới; tích cực tham gia xây dựng các đoàn thể cơ quan trong sạch vững mạnh.

Trong giai đoạn hiện nay, nhằm tiếp tục vận dụng sáng tạo các chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm “Thường thức chính trị” về đảng viên, Đảng bộ Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa và mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức sâu sắc và thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, Phải chú trọng thực hiện tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tấm

gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt vận dụng vào thực tiễn xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên Trường Đảng hiện nay. Đồng thời, trên cơ sở những quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng và đảng viên phải cụ thể hóa trong các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động của Nhà trường, để từ đó quán triệt, triển khai thực hiện.

Hai là, Quan tâm xây dựng đội ngũ đảng viên về phẩm chất chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, động viên, khích lệ cán bộ, đảng viên tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, nhất là đi học ở bậc tiến sĩ, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đạt chuẩn mức 2 vào năm 2025, đạt chuẩn kiểu mẫu trong nhóm các trường dẫn đầu cả nước vào năm 2030, cũng như nhiệm vụ của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình gắn liền với việc mở rộng và phát huy dân chủ trong Đảng bộ. Cần nâng cao nhận thức, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chế độ tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng, cấp ủy, đảng viên, đặc biệt là vai trò tiên phong gương mẫu của cấp ủy, người đứng đầu. Cấp ủy và mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình; cầu thị sửa đổi theo những góp ý chính xác, thiết thực, chân thành, thẳng thắn của cán bộ, đảng viên và học viên.

Bốn là, Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc; xây dựng phương pháp làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, quần chúng theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Theo đó, cần tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống

chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng; xây dựng cơ chế và môi trường làm việc thuận lợi, tạo động lực để tất cả cán bộ, đảng viên có cơ hội phấn đấu trưởng thành, cống hiến hết tâm lực, trí lực vì sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho tỉnh nhà, góp phần xây dựng Thanh Hóa trở thành tỉnh giàu mạnh, văn minh và hiện đại.

Năm là, Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của mỗi cán bộ, đảng viên. Qua đó kịp thời phát hiện ưu điểm để phát huy, nhược điểm để rút kinh nghiệm và khắc phục. Chủ động lựa chọn và tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống và chấp hành kỷ luật, kỷ cương, xây dựng văn hoá trường đảng của đảng viên; đi đôi với đánh giá, xếp loại đảng viên khách quan, công tâm, gắn với biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Ra đời cách đây 72 năm, nhưng đặt trong bối cảnh hiện nay, tác phẩm Thường thức chính trị vẫn còn vẹn nguyên giá trị cả về lý luận và thực tiễn, là cơ sở, định hướng để Đảng ta tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo, cầm quyền, tăng cường phát huy quyền làm chủ của nhân dân; là cơ sở để xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế; xây dựng, phát triển Đảng bằng đường lối cách mạng đúng đắn; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Việc quán triệt và vận dụng sáng tạo những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng và đảng viên trong tác phẩm Thường thức chính trị của Đảng bộ Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa là một nội dung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm xây dựng hình ảnh, vị thế, uy tín Nhà trường, góp phần hoàn thành các tiêu chí chuẩn mức 2 vào cuối năm 2025./.

**NÂNG CAO KỸ NĂNG NHẬN DIỆN VÀ PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI THÙ ĐỊCH
TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CHO GIẢNG VIÊN, HỌC VIÊN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA**

ThS. Vương Mạnh Toàn
GVC. Khoa Lý luận cơ sở

Đẩy mạnh công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng vừa là vấn đề có tính cấp thiết, vừa là nhiệm vụ thường xuyên, cơ bản, lâu dài, đòi hỏi mỗi cán bộ, giảng viên, học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa phải nâng cao ý thức, trách nhiệm, góp phần ngăn chặn những thông tin xuyên tạc, sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng.

Với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội đã đem lại nhiều giá trị tích cực, cho phép người dùng tìm kiếm thông tin, thể hiện bản thân; giao lưu, gắn kết cộng đồng, chia sẻ tình cảm; tìm kiếm việc làm, kinh doanh, đem lại hiệu quả cho nền kinh tế, thúc đẩy nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Đến nay, việc sử dụng internet và mạng xã hội là một nhu cầu không thể thiếu của nhiều người. Việt Nam là một đất nước dân chủ, công dân có quyền được tự do ngôn luận. Nhà nước luôn hỗ trợ, tạo điều kiện để công dân Việt Nam được phát huy dân chủ. Tuy nhiên, bên cạnh số đông người tham gia, sử dụng mạng xã hội một cách có ý thức, trách nhiệm, vẫn còn một bộ phận có phát ngôn lệch lạc, thậm chí có ý kiến trái ngược với quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước; không ít những cá nhân, phần vì kém hiểu biết, phần vì chưa nắm rõ nguồn

tin đã vô tình hoặc cố tình chia sẻ những phát ngôn, bài viết với thông tin sai trái, chống đối Đảng và Nhà nước. Do vậy, đẩy mạnh công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng vừa là vấn đề có tính cấp thiết, vừa là nhiệm vụ thường xuyên, cơ bản, lâu dài, đòi hỏi mỗi cán bộ, giảng viên, học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa phải nâng cao ý thức, trách nhiệm, góp phần ngăn chặn những thông tin xuyên tạc, sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng.

Các mạng xã hội có thể mạnh là tính lan toả rộng, nhanh và khó kiểm soát nên internet và các mạng xã hội trở thành công cụ có khả năng cao trong lan truyền quan điểm sai trái, thù địch. Việc sử dụng hình thức này của các thế lực thù địch nhằm gây ra sự dao động, giảm sự thống nhất về tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

Thông qua internet và các mạng xã hội, các thế lực thù địch đã sử dụng rất nhiều thủ đoạn, phương thức khác nhau một cách tinh vi, xảo quyệt để tác động đến đông đảo Nhân dân nhằm trực tiếp hoặc gián tiếp tuyên truyền những quan điểm sai trái, thù địch. Với các thủ đoạn tấn công, đả kích trực diện về nền tảng tư tưởng của Đảng; vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; mục tiêu, con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội; công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chúng còn sử dụng các luận điệu giả danh mác-xít, “giả khoa học” để tuyên truyền xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phủ nhận những thành tựu to lớn của cách mạng Việt Nam. Lợi dụng, cường điệu hóa những hạn chế, khuyết điểm của Đảng và hệ thống chính trị trong lãnh đạo, quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội để quy kết cho rằng việc Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng chính là nguyên nhân gốc rễ của những hạn chế, khiếm khuyết đó. Bôi nhọ lãnh tụ, xuyên tạc lý lịch, thân thế sự nghiệp các lãnh tụ, các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước để đi đến phủ nhận hệ tư tưởng mác-xít và vai trò lãnh đạo của Đảng. Thúc đẩy và làm sâu sắc hơn quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, trong đảng viên và quần chúng Nhân dân, làm giảm lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào mục tiêu, con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Lợi dụng các sự kiện chính trị - xã hội “nhạy cảm”, việc bắt, xử lý số cán bộ cao cấp về tội tham nhũng; xét xử số đối tượng chống đối, vi phạm pháp luật

để lôi kéo, kích động người dân tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự,... Móc nối, lôi kéo các đối tượng cơ hội chính trị có cả cán bộ đương chức, có tướng lĩnh đã nghỉ hưu và thành phần chống đối trong trí thức, văn nghệ sĩ tăng cường chống Đảng, cổ xúy cho “dân chủ tư sản”, “xã hội dân sự”, “xã hội dân chủ”.

Chúng ra sức đăng tải các bài viết, blog, hình ảnh, clip, thực hiện livestream (phát trực tiếp) nhằm kêu gọi tập hợp lực lượng những người thiếu hiểu biết, tạo dư luận về các vấn đề kinh tế, xã hội từ đó đẩy lên thành các vấn đề chính trị, gây nhiễu loạn thông tin; tổng hợp tin tức từ các báo chính thống để tạo ra sự khách quan, sau đó cài đặt các thông tin xấu độc, theo tỷ lệ tăng dần cả về số lượng và mức độ bịa đặt, bóp méo sự thật, luận điệu sai trái. Các đối tượng thường núp dưới vỏ bọc các tổ chức “xã hội dân sự”, “diễn đàn dân chủ”... để tuyên truyền, xuyên tạc cương lĩnh, nền tảng tư tưởng của Đảng, đường lối, quan điểm, nhất là những vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo”. Lợi dụng một số cá nhân thoái hóa, biến chất về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống... lôi kéo tham gia các hội, nhóm, fanpage... phát tán rộng rãi các tài liệu, văn hóa phẩm có nội dung xấu độc, phản động, từ đó kích động hình thành các hoạt động như tuần hành, biểu tình, tụ tập kêu gọi chống đối gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống phá chính quyền, chia rẽ khối đoàn kết giữa Đảng và Nhân dân.

Chúng còn ngang nhiên bịa đặt thông tin, tạo dựng kịch bản, phát tán “thông tin giả”, tung hỏa mù nhằm bôi nhọ, xuyên tạc

lịch sử, nói xấu Đảng, Nhà nước và những cán bộ lãnh đạo, tạo tâm lý hoài nghi, bi quan, khủng hoảng niềm tin, phân vân trong xác định mục tiêu lý tưởng. Thông qua những buổi hội thảo trực tuyến bất hợp pháp núp dưới danh nghĩa “lớp học làm giàu”, “những cách làm giàu nhanh chóng”, “câu lạc bộ sức khỏe, dưỡng sinh”... của những tổ chức phi chính phủ, ca ngợi thành tựu của chủ nghĩa tư bản, xuyên tạc bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam làm cho một bộ phận người dân có nhận thức sai lệch. Từ đó mất niềm tin trong cuộc sống, trở nên vị kỷ, chạy theo lối sống thực dụng, buông thả mà quên đi những đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Thông qua các mạng xã hội chúng triệt để lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền theo hoặc không theo tôn giáo của người dân để tuyên truyền về các tôn giáo, đặc biệt là các tôn giáo, giáo phái mà Nhà nước chưa cho phép hoạt động tại Việt Nam. Chúng dùng nhiều hình thức mời gọi, lôi kéo người dân tham gia các tôn giáo lạ như Pháp luân công, “Hội thánh Đức chúa trời mẹ”... làm người dân u mê, làm mất động lực cuộc sống, xa rời truyền thống, bản sắc văn hóa người Việt... đi ngược lại với quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về tôn giáo...

Đối tượng mà các thế lực thù địch, phản động lôi kéo tuyên truyền, chống phá chủ yếu là trí thức, văn nghệ sĩ; cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ hưu trí, cán bộ, đảng viên có biểu hiện bất mãn, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa; thế hệ

trẻ, học sinh, sinh viên; người lao động... và chúng lôi kéo, tuyên truyền thông qua các hội nhóm (fanspage, group), bog...

Bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên không gian mạng hiện nay là nhiệm vụ hết sức cấp thiết được xác định tại Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 22-10-2018 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Tuy nhiên, việc đấu tranh phản bác các thông tin giả, xấu độc, sai sự thật trên không gian mạng ở một số cán bộ, đảng viên, chưa thật sự chủ động, chưa thường xuyên, còn lơ là, thiếu sót, thiếu tính tự giác dễ dẫn đến bị kẻ xấu lợi dụng, kích động nhưng chưa được đấu tranh, ngăn chặn kịp thời; kinh nghiệm, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin chưa thành thạo, nhiều cán bộ, đảng viên chưa biết cách vào các trang mạng xã hội để bình luận (comment) phản bác những luận điệu xuyên tạc... nên chưa tạo được sự chú ý rộng rãi và sức lan tỏa đối với cộng đồng.

Do đó, để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, giảng viên và học viên tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, tư duy lý luận, bản lĩnh chính trị và khả năng nhận biết các thủ đoạn chống phá trên không gian mạng.

Mỗi giảng viên và học viên không ngừng học hỏi để trang bị kiến thức để luôn kiên định vào nền tảng tư tưởng của Đảng,

luôn tin tưởng vào Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường, lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Luôn chủ động nâng cao kiến thức lý luận và thực tiễn, nhằm xây dựng cho mình nhận thức chính trị đúng đắn để xem xét, tiếp cận thông tin một cách khách quan, đầy đủ, chính xác từ những nguồn thông tin chính thống. Thường xuyên cập nhật và nắm vững quan điểm thông tin truyền truyền của Đảng và Nhà nước, mà trước hết và quan trọng nhất là hiểu rõ các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước.

Ngoài nhận thức những quan điểm sai trái được đưa trên các nền tảng mạng xã hội; mỗi giảng viên, học viên cần nắm rõ các âm mưu và thủ đoạn của các thế lực thù địch mà chúng đã sử dụng thời gian vừa qua để cảnh giác và từ đó có những phản bác hiệu quả những luận điệu xuyên tạc, phản động của các thế lực thù địch. Từng bước rèn luyện tư duy phản biện, khả năng phân tích, đánh giá thông tin chính xác, khách quan.

Thứ hai, chủ động cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận.

Tận dụng các nền tảng mạng xã hội (Facebook, YouTube, TikTok,...) để lan tỏa thông tin đúng đắn, kịp thời. Thông qua các trang cá nhân của mình trên các nền tảng mạng xã hội, mỗi giảng viên, học viên cần tích cực chia sẻ những thông tin chính thống để cùng tuyên truyền vận động cộng đồng hiểu và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Thường xuyên chia sẻ, lan tỏa những thông tin, hình ảnh tốt đẹp về các hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng, phê phán

những cái xấu, biểu hiện lệch lạc, hướng tới thông điệp nhân văn. Đồng thời, cần giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, không sử dụng ngôn ngữ lai căng, thiếu chuẩn mực. Chỉ đăng, phát lại thông tin chính thống, rõ nguồn gốc, đã được kiểm chứng. Viết bài, chia sẻ, bình luận trên các diễn đàn chính thống để phản bác các quan điểm sai trái.

Đặc biệt, không được lập nhóm, hội để nói xấu, công kích lẫn nhau; không đăng tải, chia sẻ thông tin có thể gây xúc phạm, làm mất uy tín, danh dự cá nhân; không "vào hùa" theo đám đông khi chưa hiểu rõ về vụ việc đó, hoặc không có căn cứ, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội...

Thứ ba, sử dụng lập luận sắc bén, khoa học và thuyết phục để đấu tranh phản bác.

Mỗi giảng viên, học viên cần tích cực có các phản bác của mình trước các luận điệu xuyên tạc trên không gian mạng. Cụ thể như: khi tham gia mạng xã hội, mọi cán bộ, giảng viên, học viên cần cẩn trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi phát ngôn thông qua việc bình luận, thể hiện chính kiến, chia sẻ thông tin - đó cũng là cách thiết thực để phát huy vai trò, trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân. Cần sử dụng các số liệu chính xác để chứng minh những vấn đề cần làm sáng tỏ. Nếu vào các trang, bài có nội dung xuyên tạc, phản động thì bằng kiến thức và lập luận của mình viết bình luận (comment) để phản bác, chứng minh những luận điệu đó là sai trái...

Tuyệt đối không được hưởng ứng các nội dung xuyên tạc, thiếu đúng đắn, chưa rõ ràng. Tích cực đấu tranh, phản bác có hiệu

quả những thông tin, quan điểm sai trái, phản động, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng nhằm tạo thành các chuỗi thông tin tích cực lan tỏa trong cộng đồng, góp phần định hướng nhận thức, tạo sức đề kháng trước những thông tin xấu độc trên in-to-nét, mạng xã hội hiện nay.

Thứ tư, tăng cường kỹ năng sử dụng công nghệ và bảo vệ an toàn thông tin.

Giảng viên, học viên tìm hiểu và nâng cao kỹ năng tìm kiếm, phân tích và xác thực thông tin trên không gian mạng. Do đó, cần hình thành cho mình thói quen khi tiếp cận thông tin trên internet hoặc các mạng xã hội cần xác định rõ địa chỉ của trang web, blog, tên tài khoản của mạng xã hội (của tổ chức hoặc cá nhân), các hội, nhóm... để xác định địa chỉ tin tưởng.

Cảnh giác với các thông tin giả mạo, tránh chia sẻ hoặc bình luận thiếu kiểm chứng. Phải tỉnh táo, sáng suốt để nhận biết thông tin nào là đúng, chính xác, thông tin nào là giả, bịa đặt, xuyên tạc nhằm tránh bị các thế lực thù địch, cơ hội chính trị sử dụng để lôi kéo, kích động người dân hướng theo ý đồ xấu độc của chúng.

Nắm được các kỹ thuật vệ tài khoản cá nhân, sử dụng các biện pháp bảo mật để tránh bị tấn công, lộ lọt thông tin cá nhân.

Thứ năm, phát huy vai trò của giảng viên, học viên Trường Chính trị.

Giảng viên cần tích cực hướng dẫn, định hướng cho học viên phương pháp nhận diện và phản bác quan điểm sai trái thông qua các bài giảng, thông qua các vấn đề liên qua đến các nội dung của bài giảng, liên hệ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà

nước đang triển khai, các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương... Giảng viên, học viên nắm và tuyên truyền cho mọi người về các phương thức, thủ đoạn, chống phá, xuyên tạc trên internet và các mạng xã hội để mọi người nắm được và có các biện pháp ứng phó: không đọc, xem và nghe theo các bài, tranh, clip đăng tải trên các địa chỉ không chính thống, tin tưởng; nếu tiếp cận thì có sự phản biện lại, không tin, nghe theo và tuyên truyền những thông tin sai lệch đó.

Giảng viên, học viên cần tham gia các hoạt động đấu tranh trên không gian mạng một cách tích cực, có tổ chức trên cơ sở được trang bị kiến thức lý luận và thực tiễn về nền tảng tư tưởng của Đảng. Có thể tạo lập và duy trì các nhóm, diễn đàn trao đổi thông tin, học tập và chia sẻ kinh nghiệm đấu tranh.

Tóm lại, để tiếp tục đấu tranh, phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, mỗi giảng viên, học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa bên cạnh việc tìm hiểu để nhận diện đầy đủ cách thức, thủ đoạn mà các đối tượng thù địch thực hiện trên không gian mạng, cần phải không ngừng học tập, tìm hiểu nâng cao kiến thức để nhận thức đầy đủ, đúng đắn chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để có nền tảng kiến thức nhằm lý giải, phản bác những quan điểm thiếu đúng đắn thông qua các biện pháp phù hợp trên không gian mạng./.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

ThS. Nguyễn Thị Lan Hương - Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở
ThS. Trịnh Thị Phụng - GVC. Khoa Lý luận cơ sở

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã xác định rõ: “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân”.

Kết luận số 89-KL/TW (ngày 25/7/2024) của Bộ Chính trị khóa XIII “về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã quy định phải kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch với nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, địa phương, đơn vị, của từng cán bộ, đảng viên. Vì vậy, việc phải phát huy vai trò của học viên trường Chính trị tỉnh, để mỗi học viên thực sự trở thành những chiến sĩ tiên phong trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay là việc làm cần thiết và quan trọng hiện nay. Bởi vì, học viên của các trường Chính trị tỉnh là cán bộ, công chức, viên chức của được đào tạo

theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và nguồn quy hoạch lãnh đạo quản lý cấp cơ sở, cấp phòng và tương đương. Đây là đội ngũ cán bộ, đảng viên nòng cốt của tỉnh, công tác trên nhiều lĩnh vực hoạt động và là cầu nối giữa Đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trong tỉnh.

Thực hiện Hướng dẫn số 475-HD/HVCTQG-TCT ngày 24/9/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trong những năm qua, trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã quan tâm đổi mới đồng bộ công tác bồi dưỡng cán bộ, theo đó đã chủ động nghiên cứu, cập nhật, tích hợp các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng của

Nhà trường; mô hình đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức linh hoạt, kỷ cương, nề nếp được tăng cường, tạo bước đột phá trong đổi mới phương pháp dạy - học, từ đó giúp học viên biết vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động thực tiễn, qua đó củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, biết đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

Thực tế ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá hiện nay, việc phát huy vai trò của học viên trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch đã đạt được những kết quả nhất định. Đa số học viên học lý luận chính trị tại trường đều đã cơ bản nhận thức rõ và có thái độ tích cực trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên cơ sở kiến thức nền tảng về chủ nghĩa Mác-Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; khoa học hành chính; kỹ năng lãnh đạo, quản lý được trang bị trong Nhà trường, học viên đã nhận biết được những chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân quyền”, “dân tộc”, “tự do tôn giáo, tín ngưỡng”... Nắm bắt được một số thông tin nhất định về các tổ chức đảng phái thù địch, chống phá Đảng và nhà nước, các trang facebook, tik tok và blog truyền bá những quan điểm sai trái, thù địch; cũng như một số án phẩm có chứa nội dung quan điểm sai trái, thù địch... Nhiều học viên của Nhà trường cũng đã tích cực tham gia viết bài đăng Tập san “Thông tin Lý luận và thực

tiễn”, trang Website của nhà trường, các bài viết đăng trên báo, tạp chí của Trung ương và địa phương... Hằng năm 100% học viên các lớp Trung cấp LLCT tập trung tại trường đều tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng do Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức. Đặc biệt, trong thời gian học ở trường đã có nhiều học viên chủ động đăng nhập vào các tài khoản facebook của các cơ quan, đơn vị mình công tác chia sẻ thông tin trên không gian mạng để lan toả hình ảnh đẹp của quê hương đến với đông đảo công chúng trên các trang mạng xã hội hiện nay. Điều đó đã thể hiện rõ sự quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch của học viên.

Tuy nhiên, Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một bộ phận học viên chưa thể hiện rõ thái độ chính trị, thiếu chủ động trong đấu tranh trên không gian mạng; còn lúng túng về kỹ năng phản biện, viết bài chính luận; chất lượng một số bài dự thi còn thấp. Một số học viên chưa từng viết bài phản bác hoặc chưa tham gia đấu tranh tư tưởng dù đã được trang bị kiến thức cần thiết. Để phát huy tốt vai trò của học viên học trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, giúp học viên nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của mình đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trước hết, Nhà trường cần thực hiện

tốt có nhiệm vụ quan trọng là trang bị kiến thức lý luận chính trị, để học viên nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chính sách của Đảng... Cùng với đó, Nhà trường cần tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm để học viên có cơ hội trao đổi, thảo luận sâu về các vấn đề lý luận và thực tiễn. Việc học tập lý luận không chỉ dừng lại ở việc tiếp thu kiến thức mà còn phải gắn với thực tiễn, giúp học viên có khả năng vận dụng linh hoạt vào công tác lãnh đạo, quản lý sau này. Ngoài ra, cần chú trọng hơn nữa việc bồi dưỡng kỹ năng tư duy phản biện, khả năng lập luận sắc bén để học viên có thể chủ động uốn nắn những lệch lạc trong nội bộ và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Khi mỗi học viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhận thức đúng đắn về nền tảng tư tưởng của Đảng, họ sẽ trở thành những nhân tố tích cực trong việc bảo vệ trận địa tư tưởng, giữ vững định hướng chính trị - tư tưởng của Đảng trong mọi lĩnh vực. Từ đó, học viên mới nắm bắt được bản chất những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ của thế lực thù địch thông qua các dư luận xã hội, qua thông tin hằng ngày trên các trang mạng, sự am hiểu và thu thập, phân tích thông tin liên quan đến các vấn đề chính trị, “miễn nhiễm”, “tự đề kháng” với thông tin xấu độc, sau đó lan toả, tuyên truyền cho chính người thân và bạn bè, đồng nghiệp của mình.

Hai là, trong quá trình học tập, Nhà trường cần phải chú trọng việc rèn luyện cho học viên một số kỹ năng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Sau khi hoàn thành khóa học, phần lớn học viên sẽ trở thành những cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, có vai trò quan trọng trong việc định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Vì vậy, ngay trong quá trình học tập, bồi dưỡng ở trường, mỗi học viên cần được rèn luyện khả năng tuyên truyền, diễn giải các vấn đề lý luận một cách mạch lạc, logic, dễ hiểu, thuyết phục. Vì vậy, Nhà trường cần tạo điều kiện để học viên tham gia các hoạt động thực tế, kết hợp giữa lý luận với thực tiễn để nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, khi các thế lực thù địch gia tăng các hoạt động chống phá trên không gian mạng, học viên cần chủ động, tích cực sử dụng các phương tiện truyền thông để lan tỏa thông tin chính thống, đấu tranh với những luận điệu sai trái. Việc tham gia viết bài, chia sẻ các nội dung tích cực trên báo chí, mạng xã hội cũng là một cách để học viên góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bên cạnh đó, Nhà trường cần khuyến khích, tạo cơ hội cho học viên tham gia vào các chương trình nghiên cứu khoa học, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh tư tưởng trong tình hình mới. Qua đó sẽ phát huy được ý thức trách nhiệm của học viên trong việc truyền bá, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Ba là, nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho học viên trong môi trường học tập và công tác.

Hiện nay, các thế lực thù địch không chỉ tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng từ bên ngoài mà còn tìm cách thâm nhập vào nội bộ, tác động đến cán bộ, đảng viên để làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng. Do đó, mỗi học viên cần nắm vững các phương pháp nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái, kịp thời phát hiện và đấu tranh với những biểu hiện lệch lạc trong nhận thức của đồng chí, đồng đội. Bên cạnh Hội thi “Học viên học giỏi lý luận chính trị”, Nhà trường cần mở rộng, tổ chức các Hội thi khác như: Tìm hiểu về Lịch sử Đảng, Thi tuyên truyền viên giỏi... và tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng đấu tranh tư tưởng, giúp học viên có đủ bản lĩnh và phương pháp để đối phó với các luận điệu xuyên tạc. Đồng thời, tiếp tục tạo ra môi trường học tập dân chủ, cởi mở, khuyến khích học viên tham gia trao đổi, tranh luận, phản biện để nâng cao khả năng tư duy lý luận, từ đó hình thành quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng. Việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ diễn ra trên các diễn đàn học thuật mà còn phải được thực hiện trong đời sống hằng ngày, từ trong sinh hoạt đời thường đến hội họp, từ những cuộc thảo luận nhỏ đến các diễn đàn công khai trong cơ quan, đơn vị và trên mạng xã hội.

Bốn là, tiếp tục xây dựng môi trường học tập, rèn luyện nghiêm túc, kỷ luật.

Nhà trường cần đặc biệt chú trọng phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ giảng viên tạo động lực để học viên noi theo. Mỗi học viên không chỉ cần học tập tốt mà còn phải thể hiện phẩm chất đạo đức, trách

nhiệm chính trị, tư tưởng kiên định, không dao động trước các tác động tiêu cực từ bên ngoài. Đồng thời, cần có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng, giúp học viên giữ vững lập trường chính trị trong quá trình học tập và công tác. Ngoài ra, cần khuyến khích học viên tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện, góp phần lan tỏa tinh thần cách mạng, giúp Nhân dân hiểu rõ hơn về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Một khi học viên ý thức được việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn là trách nhiệm đạo đức, danh dự của mỗi người, họ sẽ chủ động hành động một cách tự giác sẽ hiệu quả hơn.

Có thể khẳng định, học viên của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá là lực lượng cơ bản, đông đảo trong công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, để phát huy tốt vai trò của học viên trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, trước hết Nhà trường cần phải quan tâm đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng môi trường học tập, rèn luyện thật nghiêm túc, kỷ luật. Cùng với đó là phải trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng, nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Có như vậy mới góp phần phát triển lực lượng làm công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên phạm vi toàn tỉnh./.

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ TIẾP TỤC PHÁT HUY KẾT QUẢ CUỘC THI CHÍNH LUẬN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

ThS. Phạm Bá Thịnh
GVC. Khoa Lý luận cơ sở

Nghị Quyết số 35 -NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khoá XII về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã khẳng định: “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân...”.

Thấu triệt quan điểm chỉ đạo của Nghị Quyết số 35 -NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khoá XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; đồng thời xác định đúng vai trò, nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh trong nghiên cứu khoa học, giáo dục tuyên truyền, bồi dưỡng các nội dung cơ sở lý luận và thực tiễn của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, những năm qua Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã chủ động, đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, tập trung tổ chức, triển khai có hiệu quả 5 hoạt động: (1) Nghiên cứu biên soạn chuyên đề, tài liệu hỏi – đáp, sách tham khảo, chuyên khảo và tích hợp nội dung Nghị Quyết 35 -NQ/TW vào các chuyên đề, thi, kiểm, đánh giá... phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng; (2) Xây dựng nhóm chuyên gia, giảng viên nòng cốt; (3) Tổ chức nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn, các hội thảo, tọa đàm về nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch và giải pháp đấu tranh...; (4) Triển khai, tổ chức các Cuộc thi như: Học viên học giỏi lý luận chính trị, Rung chuông vàng; Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng... (5) Xây dựng mô hình

đổi mới sáng tạo trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường được tổ chức, triển khai là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Chương trình bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá, với những kết quả nổi bật:

Thứ nhất, Công tác lãnh đạo, chỉ đạo Hằng năm bám sát Kế hoạch tổ chức Cuộc thi của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Kế hoạch triển khai Cuộc thi của tỉnh Thanh Hoá, Nhà trường đã kịp thời ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên và học viên. Trong đó, xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung và cách thức triển khai. Đã tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch, thành phần gồm toàn thể cán bộ, viên chức Nhà trường để quán triệt tinh thần, ý nghĩa và trách nhiệm tham gia của cán bộ, viên chức và học viên. Đồng thời, đã ban hành các quyết định thành lập Ban tổ chức cuộc thi, Ban giám khảo giúp Ban Giám hiệu đôn đốc, đánh giá chất lượng tác phẩm dự thi.

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, viên chức

Nhà trường về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; đồng thời tập huấn rèn luyện kỹ năng viết bài cho cán bộ, viên chức Nhà trường.

Công tác tuyên truyền Cuộc thi được kịp thời thông tin, tuyên truyền, định hướng trên trang Website của Nhà trường về nội dung, thể lệ, tin bài, các bài viết đã đạt giải ở các Cuộc thi trước giúp cán bộ, viên chức, học viên nắm bắt và lựa chọn nội dung viết bài phù hợp.

Thứ hai, kết quả các bài viết Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường, năm 2024, đã tạo sức lan tỏa và nhận được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của đông đảo cán bộ, đảng viên, giảng viên và học viên. Thông qua Cuộc thi góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và học viên về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và khẳng định vai trò của Trường Chính trị tỉnh trong nghiên cứu khoa học, giáo dục tuyên truyền, bồi dưỡng các nội dung cơ sở lý luận và thực tiễn của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời, tổ chức đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, văn hoá, nghệ thuật.

Nhìn chung, các tác phẩm tham gia Cuộc thi đều bám sát nội dung, thể lệ, các vấn đề trọng tâm theo 3 nhóm chính: (1) bài viết bút chiến đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và làm sáng tỏ các giá trị khoa học của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những đặc trưng cơ bản của Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. (2) bảo vệ thành quả cách mạng, thành tựu công cuộc đổi mới, lợi ích quốc gia, dân tộc; những giá trị cốt lõi, nội dung mới của văn kiện Đại hội XIII của Đảng, về đại đoàn kết. (3) Những kinh nghiệm, mô hình đổi mới sáng

tạo, cách làm hiệu quả từ thực tiễn đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đạt chuẩn mức 1...Nhiều tác phẩm dự thi được đầu tư công phu cả về trí tuệ, công sức; một số tác phẩm dự thi đã thể hiện được sự sắc sảo trong lý luận, tính thời sự, phát hiện mới trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

100% cán bộ, đảng viên Nhà trường tham gia Cuộc thi và gửi về Ban tổ chức Cuộc thi với 46 tác phẩm dự thi; 131 tác phẩm dự thi của học viên các lớp Trung cấp lý luận chính trị. Sau khi thẩm định Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã lựa chọn 20 tác phẩm dự thi của cán bộ, đảng viên, học viên Nhà trường gửi tham dự Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn tỉnh, năm 2024. Kết quả: Giải nhất tập thể; 01 giải A; 02 giải C; 02 giải khuyến khích.

Cùng với những kết quả đạt được, việc tổ chức, triển khai Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cũng còn những tồn tại, hạn chế như: Việc triển khai Cuộc thi đến học viên ở một số chủ nhiệm lớp chưa sâu sát nên số lượng, chất lượng bài viết của học viên chưa cao; năng lực lựa chọn vấn đề, chủ đề tham gia Cuộc thi còn nhiều hạn chế; một số bài dự thi chưa đúng thể lệ, còn tình trạng sao chép, đối phó, chiếu lệ nên chất lượng chưa cao.

Khắc phục những hạn chế và phát huy những kết quả đã đạt được từ Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên, học viên và tổ chức thành công Cuộc thi năm 2025. Qua đó, tiếp tục phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng cho cán bộ, giảng viên, học viên, hình thành mạng lưới rộng khắp bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ, Nhà trường cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ cơ bản sau.

Một là, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng uỷ, chỉ đạo của Giám hiệu, vai trò của các tổ chức đoàn thể trong trường; đồng thời nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, viên chức, học viên về ý nghĩa, mục đích của cuộc thi. Từ đó, xác định trách nhiệm, chủ động, tự giác vào cuộc của cán bộ, viên chức, học viên tham gia Cuộc thi đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Hai là, việc triển khai Cuộc thi được tiến hành bài bản, khoa học hơn. Trong đó chú trọng định hướng xác định chủ đề, nội dung bài viết sát với khả năng nhiệm vụ chuyên môn của lực lượng giảng viên.

Ba là, cách thức triển khai bài bản hơn, các khoa, phòng, các bộ môn, chủ nhiệm lớp giúp cán bộ, giảng viên, học viên cách chọn chủ đề, góp ý nội dung bài biết cần phải trách nhiệm hơn.

Bốn là, đánh giá chất lượng tác phẩm dự thi cần phải được triển khai chặt chẽ, bảo đảm tính khách quan, lựa chọn bài có chất lượng để gửi lên cấp trên.

Năm là, tổng kết, đánh giá, biểu dương khen thưởng tập thể và cá nhân đạt thành tích kịp thời và cần phân bổ nguồn kinh phí phù hợp tổ chức, thực hiện Cuộc thi hiệu quả.

Tóm lại, thấu triệt quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 35 -NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khoá XII và Kết luận 89 KL/TW, ngày 25/7/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 35 – NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, việc tổ chức thành công Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường sẽ tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, chủ thể của đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên; mặt khác phát huy các

nguồn lực, phương tiện vật chất; kết nối các hoạt động để góp phần vào việc đổi mới, đồng bộ, toàn diện, hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ thực tiễn ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá./.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo Tổng kết Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường năm 2024 và nhiệm vụ triển khai năm 2025.

- Báo cáo của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá về Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị Quyết 35 -NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khoá XII về “*tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

- Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị Quyết 35 -NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khoá XII về “*tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

- Kết luận 89 KL/TW, ngày 25/7/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 35 – NQ/TW về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, “*Sổ tay bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”, Nxb Lý luận chính trị, H.2022.

- Kế hoạch số 82 -KH/TrCT, ngày 26/4/2024 về Thực hiện Chương trình trọng tâm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2024.

- Kế hoạch số 135 -KH/TrCT, ngày 13/2/2025 về Tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, năm 2025.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

ThS. Nguyễn Thị Duyên

GVC. Khoa Lý luận cơ sở

Xác định đúng vai trò, nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, giáo dục, tuyên truyền về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch, những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã chủ động, đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác phối hợp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Qua đó, đã phát huy vai trò chủ thể giữa cán bộ, giảng viên với học viên, giữa học viên với học viên, giữa các đơn vị khoa phòng, đoàn thể trong Nhà trường, giữa Nhà trường với sở, ban, ngành, địa phương cơ sở và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Thực tiễn trong công tác phối hợp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Ban Giám hiệu luôn tranh thủ ngoại lực, phát huy nội lực, gắn kết đồng bộ giữa các hoạt động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhằm triển khai Mô hình “3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ”. trong đó, **“4 hỗ trợ”**: (1) Hỗ trợ nâng cao năng lực nhận diện đúng, đủ, kịp thời các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và trách nhiệm của giảng viên, học viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. (2) Hỗ trợ phát triển kỹ năng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. (3) Hỗ trợ môi trường tạo động lực, khuyến khích đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. (4) Hỗ trợ kết nối huy động nguồn lực, tạo sự gắn kết giữa các hoạt động, giữa Nhà trường với các ngành, địa phương và cơ sở... và **“5 đồng bộ”**: (1) Giữa nói, viết và làm, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ

Chí Minh, chủ trương, Nghị quyết của Đảng vào đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và mọi hoạt động của Nhà trường, địa phương, cơ sở. (2) Giữa kịp thời cập nhật Nghị quyết, quan điểm mới với coi trọng tổng kết thực tiễn, vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của mỗi cán bộ, giảng viên. (3) Giữa dạy học gắn với dạy hành, giữa bồi dưỡng lý luận với rèn luyện cán bộ trong thực tiễn. (4) Giữa bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo phương châm “xây” và “chống” trong công tác tư tưởng của Đảng. (5) Giữa đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn với việc kiên quyết, kiên trì khắc phục tình trạng ngại học lý luận chính trị.

Từ việc triển khai đồng bộ các nội dung Mô hình “3 cam kết, 4 hỗ trợ, 5 đồng bộ” trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong Nhà trường đưa lại hiệu quả thiết thực như: Từ năm 2022 đến nay, Nhà trường đã nghiên cứu, biên soạn 03 chuyên đề, 12 tài

liệu hỏi - đáp, sách tham khảo đã được xuất bản và tái bản; tích hợp các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học. Chủ trì, phối hợp tổ chức nhiều nhiệm vụ tổng kết thực tiễn cấp cơ sở, 03 nhiệm vụ tổng kết thực tiễn cấp tỉnh, hàng trăm diễn đàn, tọa đàm, hội thảo khoa học các cấp; nhiều bài viết khoa học được đăng tải ở cổng thông tin điện tử, Tập san Nghiên cứu lý luận và thực tiễn Nhà trường, báo, tạp chí ở Trung ương và địa phương. Có 04 bài đăng ở Trang Thông tin Việt Nam thịnh vượng; tổ chức thành công nhiều đợt thi “Học viên giỏi lý luận chính trị”; phối hợp tổ chức thành công 01 lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển cho 45 giảng viên và 4 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho toàn thể cán bộ, giảng viên Nhà trường và cán bộ tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở; phối hợp với VNPT nâng cấp trang Website, bổ sung chuyên mục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ trì, phối hợp triển khai Cuộc thi “*Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, lần thứ 2, năm 2022*” đến các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương, cơ sở trong tỉnh, kết quả đạt 01 giải khuyến khích cấp Trung ương năm 2022; Giải nhất tập thể; 01 giải A; 02 giải C; 02 giải khuyến khích trong Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn tỉnh, năm 2024...

Việc phối hợp phát huy hiệu quả các nguồn lực, hoạt động đã tạo bước chuyển trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ thụ động sang chủ động của các chủ thể; từ biệt lập sang gắn kết giữa các hoạt động; từ chưa đồng bộ, thiếu thường xuyên, chủ yếu ở không gian Nhà trường đã mở rộng kết nối nguồn lực, lực lượng, trở

thành hoạt động tự giác, thường xuyên của cán bộ, giảng viên, học viên Nhà trường và các ngành, địa phương, cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, phối hợp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong Nhà trường cũng còn những hạn chế như: một bộ phận cán bộ, giảng viên, học viên còn thụ động, biệt lập giữa các chủ thể bên trong Nhà trường; việc tích hợp các nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học... của một bộ phận giảng viên còn hạn chế; việc trao đổi, chia sẻ kỹ năng, kinh nghiệm và năng lực lựa chọn chủ đề, nội dung, thể loại, phương pháp tiếp cận Cuộc thi bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị... còn biệt lập, chưa sâu sát nên tác phẩm dự thi có phần hình thức, sao chép, đối phó, chiếu lệ, chất lượng chưa đảm bảo, một số nội dung hoạt động chưa đi vào chiều sâu, còn đơn điệu, rời rạc. Nhất là còn biệt lập, thụ động giữa các chủ thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng; chưa ứng dụng tốt nền tảng mạng xã hội để phối hợp kết nối chủ thể, nguồn lực, hoạt động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; việc huy động các nguồn lực bên trong và bên ngoài chưa được phát huy (chưa có internet 5G tốc độ cao; chưa huy động được kinh phí từ nguồn xã hội hoá...).

Để tiếp tục gắn kết giữa các chủ thể; các nguồn lực, phương tiện và các hoạt động trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá, trong thời gian tới cần tập trung làm tốt, đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục phát huy vai trò của các chủ thể trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cán bộ, giảng viên, học viên tiếp tục phối hợp thực hiện lồng ghép các nội dung của Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khoá XII và Kết luận 89-KL/TW, ngày 25/7/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” nhằm giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, học viên trong việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Tăng cường công tác phối hợp giữa Ban Giám hiệu, các đơn vị khoa, phòng, các đoàn thể, hội nghề nghiệp trong Nhà trường trong việc chỉ đạo, lãnh đạo, thực hiện cơ chế quản lý, phân công chủ thể thực hiện là cán bộ, đảng viên, giảng viên, đoàn viên, thành viên theo phương châm “**5 rõ**” (rõ việc; rõ người; rõ sản phẩm; rõ thời gian, rõ hiệu quả) để không lãng phí các nguồn lực, nhân lực, phương tiện... Nhằm đảm bảo tính đồng bộ giữa các chủ thể; các huy động nguồn lực, phương tiện; kết nối các hoạt động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Phối hợp chủ động tham mưu xây dựng quy định về trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và kỷ luật phát ngôn, viết và làm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên Nhà trường trong quá trình giảng dạy; đăng bài trên báo, tạp chí,

internet; trả lời phỏng vấn; phát biểu toạ đàm, hội thảo; công bố kết quả nghiên cứu. Chủ động tham mưu cho Nhà trường cơ chế phối hợp giữa các chủ thể: giảng viên với giảng viên, giảng viên với học viên, giữa các đơn vị khoa, phòng, đoàn thể, hội nghề nghiệp trong trường; cũng như phối hợp với sở, ngành, địa phương cơ sở. Qua đó, kết nối các chủ thể, các nguồn lực, phương tiện và các hoạt động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Tiếp tục phát huy vai trò chủ thể phối hợp trong huy động nguồn lực, phương tiện thực hiện tốt “4 hỗ trợ” và các hoạt động “5 đồng bộ”; qua đó gắn kết giữa giảng viên với giảng viên, giữa giảng viên với học viên, giữa Ban Giám hiệu, các khoa, phòng, đoàn thể, các tổ chức hội trong Nhà trường nhằm thống nhất phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các hoạt động và huy động lực lượng, nguồn lực trong và ngoài nhà trường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tăng cường phối hợp giữa các chủ thể trong kết nối các hoạt động, nhất là trên không gian mạng (phối hợp cơ chế thiết lập, quản lý, cơ chế xây dựng, phát triển các nền tảng mạng xã hội chính thống của các chủ thể trong Nhà trường như Facebook, Zalo, TikTok, Facebook Messenger, Instagram...) tạo mạng lưới rộng khắp kết nối chủ thể, nguồn lực, phương tiện, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Thứ hai, tiếp tục gắn kết, phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, thúc đẩy ngoại lực thành nội lực.

Là cơ quan chủ chốt trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác

các quan điểm sai trái, thù địch, hơn lúc nào hết Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá cần tiếp tục phát huy được nội lực từ các chủ thể (cán bộ, giảng viên, học viên, các đơn vị khoa, phòng, đoàn thể, hội nghề nghiệp), các nguồn lực từ thể chế, thiết chế của Nhà trường trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và phối hợp hiệu quả hoạt động “5 đồng bộ” nhằm huy động tối đa nguồn lực, nhân lực, phương tiện, vật chất bên trong và ngoài Nhà trường, gắn kết Nhà trường với sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Phát huy nội lực để phối hợp gắn kết với địa phương, cơ sở trong việc cung cấp luận cứ cho việc ban hành nghị quyết mới; cung cấp luận cứ về cách thức triển khai, thực hiện hiệu quả nghị quyết; cung cấp luận cứ, kinh nghiệm thực tiễn để ban hành các chủ trương, nghị quyết mới. Ngược lại, địa phương cơ sở môi trường thực tiễn sinh động, là cơ sở, động lực thực tiễn cho cán bộ, giảng viên, học viên rèn luyện, học tập gắn nguyên tắc: học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn để làm sâu sắc, sinh động các bài giảng, giờ giảng của giảng viên, tiết học, giờ học của học viên và trong nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của giảng viên, học viên Nhà trường.

Tiếp tục khẳng định vị thế Trường Chính trị tỉnh trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Theo đó, Nhà trường phải tiếp tục phối hợp với các ban, sở, ngành như Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, Sở Khoa học & Công nghệ, Báo Thanh Hoá, Đài Phát thanh & truyền hình, cơ quan nội chính... trong việc triển khai các hoạt động của “5 đồng bộ”.

Thứ ba, nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là cơ sở quan trọng để kết nối đồng bộ, toàn diện giữa các chủ thể là cán bộ, giảng viên, học viên Nhà trường; phát huy nguồn lực, phương tiện và kết nối các hoạt động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá. Muốn vậy, các chủ thể trong Nhà trường cần chủ động tham mưu cho Đảng uỷ, Ban Giám hiệu ban hành quy chế phối hợp giữa các chủ thể, giữa cán bộ, giảng viên với học viên, giữa Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, các chi bộ, đơn vị các khoa, phòng, đoàn thể; phối hợp huy động các nguồn lực, phương tiện vật chất, và phối hợp gắn kết các hoạt động trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nhằm đảm bảo sự thông suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá.

Chủ trọng xây dựng cơ chế phối hợp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng - “mặt trận không tiếng súng” để gắn trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, giảng viên, học viên với tư cách là chủ thể; gắn trách nhiệm của Ban Giám hiệu, các chi bộ, đơn vị các khoa, phòng, đoàn thể trên phương diện tổ chức tập thể nhằm kết nối chủ thể; nguồn lực hạ tầng thông tin (viễn thông, internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu...) và gắn

kết hoạt động trên môi trường mạng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và nhận diện và phê phán luận điệu sai trái trên mạng xã hội hiện nay.

Quan tâm đến xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá trách nhiệm và quy định trách nhiệm của các chủ thể; kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các nguồn lực về kinh phí, phương tiện vật chất; cơ chế kiểm tra, đánh giá hiệu quả các hoạt động, các phong trào thi đua trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; cơ chế khuyến khích, tạo động lực cho các chủ thể có nhiều cống hiến; nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo gắn kết chủ thể, huy động nguồn lực, phương tiện và kết nối hoạt động trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng...

Thứ tư, đẩy mạnh môi trường tạo động lực.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong kỷ nguyên mới; cũng như đáp ứng yêu cầu cho các chủ thể cán bộ, giảng viên, học viên Trường Chính trị; thúc đẩy các hoạt động gắn kết giữa giảng viên với học viên, học viên với học viên, Nhà trường với địa phương, cơ sở và phát triển năng lực, phẩm chất của giảng viên, học viên, như: xây dựng “Lớp học kiểu mẫu, học viên gương mẫu”; Hội thi “Rung chuông vàng”, Hội thi “Học viên giỏi lý luận chính trị”; Ngày thứ 7 kết nối;

Tiếp tục xây dựng môi trường giàu tính Đảng, xây dựng tác phong, hình ảnh của cán bộ, giảng viên, học viên Trường Chính trị; thúc đẩy các hoạt động gắn kết giữa giảng viên với học viên, học viên với học viên, Nhà trường với địa phương, cơ sở và phát triển năng lực, phẩm chất của giảng viên, học viên, như: xây dựng “Lớp học kiểu mẫu, học viên gương mẫu”; Hội thi “Rung chuông vàng”, Hội thi “Học viên giỏi lý luận chính trị”; Ngày thứ 7 kết nối;

Hội thi “Nét đẹp giảng viên”; Cuộc thi “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”...; thúc đẩy phong trào thi đua “5 tốt” (nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt và tư vấn tốt), xây dựng các nền tảng mạng xã hội chính thống như Facebook, Zalo, TikTok, Facebook, Messenger, Instagram...) tạo mạng lưới rộng khắp kết nối chủ thể, nguồn lực, phương tiện, các hoạt động trên không gian mạng.

Tiếp tục xây dựng môi trường tạo động lực thúc đẩy mô hình đổi mới sáng tạo vì học viên nhằm đề cao vị thế là chủ và vai trò làm chủ trong học tập, rèn luyện tiếp thu tri thức, phát triển phẩm chất, năng lực của học viên; cũng như đổi mới sáng tạo trong xây dựng Nhà trường với hệ thống thiết chế kiến tạo, phục vụ.

Tăng cường công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời cá nhân, tập thể nhằm phát huy vai trò chủ thể, kết nối các hoạt động đổi mới sáng tạo, các nguồn lực, các phong trào thi đua đem lại hiệu quả thiết thực vì sự phát triển Nhà trường nói chung; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới nói riêng.

Có thể khẳng định, việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ thực tiễn ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá sẽ tiếp tục phát huy được sức mạnh tổng hợp vai trò chủ thể là cán bộ, đảng viên, giảng viên, học viên; kết nối các lực lượng, phương tiện, các hoạt động tạo thành mạng lưới rộng khắp, tạo thành tri vững chắc trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới./.

NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA GIẢNG VIÊN, HỌC VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA VỀ CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

ThS. Dương Bá Tiến
GVC. Phòng QLĐT&NCKH

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, xuất phát từ vị trí, vai trò là những “chiến sỹ tiên phong” trên mặt trận tư tưởng, lý luận ở các địa phương, cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng. Từ đó tích cực tham gia thực hiện nhiều nội dung, cách thức nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ này cũng như nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường trong công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tuy nhiên, trước yêu cầu của thực tiễn, đòi hỏi cần tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và cùng với đó phải có những giải pháp toàn diện, đồng bộ và hiệu quả để nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường. Từ đó, đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh mới.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất,

chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”(1).

Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của Người, từ Đại hội VII (1991), Đảng ta khẳng định “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”(2).

Ngày 22-10-2018, Bộ Chính trị khóa XII ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW “*về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Trong đó, Nghị quyết khẳng định: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhân dân, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn

định để phát triển đất nước(3). Tại Đại hội XIII (năm 2021) Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh và khẳng định: “Kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam”(4). “Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động”(5).

Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa với chức năng “tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị; chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương”(6), xác định có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Theo đó, Nhà trường đã triển khai, quán triệt tinh thần tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng; vào tài liệu học tập; và hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy, cũng như trong công tác thông tin, tuyên truyền của Nhà trường. Giảng viên đã chú trọng lồng ghép, tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong từng giờ giảng, bài giảng; tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên Trang Tin điện tử của Nhà trường. Đồng thời, tổ chức cho cán bộ, giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, tăng cường viết bài đăng tải trên các kênh truyền thông như: tạp chí, sách, báo, bản tin, tham gia đấu tranh phản bác

các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng theo định hướng, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy.

Bên cạnh đó, giảng viên đã tập trung đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các Nghị quyết Trung ương khóa XII, khóa XIII... qua đó góp phần nâng cao nhận thức, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, giảng viên.

Đối tượng học viên tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa là cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh được đào tạo theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và nguồn quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở, cấp phòng và tương đương. Đây là đội ngũ cán bộ, đảng viên nòng cốt của tỉnh, công tác trên nhiều lĩnh vực hoạt động và là cầu nối giữa Đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trong tỉnh. Theo đó, học viên phải thực sự trở thành những chiến sĩ tiên phong trong đấu tranh, phản bác những luận điểm sai trái của các thế lực của địch trên mọi mặt trận, nhất là trên mặt trận tư tưởng, văn hóa. Đa phần đều có nhận thức cơ bản, thái độ tích cực trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Hầu hết học viên đều có kiến thức nền tảng về chủ nghĩa Mác-Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; khoa học hành chính; kỹ năng lãnh đạo, quản lý. Nhận biết được chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân quyền”, “dân tộc”, “tự do tôn giáo, tín ngưỡng”...Nắm bắt được một số thông tin nhất định về các tổ chức đảng phái thù địch, chống phá Đảng và Nhà nước,

các trang facebook, tik tok và blog truyền bá những quan điểm sai trái, thù địch; cũng như một số ấn phẩm có chứa nội dung quan điểm sai trái, thù địch.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, thực tế cho thấy, một bộ phận giảng viên, học viên Nhà trường chưa thật sự có nhận thức và thái độ đúng đắn về tính cấp thiết, tầm quan trọng và nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đặc biệt là chưa nhận diện đúng và trúng các quan điểm sai trái, thù địch của các tổ chức, cá nhân chống đối, cơ hội chính trị. Do vậy, chưa có những hoạt động tương xứng để tham gia tích cực, thiết thực và hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để tiếp tục nâng cao nhận thức của giảng viên, học viên Nhà trường trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo chúng tôi cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức cho giảng viên, học viên về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Công tác này cần được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, linh hoạt, lôi cuốn, hấp dẫn, như: thông qua trao đổi trong các buổi sinh hoạt chuyên môn; các buổi sinh hoạt chuyên đề ở chi bộ, sinh hoạt chuyên đề của các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường (Câu lạc bộ Lý luận chính trị, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh,...), tổ chức tọa đàm, hội thảo, viết bài chính luận, thuyết trình... về nhận diện âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch và đấu tranh phản bác, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ hai, chú trọng bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị cho giảng viên, học viên

Đảng ta luôn coi rèn luyện và nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhân tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng. Trong bối cảnh hiện nay, khi các thế lực thù địch phản động luôn lợi dụng mọi sơ hở, yếu kém, lợi dụng sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên để lôi kéo, tuyên truyền, nhằm làm suy yếu nội bộ từ bên trong, làm cho cán bộ, đảng viên “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thì yêu cầu rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đội ngũ giảng viên các trường chính trị càng quan trọng hơn bao giờ hết. Bởi, nếu không có bản lĩnh chính trị, không có niềm tin son sắt vào Đảng, Nhà nước thì chỉ một phút lung lay, ngã nghiêng, mơ hồ, băn khoăn,... của giảng viên lý luận chính trị là họ có thể truyền tải đến học viên sự nghi ngờ, chao đảo, mất niềm tin vào Đảng, chính quyền, cơ quan, chế độ,... Do đó, yêu cầu quan trọng, tiên quyết trong bối cảnh mới hiện nay là mỗi cán bộ, giảng viên Nhà trường phải trau dồi, hun đúc lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị để luôn vững vàng, không dao động về tư tưởng chính trị, không ngã nghiêng, mơ hồ, dao động trong đấu tranh, để họ luôn nhận rõ phải, trái, giữ vững lập trường; tận trung với nước, tận hiếu với dân, quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ Nhân dân.

Thứ ba, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW tại Nhà trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới, đi đôi với kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả thực hiện.

Quá trình học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết 35 trong cuộc sống phải được thường xuyên chú trọng, gắn kết chặt chẽ với thực tiễn cuộc sống, đi liền với xây dựng chương trình hành động của tổ chức,

cá nhân và có kiểm tra, giám sát. Công tác phổ biến, quán triệt Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị đã được triển khai ở Nhà trường. Tuy nhiên, việc quán triệt Nghị quyết không phải một lần là xong. Mỗi giai đoạn, chương trình, kế hoạch hành động cần được đánh giá, điều chỉnh cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị, thực tiễn cuộc sống đặt ra.

Nhà trường cần có kế hoạch chi tiết, cụ thể về việc lồng ghép, tích hợp công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong chương trình nghiên cứu khoa học hằng năm theo tiến trình, lộ trình, nhiệm vụ cụ thể. Xây dựng chuyên mục, đăng tải các bài viết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên website hoặc cổng thông tin điện tử của nhà trường, cần khẩn trương triển khai, có quy chế cụ thể yêu cầu bắt buộc các giảng viên lý luận chính trị phải có bài đăng trên tranh Thông tin, các bản tin, tạp chí của Nhà trường, của các cơ quan Đảng, đoàn thể,... có quy định cụ thể về tính điểm thi đua đối với những giảng viên có bài đăng; có những quy chế, quy định cụ thể, lồng ghép vào nội dung thi đua, đánh giá đối với cán bộ, giảng viên về việc tham gia viết bài tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách cụ thể để mỗi cán bộ, giảng viên tự giác, trách nhiệm, hứng thú trong việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, thông tin tuyên truyền. Ngoài ra, cần tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, giảng viên được tham gia học các lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Tóm lại, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị, cán bộ đảng viên và Nhân dân. Đây là công cuộc lâu dài, phức tạp, đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải phát huy vai trò, trách nhiệm trong mọi hoàn cảnh, trong công việc và cuộc sống. Với lợi thế trong thực hiện nhiệm vụ, giảng viên trường chính trị có điều kiện tuyên truyền Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các đối tượng học viên. Cũng trong quá trình ấy, giảng viên có điều kiện chia sẻ quan điểm, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch đến học viên. Vì vậy, cần tiếp tục nâng cao nhận thức của giảng viên, học viên Nhà trường trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch góp phần vào thắng lợi của công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng./.

CHÚ THÍCH

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.2, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.289.

(2) ĐCSVN: Văn kiện Đảng Toàn tập, t.51, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.151.

(3) Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

(4), (5) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.40-41., 33

(6) Ban Chấp hành Trung ương: Quy định số 09-/Qđi/TW ngày 13-11-2018 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

TÍCH HỢP NỘI DUNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG CÁC BÀI GIẢNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HÓA

ThS. Đinh Thị Bình
GVC. Khoa Lý luận cơ sở

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, hơn lúc nào hết, cần phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung, phương pháp không ngừng được đổi mới, linh hoạt và sáng tạo.

Với âm mưu loại bỏ lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi đời sống xã hội Việt Nam, các thế lực thù địch, phân tử cơ hội đã và đang lợi dụng các phương tiện truyền thông, mạng xã hội để chống phá và ra sức xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng trên mọi mặt của đời sống xã hội. Chúng khoét sâu vào những vấn đề thực tiễn, phóng đại, thổi phồng những yếu kém của ta trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đổi mới hệ thống chính trị... Điều này đặt ra yêu cầu đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là cần phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung, phương pháp không ngừng được đổi mới, linh hoạt và sáng tạo.

Nhận thức được nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đó, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã chủ động, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh này với nhiều phương thức khác nhau trong đó lồng ghép, tích hợp bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

trong giảng dạy chương trình Trung cấp lý luận chính trị nhằm góp phần tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động cho học viên; từ đó tiếp tục khẳng định, lan tỏa giá trị của nền tảng tư tưởng của Đảng; nâng cao tính chiến đấu, bản lĩnh cách mạng của học viên nhà trường, góp phần xây dựng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Tỉnh nhà. Đây cũng là hành động thiết thực để thực hiện tinh thần đổi mới giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Để việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào chương trình Trung cấp lý luận chính trị đạt hiệu quả cao, việc phải thực hiện mục tiêu và nguyên tắc cơ bản là vô cùng quan trọng. Mục tiêu của chương trình Trung cấp lý luận chính trị là "Trang bị kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; củng cố, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, quản lý; kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao

phó". Chương trình Trung cấp lý luận chính trị được xây dựng và thực hiện dựa trên các nguyên tắc bám sát chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng; Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ; Lý luận gắn liền với thực tiễn; Học đi đôi với hành; Đúng đối tượng, tiêu chuẩn: Phù hợp với chức vụ, chức danh cán bộ.

Việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường xác định là một nội dung quan trọng, một nhiệm vụ chính trị của nhà trường và được thực hiện ở tất cả các khâu của quá trình nghiên cứu, giảng dạy và đánh giá kết quả phân học. Trong đó trọng tâm là khâu soạn giáo án và trực tiếp chuyển tải nội dung các bài của phân học cho các đối tượng học viên. Việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào các bài giảng trước hết là khẳng định tính đúng đắn, tính khoa học, cách mạng và các giá trị cốt lõi, bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng trên cơ sở vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam; phản bác, vạch trần các luận điệu chống phá, xuyên tạc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; khẳng định những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước; tuyên truyền, lan tỏa tính cấp thiết, yêu cầu và nội dung cơ bản của Nghị quyết 35-NQ/TW

của Bộ Chính trị. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được tích hợp vào các bài giảng được quán triệt thực hiện ở tất cả các bài của phân học trên cơ sở lựa chọn nội dung và phương pháp phù hợp với từng đối tượng học viên cụ thể.

Chẳng hạn đối với bộ môn Kinh tế chính trị, để việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng về kinh tế chính trị đảm bảo tính phù hợp với mục tiêu chương trình, đối tượng người học, số tiết lên lớp của một chuyên đề, trước tiên người soạn giảng cần xác định được những nội dung, vấn đề kinh tế đang bị các thế lực thù địch tăng cường hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, chống phá suốt thời gian qua. Ví dụ như: hiện nay các thế lực thù địch đã và đang tìm mọi cách xuyên tạc và xóa bỏ học thuyết giá trị thặng dư - hòn đá tảng trong học thuyết kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác; xuyên tạc và phủ định tính khách quan và bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đưa ra các luận điệu xuyên tạc về mô hình phát triển kinh tế nước ta, nhất là khi Đảng ta xác định phát triển thành phần kinh tế tư nhân “thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế; tập trung bài xích chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, cho đó là cách thức để “tư nhân hóa tài sản nhà nước”, một hình thức “tham nhũng” mới và “lợi ích nhóm”... Từ những vấn đề được chỉ ra như trên, yêu cầu đặt ra cho giảng viên ở các bài giảng đó là cần phải tiếp tục làm rõ tính khoa học trong các quan điểm của các nhà kinh điển Mác - Lênin về học thuyết giá trị

hàng hóa, quy luật sản xuất giá trị thặng dư; đấu tranh phản bác những luận điệu, quan điểm phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Đối với môn Chủ nghĩa xã hội khoa học, để tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng Chủ nghĩa xã hội khoa học thuộc chương trình Trung cấp lý luận chính trị mang lại hiệu quả cao, giảng viên phải xác định rõ mục đích của việc tích hợp là giúp cho học viên nhận thức rõ, nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội nhưng đồng thời phải gắn liền với việc đấu tranh phê phán các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận, bóp méo tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa xã hội khoa học trong tất cả các bài học của chương trình. Ví dụ như đối với bài 18: Một số quy luật phạm trù cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học. Qua bài học, giảng viên phải giúp học viên hiểu rõ kiến thức cơ bản nhất của môn chủ nghĩa xã hội khoa học với trọng tâm là phạm trù “Sứ mệnh lịch sử toàn thể giới của giai cấp công nhân” và các quy luật chính trị - xã hội để hiện thực hóa. Đồng thời trao đổi, thảo luận, định hướng và giúp cho người học có thể phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch như: “Lãnh tụ của giai cấp công nhân chỉ là những người có học vấn thấp, giỏi lắm cũng chỉ có thể lật đổ chế độ cũ chứ không thể lãnh đạo toàn dân xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa tốt đẹp, nhất là trong thời đại khoa học công nghệ phát triển;” hay những lập luận theo kiểu: Nếu như giai cấp công nhân có sứ mệnh là “người đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản”, xây dựng xã hội mới thì

tại sao ở những nước tư bản phát triển có lực lượng công nhân rất đông, chất lượng cao lại không thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình. Ở đây, giảng viên cần phải phân tích làm rõ quá trình ra đời của chủ nghĩa xã hội là tất yếu khách quan; chứng minh giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân Việt Nam nói riêng là sản phẩm và là chủ thể của thời đại công nghiệp, công nghiệp hóa; thực hiện chủ nghĩa quốc tế cao cả; liên minh chặt chẽ với giai cấp công nhân và tầng lớp tri thức chính là cơ sở khoa học, là luận cứ để phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái thù địch.

Cùng với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng là mục tiêu chống phá, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Chúng đã sử dụng nhiều phương thức khác nhau nhằm bôi đen, xuyên tạc, vu khống Chủ tịch Hồ Chí Minh và những giá trị tư tưởng của Người đối với cách mạng Việt Nam. Những âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của các thế lực thù địch, phản động chống phá là xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng của Người về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; phủ nhận vai trò của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua việc phủ nhận nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng Với từng nội dung của các bài giảng và trên cơ sở nội dung chương trình, giáo trình, Giảng viên giải thích các luận điệu xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, đại đoàn kết dân tộc và nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng. Ví dụ, giảng viên cần tích cực nghiên cứu, cập nhật tài liệu và xác định những nội dung cốt lõi thể hiện giá trị bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, đại đoàn

kết dân tộc, xây dựng chính đồn Đảng và nguyên tắc tập trung dân chủ.

Bên cạnh đó, giảng viên còn phải tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy hơn nữa vai trò người học, tăng cường trao đổi, thảo luận để làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về nội dung đại đoàn kết dân tộc; về xây dựng chính đồn Đảng, về nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng nhằm cung cấp những định hướng để học viên nắm bắt, vận dụng vào việc nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tổ chức thực tiễn ở địa phương.

Như vậy, việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng là một cuộc đấu tranh phức tạp và lâu dài. Do đó, cuộc đấu tranh này phải được tiến hành kiên trì, thường xuyên, chủ động, kịp thời. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng thuộc chương trình Trung cấp lý luận chính trị, theo chúng tôi cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các khoa, phòng tăng cường tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ, giảng viên về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị; tiếp tục chú trọng việc tích hợp, lồng ghép nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm

sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng gắn với quan điểm Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng vào các bài giảng. Điều này có nghĩa là mỗi bài giảng không chỉ truyền đạt kiến thức lý thuyết mà còn phải lồng ghép các nội dung bảo vệ tư tưởng của Đảng, giúp học viên nhận thức rõ ràng và có khả năng phản bác các luận điệu sai trái.

Thứ hai, tiếp tục nâng cao nhận thức và bản lĩnh của giảng viên trong hoạt động nghiên cứu, giảng dạy để bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch.

Trước hết, mỗi giảng viên trực tiếp tham gia giảng dạy cần nâng cao bản lĩnh chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp, tư tưởng đạo đức, thái độ, trách nhiệm trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; không hoang mang, dao động trước mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam. Bên cạnh đó, bản thân mỗi giảng viên cần phải tự mình xác định rõ ý thức, trách nhiệm của mình trong việc tích hợp nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào từng bài học của chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị khi đã được phân công, xác định đây là nhiệm vụ chính trị vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài. Tùy vào góc độ nội dung của bài giảng trong để chọn lọc nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và lồng ghép cho phù hợp, tránh tình trạng xa rời thực tiễn, bám không sát tình hình của thế giới, không nắm được những thành tựu nổi bật đất nước trong giảng dạy. Đồng thời, giảng

viên cần phải cập nhật kiến thức mới, lựa chọn thông tin mang tính thời sự, kết hợp lồng ghép nội dung của nghị quyết, chỉ thị, văn bản... vào bài giảng, để minh chứng và chỉ ra những luận điểm bị các thế lực thù địch, phản động đã xuyên tạc để đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ ba, đa dạng hoá các phương pháp trong giảng dạy

Giảng viên cần chủ động, linh hoạt hơn nữa trong vận dụng các phương pháp giảng dạy tích cực vào các khâu của quy trình soạn giảng, thiết kế giáo án, tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, sử dụng thông tin cập nhật, hình ảnh minh họa sinh động để tăng hiệu quả thuyết phục, thu hút sự chú ý của học viên. Điều này giúp bài giảng trở nên hấp dẫn và dễ hiểu hơn. Đồng thời, giảng viên cần xác định rõ những vấn đề cốt lõi có giá trị bền vững cần tiếp tục khẳng định, những vấn đề cần bổ sung, phát triển cho phù hợp với tình hình mới, và những vấn đề thường xuyên bị các thế lực thù địch chống phá. Điều này giúp giảng viên có thể lồng ghép nội dung bảo vệ tư tưởng của Đảng vào bài giảng hoặc chủ đề thảo luận trên lớp một cách hiệu quả. Bên cạnh đó, giảng viên cần phát huy tính chủ động của học viên trong việc tham gia trao đổi, thảo luận các vấn đề có liên quan đến nền tảng tư tưởng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Và đó cũng là điều sẽ giúp cho học viên hiểu rõ hơn về tư tưởng của Đảng và có khả năng phản bác các quan điểm sai trái. Qua đó, tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp, kỹ năng tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch giữa giảng viên và học viên.

Thứ tư, tiếp tục quan tâm, chú trọng chọn cử đội ngũ giảng viên tham gia các lớp tập huấn, lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng... nhằm trang bị những kỹ năng cần thiết, nâng cao ý thức đấu tranh, có lý luận sắc bén phản bác lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trong thời gian tới.

Có thể khẳng định rằng, việc tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các bài giảng thuộc chương trình Trung cấp lý luận chính trị là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 35 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái thù địch. Thực hiện tốt những giải pháp nêu trên sẽ góp phần khẳng định, lan tỏa những giá trị của Chủ nghĩa Mác-Lênin, của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng nước ta, đồng thời nâng cao bản lĩnh cách mạng, niềm tin, lòng tự hào và sự tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của đất nước ta, niềm tin tất thắng về con đường mà chúng ta đã lựa chọn./.

Tài liệu tham khảo:

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 về ban hành chương trình trung cấp lý luận chính trị

- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2022), Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp Bộ “Tích hợp nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong đào tạo Trung cấp lý luận chính trị”, Hà Nội, 2022.

NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG VIỆC CHỦ NHIỆM LỚP Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

ThS. Nguyễn Thị Loan
GVC. Khoa Xây Dựng Đảng

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận là một giá trị quan trọng trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, thể hiện nguyên tắc "Dân là gốc". Công tác dân vận không chỉ là nhiệm vụ, mà còn là một phương thức lãnh đạo, một nghệ thuật xây dựng lòng tin và huy động sức mạnh quần chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công", bởi dân là gốc của cách mạng, là nền tảng vững chắc của mọi chính sách, đường lối. Người luôn nhấn mạnh rằng công tác dân vận là sự kết nối chặt chẽ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng dân vận của Hồ Chí Minh vào công tác chủ nhiệm lớp tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng mà còn rèn luyện tinh thần trách nhiệm, năng lực thực thi nhiệm vụ cho học viên. Chủ nhiệm lớp không chỉ là người truyền đạt tri thức, mà còn phải đóng vai trò cầu nối giữa Nhà trường và học viên, xây dựng môi trường học tập dân chủ, đoàn kết, và gắn lý luận với thực tiễn. công tác chủ nhiệm không chỉ hỗ trợ học viên tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện phẩm chất, kỹ năng cần thiết. Từ đó hình thành đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực dân vận vững vàng. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, khi Nhà trường đang tiến tới đạt chuẩn mức độ

2 vào năm 2025 thì đây là việc làm vô cùng ý nghĩa. Trước tiên cần hiểu rõ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận

Năm 1949, khi sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc chuẩn bị bước vào những chiến dịch lớn, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nói về công tác dân vận trong hàng chục văn bản, tác phẩm, bằng nhiều hình thức thể hiện trên những diễn đàn được đông đảo cán bộ, chiến sĩ, đồng bào theo dõi như Báo Sự thật, Báo Cứu quốc, Báo Quân du kích... "Nước ta là nước dân chủ: Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Có thể khái quát những điểm lớn về phương thức triển khai công tác dân vận trong tư tưởng Hồ Chí Minh như sau:

Thứ nhất, dân là gốc của cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định rằng Nhân dân là lực lượng quyết định sự thành bại của sự nghiệp cách mạng. Mọi chủ trương, chính sách đều phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân. Vì vậy, từng cán bộ, từng cơ quan, tổ chức đều phải làm công tác vận động quần chúng gắn với nhiệm vụ, quyền hạn và công việc hàng ngày của mình. Trong ví dụ được

Bác nêu ra thể hiện một ẩn ý sâu sắc, viết về công tác dân vận, nhưng Bác nêu ví dụ bằng việc thực hành dân vận của cán bộ canh nông, cán bộ chính quyền, cán bộ đoàn thể... tức là những người trực tiếp làm công tác vận động quần chúng thông qua hoạt động chuyên môn của mình, qua đó khẳng định nguyên lý và cũng là giao nhiệm vụ dân vận cho cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, cán bộ phải gần dân, hiểu dân. Người nhấn mạnh rằng cán bộ, đảng viên phải luôn sâu sát với nhân dân, lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng để đáp ứng những nhu cầu chính đáng của họ. Trong thực hiện nhiệm vụ dân vận, chính quyền, đoàn thể, cán bộ chuyên môn, cán bộ địa phương phải cùng nhau hợp tác mật thiết, phối hợp chặt chẽ, bàn bạc kỹ lưỡng, phân công rõ ràng để phát huy hiệu quả dân vận theo thể mạnh, sở trường, chức trách của từng người, tạo thành sức mạnh tổng hợp.

Thứ ba, dân vận khéo thì việc gì cũng thành công. Hồ Chí Minh cho rằng để dân vận hiệu quả, cần có sự kết hợp giữa tuyên truyền, giáo dục và hành động thực tế, giúp Nhân dân hiểu rõ quyền lợi, trách nhiệm của mình đối với đất nước. Người làm công tác vận động quần chúng trước hết phải có tinh thần xung phong, nêu gương, làm mẫu từ lời nói đến hành động. Việc dân vận không chỉ bằng lời nói, mà phải thể hiện qua chính tác phong, đạo đức và công việc của mỗi cán bộ. Không áp đặt, cưỡng ép, mà phải giúp Nhân dân hiểu đúng đường lối, chính sách của Đảng, từ đó tự nguyện tham gia. Công tác dân vận phải bám sát thực tế, tránh hình thức, xa rời đời sống Nhân dân.

Thứ tư, dân tin, dân theo, dân làm. Theo Người, công tác dân vận tốt là khi

Nhân dân tin tưởng vào đường lối của Đảng, tự giác tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Coi trọng công tác tuyên truyền, vận động để dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm nhưng phương pháp dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, nói suông hoặc ngồi viết mệnh lệnh mà phải “thực thà nhúng tay vào việc”, phải thường xuyên gần bó, động viên, khuyến khích, đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ Nhân dân.

Trên đây là những nguyên lý cơ bản của nghiệp vụ dân vận đến nay còn giữ nguyên giá trị và tiếp tục được vận dụng linh hoạt trong thực tiễn hiện nay, góp phần củng cố mối quan hệ gần bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tạo động lực cho sự phát triển đất nước.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận trong công tác chủ nhiệm lớp ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về giáo dục - đào tạo luôn có ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Trong bài nói chuyện tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (10-1964), Người căn dặn: “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất”. “Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em Nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy, nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang”. Vị thế của người thầy vô cùng quan trọng và thiêng liêng, cho nên Người nhắc nhở mọi người cần có quan niệm đúng về nghề dạy học, về vị thế của người thầy

trong xã hội. “Vì lợi ích mười năm phải trồng cây. Vì lợi ích trăm năm phải trồng người”. Vì lẽ đó, nhà giáo cần phải thường xuyên trau dồi không chỉ trình độ chuyên môn mà còn cả về đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong và cái tâm trong sáng để xứng đáng với danh hiệu “Người kỹ sư tâm hồn”, “Thầy giáo xứng đáng là thầy giáo”, để có thầy giỏi thì rồi sẽ có trò giỏi. Cùng với những tư tưởng về giáo dục, đào tạo, việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân vận cũng vô cùng quan trọng, đặc biệt là với người giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, những người giảng dạy lý luận chính trị.

Thứ nhất, GVCN gần gũi, lắng nghe học viên gắn với chức năng, nhiệm vụ của giảng viên làm công tác chủ nhiệm lớp.

Giáo viên chủ nhiệm lớp (GVCN) không chỉ là người giảng dạy mà còn đóng vai trò quản lý, nghiên cứu, tham mưu và tư vấn trong suốt quá trình học tập của học viên. GVCN được giao nhiệm vụ quản lý lớp học, định hướng, gắn kết và chia sẻ với học viên nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo và rèn luyện. Vai trò quản lý của GVCN thể hiện qua việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch chủ nhiệm lớp, theo dõi, đánh giá kết quả học tập cũng như rèn luyện đạo đức của học viên.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, GVCN cần:

(i) Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp toàn khóa với mục tiêu và giải pháp rõ ràng nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

(ii) Tìm hiểu, nghiên cứu đối tượng học viên, nắm bắt hoàn cảnh gia đình, công việc của từng học viên để có sự động viên, hỗ trợ kịp thời, đặc biệt với những trường hợp gặp khó khăn.

(iii) Nắm vững các quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Nhà trường để truyền đạt chính xác thông tin, đôn đốc học viên thực hiện nghiêm túc các nội quy.

(iv) Phối hợp chặt chẽ với Phòng Quản lý Đào tạo & Nghiên cứu Khoa học nhằm đảm bảo việc đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học viên được thực hiện một cách khách quan, công bằng.

Ngoài ra, GVCN đóng vai trò tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc lựa chọn, quyết định Ban cán sự lớp phù hợp. Đồng thời, GVCN cũng là người tư vấn cho Ban cán sự và tập thể lớp về cách thức tổ chức các hoạt động, phong trào, cũng như định hướng về công tác “đối nội”, “đối ngoại” trong suốt quá trình học tập, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chính trị trong tương lai.

Thứ hai, xây dựng tập thể đoàn kết, dân chủ. Giáo viên chủ nhiệm cần tạo dựng một môi trường lớp học cởi mở, khuyến khích sự trao đổi, thảo luận để học viên mạnh dạn bày tỏ ý kiến, qua đó rèn luyện tinh thần dân chủ và kỹ năng làm việc nhóm. Trong thực hiện nhiệm vụ dân vận, giáo viên chủ nhiệm cần nâng cao ý thức học tập, tinh thần trách nhiệm, xây dựng tác phong chuẩn mực của học viên Trường Đảng, đồng thời khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng mà còn hướng đến mục tiêu xây dựng Trường đạt chuẩn mức 2 vào năm 2025, đồng thời bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Giáo viên chủ nhiệm cần duy trì sự phối hợp chặt chẽ, hợp tác hiệu quả với Ban

cán sự lớp, đảm bảo sự bàn bạc kỹ lưỡng và phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên. Qua đó, mỗi cá nhân có thể phát huy tối đa thế mạnh, sở trường của mình, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp, thúc đẩy sự đoàn kết và phát triển của tập thể lớp.

Nếu Chủ tịch Hồ Chí Minh coi Nhân dân là nguồn gốc sức mạnh của Việt Nam, không có Nhân dân thì sự nghiệp giải phóng dân tộc trước đây cũng không thể hoàn thành được, thì lực lượng học viên được coi là một trong những sức mạnh của một nhà trường. Bác Hồ đã khẳng định vai trò, sứ mệnh của dân trong sự nghiệp cách mạng của mình: “Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Có dân giúp sức, ủng hộ và tin tưởng là bí quyết trường tồn của cách mạng. Tư tưởng của Bác luôn đề cao và đánh giá đúng vai trò của Nhân dân. Nhìn từ những hoạt động của Nhà trường thì nếu chủ trương của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đưa ra, được học viên hiểu, ủng hộ thì việc gì cũng có thể triển khai thực hiện được. Cầu nối ở đây chính là người làm công tác chủ nhiệm lớp. Để thực hiện công tác dân vận, GVCN cần giao cho học viên tự xây dựng quy chế hoạt động của lớp học như quy chế tự quản, quy chế chi tiêu nội bộ của lớp. Để triển khai thực hiện thì cần phải đúng vai, đúng vị, đúng việc. Mỗi một thành viên trong Ban cán sự lớp với vai trò, vị trí khác nhau, cần thực hiện đúng việc của mình. Từ đó có thể phát huy được thế mạnh, sở trường, chức trách của từng người, tạo thành sức mạnh tổng hợp của tập thể lớp.

Thứ ba, gắn lý luận với thực tiễn. Đẩy mạnh các hoạt động thực tiễn như tham gia các hoạt động, các phong trào của Nhà

trường; nghiên cứu tình huống về công tác dân vận, giúp học viên không chỉ hiểu lý luận mà còn biết cách áp dụng vào công việc sau này.

GVCN lớp coi trọng công tác tuyên truyền, vận động để học viên hiểu, nhớ, theo, và làm nhưng phương pháp dân vận không thể chỉ dùng sách vở, họp hành, khẩu hiệu, lý thuyết nói suông mà phải “thực thà nhúng tay vào việc”, phải thường xuyên gần bó, động viên, khuyến khích, đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ học viên, thể hiện ở khía cạnh vì học viên.

Đối với mỗi Nhà trường, GVCN khi được giao nhiệm vụ chủ nhiệm lớp cũng phải học tập tư tưởng của Người, tất cả vì học viên, để phục vụ học viên. Để thực hiện được điều này, GVCN cần biết trao quyền cho học viên, phát huy tính sáng tạo của học viên, khuyến khích họ tham gia các hoạt động, các phong trào của Nhà trường như viết bài cho Tập san, Website, viết sách... để học viên được tự chủ, được thể hiện năng lực, sở trường, phát huy tính sáng tạo của bản thân, biết tự quản và quản lý lớp học; có lợi ích khi tham gia các phong trào, các hoạt động của Nhà trường và được vinh danh, khen thưởng khi có thành tích.

Thứ tư, nêu gương và giáo dục bằng hành động. GVCN phải có tinh thần xung phong, nêu gương, làm mẫu từ lời nói đến hành động; cần thể hiện tác phong chuẩn mực, tận tâm với công tác giảng dạy, góp phần tạo niềm tin và động lực học tập cho học viên.

Khi nhận được nhiệm vụ của Ban Giám hiệu giao về các hoạt động chung của Nhà trường, GVCN cần phải có tinh thần xung phong, nêu gương, làm mẫu từ lời nói

đến hành động sao cho học viên nghe, phục, từ đó học viên làm theo một cách hiệu quả. Xét cho đến cùng, học viên chịu sự tác động của GVCN, sau mỗi một lớp học đều có “bóng dáng” của thầy, cô chủ nhiệm. GVCN như một người lãnh đạo của một lớp học. Nếu thầy, cô chủ nhiệm lãnh đạo sai thì học viên cũng phải gánh chịu hậu quả đó. Cho nên, GVCN là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Giám hiệu Nhà trường về lớp mình chủ nhiệm. Để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình, GVCN cũng cần phải thảo luận với học viên mọi vấn đề trước khi quyết định, tránh áp đặt. Cần nhẫn nại, cầu thị khi lắng nghe học viên, giải thích cho họ những điều còn vướng mắc để học viên đồng thuận với GVCN trong việc thực hiện những nhiệm vụ của Nhà trường.

Từ công việc đào tạo - bồi dưỡng ở Trường Chính trị tỉnh, đối tượng học viên ngày càng có trình độ cao như phó giáo sư, tiến sĩ, họ có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Nhưng bên cạnh đó, cũng có những đối tượng học viên chưa thực sự xác định được mục đích học tập đúng đắn, thái độ học tập chưa thực sự nghiêm túc, hời hợt, cầm chừng trong rèn luyện. Với vai trò của GVCN, người thầy phải biết phát huy những cái hay, cái tốt, cách làm sáng tạo của học viên. Đồng thời, GVCN cần quan tâm, kiên nhẫn, kiên trì giải thích để nâng cao nhận thức của những học viên còn chưa có thái độ học tập nghiêm túc.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong công tác chủ nhiệm lớp trong những năm qua đã thể hiện qua kết quả học tập và rèn luyện của học viên. Nhiều lớp có tỉ lệ học viên khá, giỏi chiếm 100%; xếp loại rèn luyện đều đạt tốt. Điều đó cũng góp phần nâng cao chất lượng đào

tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa để tiến tới đạt chuẩn mức 2 vào năm 2025.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn những khó khăn nhất định. Đó là do đối tượng học viên của trường là cán bộ lãnh đạo, quản lý hoặc dự nguồn ở cấp cơ sở, là viên chức như bác sĩ, giáo viên,..., các chức danh công chức ở các sở, ban, ngành, cấp xã với đặc thù nghề nghiệp và công việc bận rộn, thời gian dành cho việc học thực sự chưa thỏa đáng. Độ chênh lệch về tuổi tác của học viên trong một lớp khá lớn, có từ 3 đến 4 thế hệ học cùng một lớp; trình độ học vấn từ cao đẳng đến tiến sĩ, PGS cùng học một chương trình; học viên đến từ nhiều vùng, miền khác nhau trong toàn tỉnh, thậm chí là học viên quốc tế (đến từ tỉnh Hòa Phấn, CHDCND Lào) có sự khác biệt về văn hóa, phong tục, tập quán... cũng là khó khăn cho giảng viên nói chung và công tác chủ nhiệm lớp nói riêng.

Chính vì vậy, trong thời gian tới, để làm tốt hơn công tác chủ nhiệm lớp theo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, GVCN cần tích cực, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ được phân công. GVCN phải gương mẫu thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đi đầu trong mọi công việc của cơ quan, đơn vị, công tác được đoàn thể giao phó, làm việc hết sức mình, làm việc chất lượng, làm việc có hiệu quả, có năng suất. Bản thân mỗi thầy, cô giáo phải xây dựng cho mình một phong cách sống khiêm tốn, giản dị, điều độ, ngăn nắp, vệ sinh, yêu lao động, không ham danh lợi, chức quyền. Đó cũng là điều mà Bác Hồ kính yêu đã dạy./.

TRANG TIN

I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị năm 2025

Sáng 09/3/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị năm 2025. Tham gia Hội thi có 04 đội thi từ 04 lớp Trung cấp Lý luận chính trị khóa 52 hệ tập trung. Hội thi nhằm thúc đẩy phong trào thi đua học tập, rèn luyện của học viên, là một trong những căn cứ đánh giá chất lượng học tập lý luận chính trị của học viên, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Nhà trường.

Hội thi gồm 2 phần chính: Phần thi viết (được tổ chức vào ngày 22/2/2025) và Phần thi thuyết trình theo hình thức sân khấu hoá (bắt đầu từ 7h30' ngày 09/3/2025) với chủ đề “Học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa rèn luyện các phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kết quả chung cuộc, lớp A1 đạt giải Nhất; lớp A4 đạt giải Nhì; lớp A2 và A3 đồng giải Ba.

Hội thi được tổ chức nghiêm túc, khách quan với sự tham gia nhiệt tình, trách nhiệm, nghiêm túc của 4 đội thi và những người tham dự. Đây là hoạt động thường niên đối với các khoá đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị mà Nhà trường chú trọng thực hiện trong những năm gần đây.

2. Bế giảng các lớp TCLLCT K52

Sáng 17/4/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá tổ chức Lễ Bế giảng các lớp TCLLCT K52. Dự buổi lễ có cán bộ, giảng viên Nhà trường và học viên 04 lớp.

Các lớp TCLLCT K52 được khai giảng vào ngày 11/9/2024; có 197 học viên, trong đó có 92 nữ và 105 nam. Về trình độ chuyên môn, Tiến sĩ có 03 học viên (có 01 PGS); trình độ thạc sĩ có 50 học viên, đại học, cao đẳng có 142 học viên. Về lĩnh vực công tác, có 33 học viên công tác tại các ban, sở, ngành cấp tỉnh; 65 học viên là viên chức tại các đơn vị sự nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức dự nguồn, người hoạt động không chuyên trách cấp xã là 99 học viên.

Trong quá trình tổ chức giảng dạy, học tập và rèn luyện, khoá học nhận được sự quan tâm đồng bộ, toàn diện của Đảng, cấp ủy, chính quyền các cấp; có nhiều chủ trương, nghị quyết mới về công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, thể chế về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được ban hành, như: Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị; Kết luận số 729-KL/TU ngày 14/2/2022 của ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển Trường Chính trị đến năm 2025, định

hướng đến năm 2030. Với bề dày 75 năm truyền thống, Nhà trường đã tích lũy nhiều kinh nghiệm trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đội ngũ giảng viên ngày càng chuyên nghiệp hơn, chất lượng ngày càng được nâng lên, tâm huyết, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Học viên có độ tuổi trẻ hơn, trình độ cao hơn, có mục tiêu, động lực đúng đắn và khát vọng học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, tạo thuận lợi cho quá trình dạy - học và vận dụng lý luận vào thực tiễn công tác.

Trong khoá học, đa số học viên đều thể hiện tinh thần thái độ, ý thức học tập tốt, xác định đúng đắn động cơ và mục đích học tập, đã tham gia tương đối đầy đủ các buổi học. Các lớp đã luôn nỗ lực, phấn đấu, thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, cơ bản vừa chấp hành tốt nội quy, quy chế, vừa tham gia tích cực vào các hoạt động chung của Nhà trường, xây dựng tập thể lớp đoàn kết, kỷ cương, có phong trào học tập và rèn luyện tốt.

Từ kết quả học tập, rèn luyện của học viên, Nhà trường đã xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị cho 197 học viên; trong đó, loại Giỏi có 96 học viên, chiếm 48%; Loại Khá có 101 học viên, chiếm 52%. Đặc biệt, Hiệu trưởng Nhà trường quyết định tặng giấy khen cho 20 học viên.

Từ thực tiễn công tác quản lý và thành công của khóa học, Nhà trường sẽ tiếp tục bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương và xuất phát từ điều kiện thực tiễn để xây dựng mô hình phù hợp, quan tâm lãnh

đạo, chỉ đạo nhằm tạo ra sự chuyển biến đồng bộ, toàn diện hơn, kết quả cao hơn trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đặc biệt, sẽ không ngừng phát huy vai trò học viên là trung tâm, nhà trường là nền tảng, giảng viên là động lực; xây dựng môi trường tạo động lực chuyển từ việc trang bị kiến thức là chủ yếu sang hình thành phẩm chất và năng lực của người học; bám sát thực tiễn, coi trọng tổng kết thực tiễn, kịp thời điều chỉnh nâng cao chất lượng đồng bộ, toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng.

Phát biểu tại Lễ Bế giảng khoá học, TS. Lương Trọng Thành - TUV, Hiệu trưởng Nhà trường đã ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của học viên. Khóa học thành công chính là kết quả của việc phát huy vai trò của học viên trong thực hiện mô hình “1 nâng cao, 2 đổi mới sáng tạo, 3 đồng hành, 4 phát huy, 5 mẫu mực” của tập thể cán bộ, giảng viên Nhà trường để đạt được mục tiêu, chương trình đào tạo là nâng cao nhận thức, tư duy, tầm nhìn; phát triển kỹ năng, hoàn thiện phương pháp công tác cho học viên. Đây là tiền đề quan trọng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn cho học viên, giúp học viên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Đại diện cho 197 học viên khóa 52, học viên Cao Hoàng Lan Phương phát biểu tri ân sâu sắc tới Ban Giám hiệu, các thầy cô giáo và toàn thể cán bộ, nhân viên nhà trường - những người đã không ngừng truyền cảm hứng, định hướng tư duy và đồng hành cùng học viên suốt chặng đường học tập vừa qua. Mặc dù khóa học diễn ra khi bộ máy hành chính nhà nước đang được

sắp xếp, tinh gọn theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, làm một bộ phận học viên ít nhiều chịu ảnh hưởng, nhưng chính nhờ sự đoàn kết, sẻ chia giữa bạn học, sự thấu hiểu và động viên từ Nhà trường, học viên 4 lớp TCELLCT K52 đã cùng nhau vượt qua, tin tưởng vững chắc vào giá trị của tri thức lý luận chính trị trong kỷ nguyên đổi mới. Trở thành học viên của Trường Chính trị tỉnh là một niềm vinh dự và cũng là một bước ngoặt quan trọng trong hành trình rèn luyện bản thân của mỗi học viên; do đó, dù ở bất cứ cương vị nào, học viên cũng sẽ luôn nỗ lực để xứng đáng là học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa - nơi đã truyền ngọn lửa của tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến; đồng thời, học viên K52 sẽ luôn giữ gìn và phát huy mối quan hệ tốt đẹp với nhà trường, thầy cô và bạn bè để cùng nhau trưởng thành, phát triển và lan tỏa những giá trị tốt đẹp mà ngôi trường của Đảng đã vun đắp.

3. Cuộc họp triển khai kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025

Chiều 8/4/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức cuộc họp triển khai kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025. Theo kế hoạch, Nhà trường sẽ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và kỹ năng lãnh đạo, quản lý để thực thi chức năng, nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ công tác trong tình hình mới. Kế hoạch đã xác định rõ nội

dung, nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cá nhân, tập thể liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; đảm bảo quy trình, tiến độ, chất lượng; đúng về đối tượng và đủ về số lượng.

Các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức gồm: 09 lớp/1094 học viên cho bí thư và phó bí thư đảng ủy cấp xã, được tiến hành vào tháng 9-10/2025; 04 lớp/547 học viên cho phó chủ tịch HĐND cấp xã, được tiến hành vào tháng 8-9/2025; 05 lớp/547 học viên là phó chủ tịch UBND cấp xã, được tiến hành vào tháng 04/2025; 18 lớp/1641 học viên là công chức cấp xã, được tiến hành vào tháng 5 - 8/2025 2. Cách thức thực hiện

Trong thời lượng 03, mỗi lớp sẽ được học các chuyên đề do giảng viên Nhà trường trực tiếp biên soạn và giảng dạy; ngoài ra, Nhà trường mời một số báo cáo viên ở các ban, ngành cấp tỉnh tham gia ở một số chuyên đề thực tiễn.

II. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TỔNG KẾT THỰC TIỄN

1. Cuộc họp thông qua thuyết minh các đề tài khoa học cấp trường năm 2025

Sáng 26/02/2025, Hội đồng khoa học Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức cuộc họp thông qua thuyết minh các đề tài cấp trường năm 2025. Cuộc họp do TS. Thịnh Văn Khoa, Phó Bí thư Đảng uỷ, Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học, Chủ tịch các hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học Nhà trường làm chủ toạ; với sự tham gia của các đồng chí phản biện, chủ trì và thành viên nhóm các đề tài.

Tại cuộc họp, các đồng chí chủ trì đề tài khoa học cấp trường năm 2025 đã trình bày thuyết minh; trong đó, đặc biệt nêu được tính cấp thiết của đề tài và các sản phẩm gắn với đề tài. Các đồng chí phản biện và các thành viên có kinh nghiệm nghiên cứu khoa học trong Hội đồng thông qua thuyết minh đã nghiêm túc phân tích, góp ý về các nội dung trong thuyết minh đề tài để các nhóm nghiên cứu tiếp thu, thuận lợi hơn trong quá trình nghiên cứu để các sản phẩm nghiên cứu đạt hiệu quả cao trong ứng dụng đối với công tác quản lý đào tạo, giảng dạy của Nhà trường.

Hội đồng đã thống nhất thông qua thuyết minh 02 đề tài, gồm: “Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý học viên TCLLCT hệ tập trung tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa hiện nay” do đồng chí Nguyễn Thị Tâm, giảng viên phòng QLĐT&NCKH làm chủ nhiệm; “Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Hoằng Hoá” do đồng chí Hoàng Thị Hiền, giảng viên phòng QLĐT&NCKH chủ trì.

Theo Kế hoạch nghiên cứu khoa học năm 2025 của Nhà trường, ngày 27/02/2025, Hội đồng khoa học sẽ tiếp tục thông qua thuyết minh các đề tài: “Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa” do đồng chí Nguyễn Thị Hiệp, giảng viên phòng QLĐT&NCKH chủ trì; “Giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng

của Đảng hiện nay” do đồng chí Trịnh Thị Phụng, GVC khoa Lý luận cơ sở chủ trì; “Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng việc cụ thể hoá thể chế ở Trường Chính trị tỉnh thanh hoá hiện nay” do đồng chí Phạm Bá Thịnh, GVC khoa Lý luận cơ sở chủ trì; “Nâng cao kỹ năng giao tiếp cho học viên Trung cấp LLCT tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay” do đồng chí Nguyễn Thị Yến, GVC khoa Nhà nước và pháp luật chủ trì; “Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí xếp loại giáo viên chủ nhiệm các lớp Trung cấp lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa” do đồng chí Nguyễn Thị Yến, giảng viên khoa Nhà nước và pháp luật chủ trì.

2. Hội thảo khoa học “Thực tiễn và kinh nghiệm trong xây dựng văn hoá doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá”

Sáng 18/4/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá phối hợp với Công ty Cổ phần Công nông nghiệp Tiến Nông và Công ty TNHH MTV TM Tiến Thành Thảo tổ chức hội thảo khoa học “Thực tiễn và kinh nghiệm trong xây dựng văn hoá doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá”. Dự hội thảo, về phía khách mời thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chi nhánh Thanh Hoá - Ninh Bình (VCCI) có ông Đỗ Đình Hiệu, Giám đốc và ông Nguyễn Thanh Tiến, Phó Giám đốc; về phía Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hoá có ông Đới Sỹ Nam, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký; và phóng viên các đơn vị truyền thông, báo chí.

Hội thảo đã góp phần thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai

trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; Chương trình phối hợp giữa Trường Chính trị tỉnh với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh ký kết năm 2024; Kế hoạch thực hiện chương trình phát triển doanh nghiệp năm 2025.

Tại hội thảo, TS. Thịnh Văn khoa, Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị đã nêu bật tầm quan trọng của xây dựng văn hoá doanh nghiệp để tồn tại và phát triển bền vững của mỗi doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

Hội thảo nhằm giúp cho lãnh đạo doanh nghiệp của hai Công ty nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và sự cần thiết phải xây dựng văn hóa doanh nghiệp; nhận diện được những kết quả đạt được và hạn chế trong xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp của Công ty thời gian vừa qua; đồng thời đề xuất các giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp trong thời gian tới.

3. Hội nghị triển khai kế hoạch tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường, năm 2025

Chiều 12/02/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch tổ chức Cuộc thi bảo vệ nền tảng tư tưởng năm 2025. Đây là việc thực hiện Kế hoạch số 02 -KH/BTC, ngày 30/10/2024 của Trường Ban chỉ đạo Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn tỉnh, năm 2025.

Theo kế hoạch, Nhà trường huy động sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, giảng viên, viên chức, học viên trong Nhà

trường; công tác triển khai Cuộc thi phải được tiến hành nghiêm túc, chu đáo; công tác thẩm định, lựa chọn tác phẩm dự thi khách quan, công tâm, chính xác, công bằng. Từ ngày 01/5/2025 đến ngày 15/5/2025, các tác giả hoàn thiện bài viết và nộp về cho Ban Tổ chức cuộc thi.

4. Hội nghị Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số

Sáng 5/5/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, ứng dụng AI vào công tác. PGS.TS Trần Quang Diệu, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Chuyển đổi số, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trực tiếp bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, viên chức nhà trường.

Phát biểu khai mạc hội nghị, TS. Lương Trọng Thành nhấn mạnh tầm quan trọng của chuyển đổi số trong nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trong bối cảnh hiện nay. Việc nâng cao nhận thức, năng lực chuyển đổi số, công nghệ AI cho đội ngũ cán bộ, giảng viên là yếu tố then chốt để Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá từng bước xây dựng môi trường giáo dục thông minh, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng trường chính trị đạt chuẩn mức 2.

Tại hội nghị, PGS.TS Trần Quang Diệu, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Chuyển đổi số, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã truyền đạt nhiều nội dung quan trọng như: phổ cập kiến thức về chuyển đổi số và nâng cao năng lực số; ứng dụng công nghệ AI trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, đặc biệt trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, tư vấn, đề xuất.

Với phong cách giảng dạy gần gũi, chuyên sâu, PGS.TS Trần Quang Diệu đã mang đến nhiều kiến thức mới mẻ, thiết thực, khơi dậy tư duy sáng tạo trong tiếp cận chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên nhà trường.

Thông qua hội nghị, cán bộ, giảng viên của nhà trường được trang bị thêm kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, từ đó từng bước chủ động thích ứng, sáng tạo và hiệu quả hơn trong công tác chuyên môn, góp phần xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trở thành đơn vị đi đầu trong chuyển đổi số trong hệ thống các trường chính trị cấp tỉnh.

Theo Kế hoạch, thời gian tập huấn sẽ được thực hiện trong 02 ngày (05-06/5). Đây là hoạt động ý nghĩa hưởng ứng phong trào “Bình dân học vụ số” do Thủ tướng Chính phủ phát động, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc Học viện về thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của HVCTQG Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh.

5. Tọa đàm khoa học “Nâng cao chất lượng công tác quản lý học viên lớp Trung cấp Lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa hiện nay”

Chiều 08/5/2025, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức buổi tọa đàm khoa học với chủ đề: “Nâng cao chất lượng công tác quản lý học viên lớp Trung cấp Lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa hiện nay”. Tham dự tọa đàm có các đồng chí trong Ban Giám hiệu; lãnh đạo các khoa, phòng; giảng viên, chuyên viên phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa

học; đại diện học viên lớp Trung cấp LLCT.

Phát biểu tại tọa đàm, TS. Thịnh Văn Khoa, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Nhà trường khẳng định: “Công tác quản lý học viên là khâu then chốt trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo, ảnh hưởng trực tiếp đến ý thức, thái độ học tập và sự trưởng thành của mỗi cán bộ”. Trong thời gian qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng nỗ lực đổi mới công tác quản lý học viên theo hướng khoa học, nền nếp và ngày càng chuyên nghiệp. Trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới căn bản giáo dục chính trị hiện nay, yêu cầu đặt ra đối với công tác quản lý học viên là phải đồng bộ, chuyên nghiệp, khoa học và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

Tại buổi tọa đàm, đã có nhiều ý kiến tâm huyết nhằm trao đổi kinh nghiệm, xác định, làm rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác quản lý học viên trong đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị của nhà trường; đồng thời, đánh giá, trao đổi, làm sáng tỏ thực trạng công tác quản lý học viên. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý học viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới trong giai đoạn hiện nay.

Phát biểu kết luận tọa đàm, TS. Thịnh Văn Khoa, Phó bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng nhấn mạnh: Ban tổ chức tọa đàm sẽ tiếp thu đầy đủ các ý kiến đóng góp để xây dựng các kế hoạch hành động cụ thể, góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng công tác quản lý học viên của Nhà trường, đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ trong thời kỳ mới.

III. CÔNG TÁC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ

1. Đại hội các chi bộ Nhà trường

Sau thành công của Đại hội điểm Chi bộ khoa Lý luận cơ sở vào ngày 16/01/2025, các chi bộ khoa, phòng của Nhà trường đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2025-2027. Tại Đại hội, các Chi bộ đã thông qua Dự thảo báo cáo chính trị và Dự thảo báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành các Chi bộ nhiệm kỳ 2022 - 2025. Các đại biểu đã tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và thông qua phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027 đề ra.

Tại Đại hội, các đảng viên tiến hành bầu Chi ủy chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027. Chi bộ khoa Xây dựng Đảng bầu đồng chí Dương Thị Bảo Anh, Trưởng khoa làm Bí thư chi bộ. Chi bộ khoa Nhà nước và pháp luật bầu đồng chí Lê Thị Hương, Phó Trưởng khoa làm Phó Bí thư. Chi bộ phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học bầu đồng chí Lê Văn Phong, Trưởng khoa làm Bí thư. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu bầu đồng chí Đỗ Phương Anh làm Bí thư.

2. Hội thao giao lưu pickleball, bóng bàn, bóng chuyền hơi Cụm thi đua số 12

Chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025), đoàn viên Công đoàn Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã tham gia Hội thao giao lưu pickleball, bóng bàn, bóng chuyền hơi do Cụm thi đua số 12 Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đăng cai tổ chức nhằm tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích và tăng cường

mối quan hệ hợp tác, thắt chặt tình đoàn kết cùng nhau phát triển giữa các trường trong Cụm thi đua.

Kết quả Hội thi, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đạt giải Nhì môn Pickleball đối với Đôi nam lãnh đạo - CBVC, NLĐ; giải Ba đối với Đôi nam nữ lãnh đạo - CBVC, NLĐ và Đôi nữ CBVC, NLĐ; đạt giải Nhì Đơn nam môn Bóng bàn; đạt giải Ba môn Bóng chuyền hơi./.

ThS. Nguyễn Trần Bách Diệp
GVC. Phòng TC, HC, TT, TL

